



HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỔ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN THỊ ÁI CHIỀU
TRẦN ĐỨC LÂM – LƯƠNG MINH TÂN

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN

9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ngulieu.id.vn

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỐ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN THỊ ÁI CHIÊU
TRẦN ĐỨC LÂM – LƯƠNG MINH TÂN

ÂM NHẠC

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ngulieu.id.vn

CÁC TỪ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
GDPT	Giáo dục phổ thông
HĐ	Hoạt động
HS	Học sinh
KTDH	Kĩ thuật dạy học
NLÂN	Năng lực âm nhạc
NLC	Năng lực chung
PC	Phẩm chất
PPDH	Phương pháp dạy học
PP&KTDH	Phương pháp và kĩ thuật dạy học
SBT	Sách bài tập
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
THCS	Trung học cơ sở
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt



LỜI NÓI ĐẦU

Âm nhạc 9 – Sách giáo viên thuộc bộ sách **Chân trời sáng tạo** được biên soạn nhằm hỗ trợ giáo viên những tư liệu tham khảo về nội dung và phương pháp dạy học; cách thiết kế và tổ chức bài học môn Âm nhạc lớp 9 đáp ứng mục tiêu phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh.

Âm nhạc 9 – Sách giáo viên gồm hai phần:

– **Phần một:** Những vấn đề chung về chương trình, nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 9

Phần một bao gồm một số vấn đề về chương trình môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở: cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình; phương pháp hình thành và phát triển các năng lực âm nhạc; gợi ý về phương pháp và cách thức tổ chức hoạt động dạy học các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9; gợi ý về phương pháp đánh giá kết quả học tập âm nhạc.

– **Phần hai:** Hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo sách giáo khoa Âm nhạc 9

Phần hai là những gợi ý về tổ chức hoạt động dạy học 8 chủ đề theo sách giáo khoa Âm nhạc 9. Mỗi chủ đề bao gồm các bài học được cụ thể hoá bằng những gợi ý xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt, phương pháp và kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học, nội dung và cách thức tổ chức hoạt động dạy học trên lớp. Tùy vào tình hình thực tế, giáo viên có thể tham khảo, vận dụng những hướng dẫn trong cuốn sách này để soạn kế hoạch bài dạy một cách sáng tạo, linh hoạt và đạt hiệu quả.

Chúng tôi mong rằng **Âm nhạc 9 – Sách giáo viên** thuộc bộ sách **Chân trời sáng tạo** sẽ hỗ trợ thầy, cô giáo dạy tốt môn Âm nhạc lớp 9 theo tinh thần đổi mới giáo dục và mang đến cho học sinh những bài học thú vị.

Trân trọng!

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN MỘT: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	5
1.1. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ	6
1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC	6
1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	7
1.4. PHƯƠNG PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC NĂNG LỰC ÂM NHẠC	12
1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	16
1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC	24
PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9	26
CHỦ ĐỀ 1: MÙA THU TỚI TRƯỜNG	27
CHỦ ĐỀ 2: ƠN NGHĨA SINH THÀNH	40
CHỦ ĐỀ 3: KHÚC HÁT BIỂN KHƠI	50
CHỦ ĐỀ 4: BAY ĐẾN ƯỚC MƠ	64
CHỦ ĐỀ 5: SẮC XUÂN QUÊ HƯƠNG	75
CHỦ ĐỀ 6: HƯỚNG VỀ NGUỒN CỘI	88
CHỦ ĐỀ 7: GIAI ĐIỆU BẠN BÈ	100
CHỦ ĐỀ 8: THÁNG NĂM HỌC TRÒ	113
PHỤ LỤC	121
TÀI LIỆU THAM KHẢO	137



PHẦN MỘT

**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG
VỀ CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG
VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO
SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9**

Chân trời sáng tạo

1.1. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT nêu rõ mục tiêu của giáo dục Âm nhạc ở cấp THCS như sau: *Chương trình môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở giúp học sinh phát triển năng lực âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động trải nghiệm, khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; tiếp tục hình thành một số kỹ năng âm nhạc cơ bản, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác, hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; góp phần phát triển những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung đã được hình thành từ cấp Tiểu học.*

(Nguồn: Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc)

1.2. YÊU CẦU CẦN ĐẠT VỀ NĂNG LỰC ĐẶC THÙ MÔN ÂM NHẠC

Cùng với việc góp phần hình thành và phát triển ở HS các PC chủ yếu (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và NLC (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo), chương trình môn Âm nhạc góp phần hình thành và phát triển ở HS cấp THCS các NLÂN, bao gồm:

• Thể hiện âm nhạc

- Biết hát một mình và hát cùng người khác, thể hiện đúng giai điệu và lời ca, diễn tả được sắc thái và tình cảm của bài hát, biết hát bè đơn giản.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, cao độ và trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc; biết đánh nhịp một số loại nhịp.
- Biết chơi nhạc cụ một mình và cùng người khác, thể hiện đúng tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản.

• Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc

- Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; cảm nhận và phân biệt được các phương tiện diễn tả của âm nhạc; nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác.
- Vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu và tính chất âm nhạc; biết chia sẻ cảm xúc âm nhạc với người khác.
- Nhận biết được câu, đoạn trong bài hát, bản nhạc có hình thức rõ ràng.
- Biết nhận xét và đánh giá kỹ năng thể hiện âm nhạc.

• Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc

- Mô phỏng, tái hiện được một số âm thanh quen thuộc trong cuộc sống; biết lặp lại có thay đổi mẫu tiết tấu hoặc giai điệu theo hướng dẫn của GV.
- Biết làm dụng cụ học tập đơn giản; biết tưởng tượng khi nghe nhạc không lời.
- Có ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; biết chia sẻ kiến thức âm nhạc với người khác, nhận ra khả năng âm nhạc của bản thân, bước đầu định hình thị hiếu âm nhạc; biết dàn dựng và biểu diễn các tiết mục âm nhạc với hình thức phù hợp.

(Nguồn: Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc)



1.3. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9

1.3.1. Cấu trúc sách

Cấu trúc SGK Âm nhạc 9 – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** bảo đảm yêu cầu của Thông tư 05/2022/TT-BGDĐT về quy trình biên soạn chỉnh sửa SGK.



Sách gồm 8 chủ đề và 21 bài:

Chủ đề 1: Mùa thu tới trường	Chủ đề 5: Sắc xuân quê hương
2 bài (Bài 1 – Bài 2)	3 bài (Bài 11 – Bài 13)
Chủ đề 2: Ôn nghĩa sinh thành	Chủ đề 6: Hướng về nguồn cội
3 bài (Bài 3 – Bài 5)	3 bài (Bài 14 – Bài 16)
Chủ đề 3: Khúc hát biển khơi	Chủ đề 7: Giai điệu bạn bè
3 bài (Bài 6 – Bài 8)	3 bài (Bài 17 – Bài 19)
Chủ đề 4: Bay đến ước mơ	Chủ đề 8: Tháng năm học trò
2 bài (Bài 9 – Bài 10)	2 bài (Bài 20 – Bài 21)

1.3.2. Cấu trúc bài học

Bên cạnh YCCĐ, mỗi bài học gồm 4 HĐ chính:

 Khởi động	Hoạt động giúp học sinh tiếp cận mục tiêu, yêu cầu cần đạt, xác định vấn đề và nhiệm vụ học tập, nội dung học tập mới.
 Khám phá	Hoạt động nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức mới, giải quyết vấn đề, thực hiện nhiệm vụ đặt ra từ hoạt động <i>Khởi động</i> .
 Luyện tập	Luyện tập những kiến thức, kĩ năng đã được học ở hoạt động <i>Khám phá</i> để phát triển năng lực.
 Vận dụng	Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào những tình huống cụ thể trong thực tiễn.

Tương tự SGK Âm nhạc 8, SGK Âm nhạc 9 được chia thành các bài học theo quy định của Thông tư 05/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi chủ đề trong SGK Âm nhạc 9 được chia thành các bài học sẽ giúp GV thuận lợi hơn trong việc phân bổ lượng thời gian nhằm bảo đảm tính khoa học và vừa sức với HS trong tổ chức các HĐ dạy học. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, GV cần tránh quan niệm cho rằng thứ tự của đơn vị bài học tương đương với thứ tự tiết học thực hiện trong học kỳ, năm học. GV được quyền phân bổ các nội dung âm nhạc từ các bài

thành các tiết học sao cho hài hoà về lượng kiến thức cũng như kĩ năng; tối ưu hoá việc HS hoàn thành các nhiệm vụ học tập, đạt được các YCCĐ mà Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc đề ra.

1.3.3. Các mạch nội dung



HÁT

Số lượng bài hát theo SGK Âm nhạc 9 là 8 bài, được bố trí phù hợp theo 8 chủ đề, bao gồm:

- 5 bài hát thiếu nhi Việt Nam (*Mùa thu ngày khai trường* – Nhạc và lời: Vũ Trọng Tường; *Tình mẹ* – Nhạc và lời: Nguyễn Hải; *Em yêu biển đảo quê em* – Nhạc và lời: Xuân Hoà; *Bay đến ước mơ* – Nhạc và lời: Trần Thanh Tùng; *Một thời để nhớ* – Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hiền).
- 2 bài hát dân ca Việt Nam (*Mùa xuân đã về* – Phỏng theo các điệu *Kim tiền*, *Xuân phong*, *Long hổ*, đặt lời: Trần Đức Lâm; *Lí ngựa ô* – Dân ca Nam Bộ).
- 1 bài hát thiếu nhi nước ngoài (*Nụ cười* – Nhạc: V. Y. Shainsky, lời Việt: Phạm Tuyên).

Ngoài các bài hát trong SGK Âm nhạc 9, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho HS từ các bài được gợi ý hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, việc thay thế bài hát cần chú ý đến nội dung tương ứng về chủ đề, âm nhạc phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS lớp 9. Hơn thế nữa, việc thay đổi bài hát cần được thông qua tổ chuyên môn nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn về nội dung, tính chất âm nhạc, tính vừa sức và các YCCĐ của nội dung Hát trong Chương trình môn Âm nhạc ở lớp 9.



NHẠC CỤ

Nội dung Nhạc cụ theo SGK Âm nhạc 9 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím, hay có thể thay bằng nhạc cụ khác cho phù hợp.

Số lượng bài thực hành nhạc cụ được bố trí theo các chủ đề như sau:

– **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** Sách biên soạn âm hình tiết tấu đệm bằng nhạc cụ gõ cho tất cả 8 bài hát, dù là chủ đề đó có học nhạc cụ thể hiện tiết tấu hay không.

– **Nhạc cụ thể hiện giai điệu:** Sách biên soạn nhạc cụ thể hiện giai điệu gồm sáo recorder và kèn phím.

- + *Bài thực hành số 1* (Chủ đề 1).
- + *Bài thực hành số 2* (Chủ đề 2).
- + *Bài thực hành số 3* (Chủ đề 5).
- + *Bài thực hành số 4* (Chủ đề 6).
- + *Bài thực hành số 5* (Chủ đề 8).



ĐỌC NHẠC

SGK Âm nhạc 9 có 5 bài đọc nhạc như sau:

- Bài đọc nhạc số 1 (Chủ đề 1): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 2 (Chủ đề 2): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{3}{8}$.
- Bài đọc nhạc số 3 (Chủ đề 3): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.
- Bài đọc nhạc số 4 (Chủ đề 5): Giọng La thứ tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$, bài đọc nhạc có hai bè đơn giản.
- Bài đọc nhạc số 5 (trích và chuyển nhịp từ bài *Nụ cười* – Chủ đề 7): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Nội dung Lí thuyết âm nhạc của SGK Âm nhạc 9 bao gồm:

- Sơ lược về quãng (Chủ đề 3).
- Sơ lược về hợp âm (Chủ đề 4).
- Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ (Chủ đề 7).
- Sơ lược về dịch giọng (Chủ đề 8).



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nội dung Thường thức âm nhạc của SGK Âm nhạc 9 bao gồm:

– Tìm hiểu nhạc cụ:

- + Giới thiệu một số nhạc cụ phương Tây: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ (Chủ đề 4).
- + Giới thiệu một số nhạc cụ truyền thống Việt Nam: Trống paranưng và đàn k'long pút (Chủ đề 5).

– Tác giả và tác phẩm:

- + Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý (Chủ đề 2).
- + Nhạc sĩ Franz Schubert (Chủ đề 7).

– Thể loại âm nhạc:

- Một số thể loại nhạc đàn (Chủ đề 3).

– Âm nhạc và đời sống (Di sản văn hoá phi vật thể được UNESCO công nhận):

- Một số di sản văn hoá phi vật thể (Chủ đề 6).



NGHE NHẠC

Nội dung Nghe nhạc của SGK Âm nhạc 9 được tích hợp cùng nội dung Thường thức âm nhạc, số lượng tác phẩm là 5 bài nhạc, trong đó có 2 bài nhạc có lời và 3 bài nhạc không lời. Cụ thể số lượng các tác phẩm âm nhạc cho HS nghe phong phú ở các thể loại gồm:

– **Một ca khúc Việt Nam:**

Mẹ yêu con – Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý (Chủ đề 2).

– **Một bài dân ca Việt Nam:**

Mó cá – Hát xoan Phú Thọ (Chủ đề 6).

– **Một ca khúc nước ngoài:**

Serenade – Franz Schubert (Chủ đề 7).

– **Một bài hoà tấu nhạc cụ dân tộc Việt Nam:**

Mùa xuân đến viết cho đàn k'long pút và dàn nhạc dân tộc – Hữu Xuân (Chủ đề 5).

– **Một bài hoà tấu nhạc cụ phương Tây:**

Tình yêu của biển viết cho flute và dàn nhạc giao hưởng – Phú Quang (Chủ đề 3).

1.3.4. Nội dung chủ đề và phân phối chương trình

SGK Âm nhạc 9 được thực hiện trong thời lượng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 4 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá.

Tên chủ đề	Bài/ Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1: Mùa thu tới trường	Bài 1 – Hát: <i>Mùa thu ngày khai trường</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 2 – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: + Sáo recorder: <i>Nốt Mi 2, Bài thực hành số 1</i> + Kèn phím: <i>Bài thực hành số 1</i>	4

Chủ đề 2: Ơn nghĩa sinh thành	Bài 3 – Hát: <i>Tình mẹ</i> – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 2</i> Bài 4 Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 2</i> Bài 5 – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý – Nghe nhạc: <i>Mẹ yêu con</i>	4
Chủ đề 3: Khúc hát biển khơi	Bài 6 – Hát: <i>Em yêu biển đảo quê em</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 7 – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 3</i> Bài 8 – Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn – Nghe nhạc: <i>Tình yêu của biển</i>	4
Chủ đề 4: Bay đến ước mơ	Bài 9 – Hát: <i>Bay đến ước mơ</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 10 – Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm – Thường thức âm nhạc: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ	4
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì I		2
Chủ đề 5: Sắc xuân quê hương	Bài 11 – Hát: <i>Mùa xuân đã về</i> – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 3</i> Bài 12 Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 4</i> Bài 13 – Thường thức âm nhạc: Trống paranưng và đàn k'lông pút – Nghe nhạc: <i>Mùa xuân đến</i>	4

Chủ đề 6: Hướng về nguồn cội	Bài 14 – Hát: <i>Lí ngựa ô</i> – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu Bài 15 Nhạc cụ thể hiện giai điệu: + Sáo recorder: <i>Nốt Pha 2, Bài thực hành số 4</i> + Kèn phím: <i>Bài thực hành số 4</i> Bài 16 – Thường thức âm nhạc: Một số di sản văn hoá phi vật thể – Nghe nhạc: <i>Mớ cá</i> (Hát xoan Phú Thọ)	4
Chủ đề 7: Giai điệu bạn bè	Bài 17 – Hát: <i>Nụ cười</i> – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 5</i> Bài 18 Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ Bài 19 – Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Schubert – Nghe nhạc: <i>Serenade</i>	4
Chủ đề 8: Tháng năm học trò	Bài 20 – Hát: Một thời để nhớ – Nhạc cụ thể hiện giai điệu: <i>Bài thực hành số 5</i> Bài 21 Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng	3
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì II		2
Tổng cộng		35

1.4. PHƯƠNG PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC NĂNG LỰC ÂM NHẠC

1.4.1. Định hướng chung về phương pháp hình thành và phát triển năng lực âm nhạc

Căn cứ vào nội dung dạy học, YCCĐ và điều kiện thực tế, GV vận dụng linh hoạt các HĐ dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kĩ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).



PPDH cấp THCS tập trung phát triển các kĩ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các HĐ học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo,...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học; tiếp tục vận dụng PPDH lí thuyết âm nhạc như ở cấp Tiểu học.

(Nguồn: Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc)

1.4.2. Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học âm nhạc cấp Trung học cơ sở

1.4.2.1. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến

• Phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời bao gồm: phương pháp thuyết trình – diễn giảng và phương pháp vấn đáp.

• Phương pháp trực quan

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trực quan là việc sử dụng các bức tranh chân dung nhạc sĩ, hình ảnh nhạc cụ, video trình diễn tác phẩm âm nhạc, bản nhạc giúp GV minh hoạ cho các nội dung dạy học Hát, Thường thức âm nhạc, Đọc nhạc,...

• Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm cũng chính là một dạng thức của phương pháp trực quan. Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm thường được sử dụng ở bước làm mẫu: hát mẫu, đàn mẫu, đánh nhịp mẫu,... trong dạy học âm nhạc.

• Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập

Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập là việc GV hướng dẫn HS lặp đi lặp lại nhiều lần những hành động nhằm hình thành và phát triển những kĩ năng, kĩ xảo. Trong dạy học âm nhạc, phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập thường được áp dụng trong dạy Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc.

• Phương pháp giải quyết vấn đề

Dạy học giải quyết vấn đề là PPDH mà GV tạo ra những tình huống có vấn đề, HS được đặt trong một tình huống có vấn đề, GV điều khiển HS phát hiện và giải quyết vấn đề bằng các HĐ tự giác, tích cực, chủ động,... Thông qua việc giải quyết vấn đề, HS chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng và có phương pháp nhận thức sáng tạo.

• Phương pháp trò chơi

Dạy học thông qua trò chơi được hiểu là một phương pháp hay hình thức dạy học sử dụng trò chơi với mục đích chính là giáo dục hơn giải trí. Trò chơi ở trường học này được thiết kế để đạt được YCCĐ. Trong quá trình dạy học, HS thực hiện một nhiệm vụ phức hợp, có sự kết hợp giữa lí thuyết và thực tiễn, thực hành.

• **Dạy học hợp tác**

Dạy học hợp tác là cách thức tổ chức dạy học, trong đó HS làm việc theo nhóm để cùng nghiên cứu, trao đổi ý tưởng và giải quyết vấn đề đặt ra.

Trên đây là một số PPDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Trong quá trình dạy học âm nhạc, GV có thể kết hợp hoặc sử dụng các PPDH có ưu thế trong việc phát huy tính tích cực học tập của HS như:

- PPDH nhóm.
- Phương pháp đóng vai.
- Dạy học theo dự án.
- ... và nhiều PPDH khác.

1.4.2.2. Giới thiệu một số kĩ thuật dạy học âm nhạc phổ biến

• **Kĩ thuật khăn trải bàn**

Kĩ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức HĐ học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa HĐ cá nhân và nhóm.



• **Kĩ thuật các mảnh ghép**

Kĩ thuật các mảnh ghép là hình thức tổ chức HĐ học tập hợp tác kết hợp giữa HĐ cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Đầu tiên, HS HĐ theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ thành phần sao cho mỗi cá nhân trở thành chuyên gia của vấn đề được giao. Sau đó, chuyên gia thuộc các vấn đề khác nhau sẽ kết hợp trong nhóm mới, chia sẻ lại vấn đề đã tìm hiểu để cùng giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

• **Kĩ thuật chia nhóm**

Chia nhóm là KTDH tích cực trong đó GV tổ chức cho HS thành nhiều nhóm nhỏ và hướng dẫn mỗi nhóm cùng hợp tác, trao đổi ý kiến nhằm giải quyết các nhiệm vụ dạy học.

1.4.2.3. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới

Một số PPDH âm nhạc phổ biến trên thế giới đã được ứng dụng trong dạy học SGK Âm nhạc 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 – Bộ sách Chân trời sáng tạo. Để triển khai thực hiện SGK Âm nhạc 9, chúng tôi xin sơ lược lại một số PPDH âm nhạc phổ biến trên thế giới để các GV tham khảo trong quá trình dạy học âm nhạc của mình.

• Phương pháp Dalcroze

Phương pháp âm nhạc của Dalcroze bao gồm ba HĐ âm nhạc chính:

- Xướng âm (Solfège): sử dụng hệ thống Đô cố định (fixed – do).
- Ứng biến – Ngẫu hứng (Improvisation): kĩ năng phát triển ngẫu hứng âm nhạc được phát triển một cách logic trên nhiều cách.
- Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze Eurhythmics).

• Phương pháp Kodály

Phương pháp âm nhạc của Kodály bao gồm ba HĐ âm nhạc chính:

- Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand Signs).
- Đọc nhạc theo hệ thống Đô di động (Movable Do).
- Đọc tiết tấu theo âm tiết (Rhythm Duration Syllables).
- Nốt nhạc bằng hình tượng (Iconic Notation).
- Tư liệu âm nhạc chú trọng âm nhạc dân ca và truyền thống, các tác phẩm âm nhạc cổ điển có tính nghệ thuật cao.

• Phương pháp Orff-Schulwerk

Phương pháp âm nhạc Orff-Schulwerk bao gồm các HĐ âm nhạc chính:

- Nói theo nhịp điệu (Speech).
- Hát (Singing).
- Chơi nhạc cụ (Playing Instruments):
 - + Bộ gõ cơ thể (Body Percussion).
 - + Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched Hand Percussions).
- Nhạc cụ Orff (Orff Instruments).
- Nhạc cụ thể hiện giai điệu (sáo recorder, kèn phím, xylophone,...).

Đặc biệt, phương pháp Orff-Schulwerk sử dụng hình thức bè ostinato trong các công cụ dạy học Hát hoặc Nhạc cụ.

1.4.3. Một số lưu ý trong việc sử dụng phương pháp dạy học âm nhạc cấp Trung học cơ sở

Trong dạy học âm nhạc, việc sử dụng PPDH căn cứ vào các yếu tố như YCCĐ của bài học, nội dung của bài học, thời lượng dạy học, năng lực của HS, điều kiện dạy học cụ thể,... Phụ thuộc vào các yếu tố nêu trên, trong một tiết học âm nhạc có thể sử dụng phối hợp các PPDH khác nhau sao cho phù hợp.

Để vận dụng các PPDH âm nhạc, GV cần hiểu rõ bản chất của mỗi PPDH; thực hành thường xuyên để nâng cao kỹ năng đối với từng kỹ thuật. Bên cạnh đó, GV cũng cần áp dụng một cách linh hoạt các quy trình tổ chức dạy học mà từng phương pháp đưa ra để tạo nên những giờ học âm nhạc sinh động và hiệu quả.

Trong từng nội dung dạy học Âm nhạc 9 sau đây, chúng tôi đưa ra cách thức tổ chức HĐ dạy học và PPDH để thầy, cô tham khảo trong quá trình dạy học. Mỗi thầy, cô cần có những vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo để hiện thực hoá những ý tưởng của nhóm tác giả trong SGK thành những bài học hay và chất lượng đến với HS của mình. Mục tiêu cuối cùng chính là chất lượng giờ học và mức độ tiến bộ của HS trong quá trình đạt đến các YCCĐ mà Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc kỳ vọng đối với lớp học, cấp học.

1.5. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9

1.5.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Hát

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động:

- Quan sát tranh chủ đề và hướng đến nội dung bài hát.
- Chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.
- Cho HS nêu tên và nghe bài hát khác có cùng nội dung, cho HS vận động theo nhạc.
- Vỗ, gõ, đọc bằng âm tiết các âm hình tiết tấu chính của bài hát; trải nghiệm chuyển động của nốt có trong thang âm của bài hát bằng giọng hát, bằng nghe đàn, sáng tạo các mẫu âm ngắn.

• Khám phá

HĐ: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

GV hướng dẫn HS nghe bài hát (lắng nghe hoặc kết hợp vận động). Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HĐ: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả hoặc dân ca dân tộc, quốc gia nào,...

– Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu tính chất, các kí hiệu âm nhạc trong bài hát, cấu trúc của bài (câu, đoạn), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát,...

HĐ: Khởi động giọng

Khởi động giọng bằng một số mẫu âm, thang ngũ âm hoặc trò chơi có tác động đến HĐ của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát (vocal exploration); các mẫu luyện âm đơn giản (tập hát ở giọng nào thì nên khởi động ở giọng đó, như vậy sẽ có lợi cho tai nghe của HS).

HĐ: Dạy bài hát

– Hướng dẫn HS học bài hát từng câu theo lối móc xích. Phổ biến và hiệu quả nhất vẫn là HS tập hát thông qua việc nghe GV đàn giai điệu và hát mẫu. Đôi khi, chỉ định những em học giỏi hát mẫu thay cho GV nhằm phát huy tính tích cực của HS. Lưu ý: GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình hát.

– Luyện tập nhiều lần những chỗ có cao độ và tiết tấu khó trong bài.

– GV lưu ý HS cách lấy hơi, khẩu hình và tránh hát quá to; lưu ý nhấn vào các phách đầu nhịp để cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp.

• Luyện tập

– HS hát toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất bài hát.

– Luyện tập theo nhóm, tổ,...

• Vận dụng

HĐ: Biểu diễn bài hát

– Hát kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gỗ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...; hát kết hợp vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi,...; hát kết hợp vận động múa minh họa.

– Thi đua giữa các tổ, nhóm.

– Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát.

Lưu ý:

– GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự các HĐ sao cho phù hợp với điều kiện về khả năng ca hát của HS và thực tiễn sư phạm của lớp học.

– GV có thể dạy học hát tích hợp với các nội dung khác như: giới thiệu tác giả (Thường thức âm nhạc); giáo dục đạo đức thông qua nội dung bài hát; giới thiệu nguồn gốc, xuất xứ của bài hát (Lịch sử và Địa lí),... Tuy nhiên, nên tránh tích hợp một cách khiên cưỡng hoặc sa đà vào việc giảng dạy kiến thức của môn học khác,...

– Cần dành nhiều thời gian cho những HĐ mang tính thực hành để HS được hát nhiều (tái hiện, trình diễn,...).

1.5.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ trong SGK Âm nhạc 9 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, Nhạc cụ thể hiện giai điệu (sáo recorder hoặc kèn phím). Sau đây là gợi ý tổ chức một số HĐ tiêu biểu trong dạy học nhạc cụ:

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động bài học nhạc cụ:

- Khởi động bằng cách chơi trò chơi.
- GV có thể cho HS thực hiện các bài tập kĩ thuật hoặc bài tập tiết tấu, giai điệu HS đã học.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu bài tập nhạc cụ

GV cho HS tìm hiểu bài tập (nhịp, hình nốt, những điểm giống nhau và khác nhau của các câu nhạc hoặc các mẫu tiết tấu,...), có thể cho HS tự nêu nhận xét về bài tập nhạc cụ. GV bổ sung thêm những kiến thức cần thiết, phân tích những điểm cần chú ý.

HĐ: Thực hiện từng mẫu âm, nét nhạc

- GV làm mẫu cho HS quan sát; đồng thời GV cũng dùng lời giảng giải chi tiết kĩ thuật.
- GV cần chia nhỏ bài tập hoặc chia nhỏ các bước, các động tác, thao tác để HS thực hành được kĩ thuật mới đó.

✓ Đối với Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:

- + Chia nhóm HS để thực hiện các mẫu âm hay mẫu tiết tấu nhất định.
- + HS đọc âm hình tiết tấu.
- + Nên chia nhỏ âm hình tiết tấu thành từng phần để HS vừa giữ nhịp vừa thực hiện đúng động tác.
- + Nên sử dụng bộ đếm phách (metronome) hoặc máy đánh nhịp trên đàn để HS tập theo nhịp tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn.
- + Cho HS tập tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
- + Hướng dẫn HS tập riêng tiết tấu khó nhiều lần và sửa sai ngay tại chỗ; tránh để HS hình thành thói quen sai kĩ thuật khi chơi nhạc cụ.

✓ Đối với Nhạc cụ thể hiện giai điệu:

- + Linh hoạt chia nhóm, phân chia nhạc cụ cho HS.
- + Hướng dẫn HS đọc bản nhạc, đọc nốt.

Chia nhỏ đoạn nhạc thành từng câu hoặc mẫu âm để HS tập. Lưu ý: GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình học đàn.

- + Hướng dẫn HS tập riêng phần tiết tấu (gõ tiết tấu theo nhịp).
- + Hướng dẫn HS tập giai điệu kết hợp với tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.

+ Quan sát, lắng nghe và sửa sai cho HS; tập riêng cho HS nếu cần thiết.

HĐ: Luyện tập cả bài

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ theo từng mẫu, phần với nhau. HS chơi nhạc cụ toàn bài.

• Luyện tập

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất.

• Vận dụng

HĐ: Thực hành vận dụng

- HS biểu diễn bài nhạc cụ theo hình thức khác nhau: cá nhân hoặc theo nhóm.
- GV có thể sử dụng kĩ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm trình diễn (ví dụ: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể).
- GV gợi ý hoặc hỗ trợ HS thực hiện, vận dụng các sáng tạo của mình: tạo ra mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc một nét nhạc ngắn cho nhạc cụ giai điệu.

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

- Tùy theo tình hình thực tế và khả năng của HS mà GV linh động thực hiện các bước để thực hiện được mục tiêu, nội dung và YCCĐ của HĐ.
- Nội dung Nhạc cụ chủ yếu là thực hành và có tính đặc trưng, đặc thù nhất định của nhóm môn nghệ thuật. Do vậy, phần nội dung này GV không nên quá máy móc áp dụng hay tích hợp các phương pháp như các môn học khác.

1.5.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Đọc nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

GV có thể tổ chức trò chơi (ví dụ: GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn gam Đô trưởng/La thứ, yêu cầu HS lắng nghe; sau đó, đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng/La thứ để HS đoán tên nốt và cao độ của âm đó).

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu bài đọc nhạc

– GV có thể sử dụng KTDH (khăn trải bàn, chia nhóm,...) để tổ chức cho HS tìm hiểu về bài đọc nhạc: nhịp, những kí hiệu âm nhạc, nốt thấp nhất và nốt cao nhất, quãng rộng nhất giữa hai nốt nhạc, phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các tiết nhạc, chia câu,...

– GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

HĐ: Đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam/ thang âm, các âm ổn định, quãng 2 hoặc quãng 3 đi lên và đi xuống (GV có thể sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS luyện tập đọc gam/ thang âm, đọc quãng,...).

Lưu ý: GV nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc, không nên đàn từng nốt cho HS đọc nhằm phát huy NLÂN của HS.

HĐ: Đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc. Nếu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc dài, có thể chia thành 2 âm hình ngắn để HS dễ thực hiện, sau đó ghép lại cả dãy tiết tấu.

HĐ: Đọc bài đọc nhạc

Hướng dẫn HS luyện đọc bài đọc nhạc theo các bước:

- Đọc tên nốt nhạc.
- Đọc tên nốt nhạc theo trường độ.
- Đọc từng câu: GV dùng nhạc cụ để lấy âm thanh mẫu rồi đàn từng câu hoặc chỉ từng nốt của từng câu để cả lớp đồng thanh đọc. GV chỉ định một số HS đọc lại, sửa sai (nếu có). Lưu ý không viết tiếng Việt dưới tên nốt nhạc, yêu cầu HS phải thuộc nốt nhạc của bài. GV luôn cho HS gõ phách (không thành tiếng) để xác định trường độ trong suốt quá trình đọc nhạc.
- Ghép cả bài: GV chỉ bài đọc nhạc để HS tập đọc cả bài; chỉ định một vài HS khá đọc bài, làm mẫu cho các bạn. GV lắng nghe HS đọc để phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa chữa.

• Luyện tập

HĐ: Đọc hoàn thiện bài

Hướng dẫn HS thể hiện đọc bài đọc nhạc đúng tốc độ và sắc thái, có thể đọc bài đọc nhạc với nhạc beat hoặc phần đệm của GV.

• Vận dụng

HĐ: Thực hành vận dụng

GV hướng dẫn HS đọc nhạc, kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng (gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine,...; vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi) hoặc đánh nhịp.

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

- Tổ chức các HĐ dạy đọc nhạc không bó buộc, cứng nhắc, vì vậy GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với trình độ của HS, đạt được mục tiêu và YCCĐ của bài học.

– GV không gây căng thẳng mà nên giúp đỡ, động viên HS để các em tự tin với việc thực hiện bài đọc nhạc.

– Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành đọc bài đọc nhạc, GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).

– GV tránh lạm dụng đàn đánh giai điệu bài đọc nhạc quá nhiều, chỉ nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

1.5.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Lí thuyết âm nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Trong dạy học Lí thuyết âm nhạc, để tránh mở đầu khô khan, GV có thể khởi động ở hình thức:

– Tổ chức trò chơi có liên quan đến nội dung bài học (ví dụ: 3 HS đọc vang lên đồng thời các âm: Đô – Mi – Son, ... để dẫn dắt vào bài Sơ lược về hợp âm).

– Cho HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu nội dung về Lí thuyết âm nhạc

– GV đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức hoặc sử dụng KTDH để tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung về Lí thuyết âm nhạc, ...

– GV tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.

• Luyện tập

HĐ: Thực hành nhận biết các kí hiệu âm nhạc

– Cho HS quan sát bản nhạc (bài hát, bài đọc nhạc) để chỉ ra những kí hiệu âm nhạc có liên quan.

– Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi nhận diện kí hiệu âm nhạc.

• Vận dụng

Tùy vào những kiến thức về Lí thuyết âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện HĐ Vận dụng bằng việc tổ chức các HĐ dạy học như:

HĐ: Thực hành vận dụng

Lồng ghép vận dụng Lí thuyết âm nhạc trong các bài đọc nhạc hoặc bài hát (ví dụ: xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong bài đọc nhạc, bài hát); trong giờ học Nhạc cụ thể hiện giai điệu (ví dụ: HS cùng thực hiện hợp âm C và Am trên sáo recorder hoặc kèn phím).

HĐ: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

– Lí thuyết âm nhạc thuộc nội dung mang tính lí thuyết nhưng kết quả đạt được là HS nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,... Do vậy, để đảm bảo tính hiệu quả trong dạy học nội dung này, GV cần tiến hành song song việc trải nghiệm thực hành và cung cấp kiến thức cho HS; tích hợp dạy Lí thuyết âm nhạc trong các nội dung: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc.

– GV tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức làm nội dung trở nên rườm rà. Quan trọng nhất là HS làm được các yêu cầu trong SGK, nếu có mở rộng thì lấy nội dung được gợi ý trong SBT.

1.5.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

Theo SGK Âm nhạc 9, nội dung Nghe nhạc được tích hợp cùng nội dung Thường thức âm nhạc, vì vậy tổ chức HĐ dạy học Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc có thể thực hiện như sau:

Thường thức âm nhạc

• Khởi động

HĐ: Khởi động

Có nhiều cách để khởi động trước khi vào bài học Thường thức âm nhạc:

– Nghe và vận động theo nhạc: HS xem/ nghe trích đoạn âm nhạc có liên quan, vận động theo nhạc, nêu sự hiểu biết ban đầu về nội dung có trong trích đoạn âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống).

– HS trả lời câu hỏi thể hiện sự hiểu biết ban đầu về nội dung liên quan tới bài học Thường thức âm nhạc, GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

• Khám phá

HĐ: Tìm hiểu về Thường thức âm nhạc

– GV có thể sử dụng các phương pháp, KTDH để tổ chức cho HS tìm hiểu về nội dung Thường thức âm nhạc (tác giả/ nhạc cụ/ thể loại âm nhạc/ âm nhạc và đời sống).

– GV sử dụng phương pháp dùng lời để dẫn giải, kết hợp phương pháp trực quan cho HS nghe, xem hình ảnh và trích đoạn minh họa âm nhạc cần thiết liên quan đến Thường thức âm nhạc.

– Cho HS vận động theo nhạc trong quá trình nghe/ xem trích đoạn minh họa âm nhạc.

– GV đặt câu hỏi và đàm thoại với HS về nội dung Thường thức âm nhạc.

• Luyện tập

HĐ: Nêu những nét chính về Thường thức âm nhạc

– HS thảo luận nhóm hoặc từng cá nhân trong lớp thực hiện những nhiệm vụ được giao, sau đó trình bày những nét chính về Thường thức âm nhạc.

– GV hướng dẫn cho HS tự biết tìm các vấn đề cần thảo luận để xây dựng sơ đồ tư duy là những ý chính trong bài.

– Các nhóm hoặc cá nhân báo cáo/ trình bày kết quả.

- GV nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm; tổng hợp và kết luận.
- GV hát hoặc mở audio minh hoạ nội dung Thường thức âm nhạc,...
- GV mở rộng thêm thông tin có liên quan. Riêng với Thường thức âm nhạc, việc mở rộng thông tin là rất cần thiết, tạo sự hấp dẫn sinh động và thêm kiến thức cho HS. Tuy nhiên, cần hết sức cẩn thận khi tìm hiểu trên mạng, có nhiều thông tin không chính xác, GV cần tham khảo thêm các sách về lịch sử âm nhạc, về nhạc sĩ, tác phẩm,...; hỏi ý kiến chuyên gia,...

Nghe nhạc

• Khám phá

HĐ: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

- Hướng dẫn HS nội dung giới thiệu về tác phẩm.
- Tổ chức cho HS nghe qua file âm thanh, xem biểu diễn qua video hoặc có thể GV trình diễn trọn vẹn tác phẩm (ca khúc, bài hát dân ca), trích đoạn tác phẩm nhạc không lời.
- HS nghe có thể kết hợp các HĐ như gõ nhịp, vận động theo nhịp điệu hoặc di chuyển nhịp nhàng.

• Luyện tập

HĐ: Nêu cảm nhận sau khi nghe

HS nói cảm nhận của mình sau khi nghe: tính chất âm nhạc (vui, sâu lắng, trữ tình, trong sáng, linh hoạt,...), nhịp độ (nhANH, chậm, vừa phải,...); nội dung và ý nghĩa của lời ca, đặc điểm giọng hát, hình thức trình bày nếu là nhạc có lời; âm sắc nhạc cụ nếu là nhạc không lời, hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi có liên quan.

- GV nhận xét về các cảm nhận của HS và đúc kết những nét chính về nội dung, tính chất âm nhạc của tác phẩm.
- GV mở rộng thông tin về tác phẩm.

• Vận dụng

Tuỳ vào nội dung Thường thức âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện HĐ Vận dụng bằng việc tổ chức các HĐ dạy học như:

HĐ: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài học (sự trân trọng với các thể loại âm nhạc truyền thống; trân trọng sự cống hiến và lao động nghệ thuật của nhạc sĩ,...).

HĐ: Mở rộng bài học

- Yêu cầu HS sưu tầm một số audio/ video trình diễn âm nhạc liên quan đến nội dung Thường thức âm nhạc để chia sẻ với bạn.
- Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong SBT (không bắt buộc).

Lưu ý:

- Tuỳ từng nội dung, GV có thể linh hoạt hoán đổi vị trí các HĐ.
- Không “dạy chay” nội dung Thường thức âm nhạc mà cần có trực quan sinh động.
- Các tư liệu minh hoạ như: tranh ảnh, audio, video,... rõ ràng, phù hợp và có tính thẩm mỹ.

1.6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP ÂM NHẠC

1.6.1. Hình thức đánh giá

– Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): Bao gồm đánh giá chính thức thông qua các HĐ thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,...; và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển NLÂN của từng HS.

– Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): Sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

(Nguồn: Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc)

1.6.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 9

1.6.2.1. Đánh giá nội dung Hát

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng hát của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.

– Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng không hay; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS nhằm khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

– Các mức độ đánh giá:

+ Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.

+ Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm.

+ Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

1.6.2.2. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ của HS thông qua hình thức cá nhân, theo cặp, nhóm nhỏ,... Đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS nhằm khuyến khích những HS có khả năng chơi nhạc cụ tốt. Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm xác định khả năng phối hợp của HS, đồng thời động viên các HS thiếu tự tin.

– Kết hợp đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ với các kĩ năng khác, như: hát, vận động, biểu diễn,...

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– Các mức độ đánh giá:

• Đối với Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

+ Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.

- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

• Đối với Nhạc cụ thể hiện giai điệu

- + Mức độ 1: Thực hiện được các nốt đã học.
- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thực hiện được bài thực hành.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc.

1.6.2.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

– Đánh giá thường xuyên, chủ yếu là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng đọc nhạc của HS.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– GV cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 9 khi soạn các đề kiểm tra.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Đọc được gam/ thang âm.
- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc được bài đọc nhạc.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

1.6.2.4. Đánh giá nội dung Lí thuyết âm nhạc

– Đánh giá kết quả học Lí thuyết âm nhạc của HS thông qua việc nhận biết, giải thích các kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc; vận dụng các kí hiệu vào thực hành âm nhạc. Vì vậy, GV nên hạn chế đánh giá kết quả học lí thuyết như một nội dung riêng biệt, có thể tích hợp đánh giá lí thuyết thông qua thực hành.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Nêu được ý nghĩa của các kí hiệu âm nhạc.
- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nhận biết được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thực hành được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc.

1.6.2.5. Đánh giá nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

– Thường thức âm nhạc ở lớp 9 gồm bốn nội dung (Tìm hiểu nhạc cụ, Tác giả và tác phẩm, Thể loại âm nhạc, Âm nhạc và đời sống), cách đánh giá mỗi nội dung đều có sự khác nhau. Việc đánh giá phải thực hiện theo YCCĐ của mỗi nội dung. GV có thể đánh giá kết hợp bốn nội dung Thường thức âm nhạc vào trong một bài trắc nghiệm.

– Về nghe nhạc, GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì, đánh giá ngay khi HS tham gia HĐ nghe nhạc. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kĩ năng âm nhạc.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Nêu được nét chính của nội dung Thường thức âm nhạc.
- + Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và cảm nhận về tính chất của tác phẩm nghe nhạc.
- + Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm theo tác phẩm nghe nhạc.

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 9



Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Mùa thu ngày khai trường*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát *Mùa thu ngày khai trường*.
- **NLÂN3:** Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 1*.
- **NLÂN4:** Thực hiện được nốt Mi 2 và *Bài thực hành số 1* trên sáo recorder hoặc thực hiện được *Bài thực hành số 1* trên kèn phím.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập; vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong những tình huống mới.
- **NLC2:** Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân.
- **NLC3:** Hình thành ý tưởng mới dựa trên các nguồn thông tin đã cho; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

Phẩm chất:

- **PC1:** Yêu và trân trọng mái trường; luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; có ý thức học tốt môn học.
- **PC2:** Có ý thức tiết kiệm thời gian; xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập hợp lí.

BÀI 1

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Mùa thu ngày khai trường*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),... hình ảnh nhạc sĩ Vũ Trọng Tường, file âm thanh bài hát *Mùa khai trường* (nhạc và lời: Phan Việt Phương).

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, mảnh ghép,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: MÙA THU NGÀY KHAI TRƯỜNG

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi âm nhạc

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi theo nhóm: Kể tên những bài hát về ngày khai trường hoặc chủ đề nhà trường.
- Khi có kết quả của các đội chơi, GV nhận xét. Nếu HS không kể được bài *Mùa khai trường* của Phan Việt Phương, GV bổ sung và tuyên bố đội thắng cuộc.
- Sau đó, GV cho HS nghe (hoặc hát) bài *Mùa khai trường* và gõ đệm theo nhạc.

HĐ2: Giới thiệu chủ đề

GV dẫn dắt, giới thiệu vào Chủ đề 1 *Mùa thu tới trường* và nêu nhiệm vụ của HS là học hát bài *Mùa thu ngày khai trường*.



Khám phá

HĐ3: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

- GV hướng dẫn HS lắng nghe bài hát *Mùa thu ngày khai trường*; kết hợp vận động nhẹ nhàng. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:
 - a. Nhẹ nhàng, tha thiết
 - b. Rộn ràng, tươi vui
 - c. Sâu lắng, trữ tình

HĐ4: Tìm hiểu bài hát

– HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát. Bài hát nói lên tình cảm tuổi học trò băng khuâng, xao xuyến trong ngày khai trường; bước vào năm học mới với bao hoài bão và ước mơ.

– GV giới thiệu đôi nét về tác giả Vũ Trọng Tường.

– GV hướng dẫn HS:

+ Quan sát bản nhạc, đọc trong SGK để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài liên quan đến học hát về loại nhịp, cấu trúc của bài, trường độ, các kí hiệu đặc biệt (dấu nối, dấu luyện, tiết tấu đảo phách),...

+ Nhận biết cấu trúc 2 đoạn của bài và chia câu hát (đoạn 2 được nhắc lại có thay đổi).

Câu 1: *Tiếng trống trường rộn rã làm tan cái nắng hè.*

Câu 2: *Dịu đi những tiếng ve còn vương trên vòm cây xanh lá.*

Câu 3: *Mùa thu sang đẹp quá xao xuyến bao tâm hồn.*

Câu 4: *Vui tiếng trống tựu trường trong tiếng hát mùa thu.*

Câu 5: *Mùa thu ơi! Mùa thu! Mùa đi xây những ước mơ.*

Câu 6: *Tung bay màu khăn thấm rức rờ trên vai em.*

Câu 7: *Mùa thu ơi! Mùa thu! Mùa thơm trang sách mới.*

Câu 8: *Tiếng hát ngày khai trường trong sáng như trời thu.*

HĐ5: Khởi động giọng

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát.

– GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS (hát nhẹ nhàng, vang, sáng). Nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể, lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ6: Dạy bài hát

HS tập hát từng câu theo GV đàn, GV hát mẫu khi cần thiết, sửa sai cho HS. Nhắc HS luôn thực hiện vừa hát vừa nhẹ nhàng gõ theo phách (gõ nhẹ nhàng không thành tiếng) để xác định trường độ. Khi lên cao, HS cần hát sao cho nhẹ nhàng, sáng và không quá to; GV hướng dẫn HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng.

Lưu ý: GV cho HS tập kĩ các từ có dấu luyện với tiết tấu khác nhau ở đoạn 1: “nắng” trong cụm từ “nắng hè”, “tiếng” trong cụm từ “tiếng ve”, “tâm” trong cụm từ “tâm hồn”; các chỗ có đảo phách; đặc biệt chú ý tiết tấu đảo phách khó ở đoạn 2.



Luyện tập

GV hướng dẫn HS:

– Hát cả bài với nhịp độ nhanh vừa, vừa hát vừa nhẹ nhàng gõ theo nhịp để xác định trường độ và giữ đều tốc độ; thể hiện tính chất trong sáng, vui tươi, rộn ràng; chú ý lấy hơi đúng chỗ và các chỗ có đảo phách để không bị dồn nhịp nhanh lên.

– Hát theo nhạc đệm, kết hợp vận động hoặc gõ đệm theo nhịp bằng nhạc cụ gõ.



Vận dụng

HĐ7: Biểu diễn bài hát

HS hát theo nhóm với các hình thức biểu diễn khác nhau kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$ hoặc gõ đệm theo nhịp hoặc vận động theo nhạc.

Gợi ý: Trình bày đơn ca, song ca, tốp ca.

HĐ8: Rút ra bài học giáo dục

GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát.

Gợi ý:

- Yêu và trân trọng mái trường, thể hiện bằng những hành động cụ thể: giữ gìn của công; giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp,...
- Biết xây dựng hoài bão, ước mơ bằng cách chăm chỉ học tập và có mục tiêu phấn đấu rõ ràng.
- Phấn đấu để đạt được ước mơ qua xây dựng kế hoạch và hành động cụ thể.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm sắc thái, tính chất âm nhạc.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU: BÀI THỰC HÀNH SỐ 1

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi Nghe và gõ tiết tấu

- GV chia HS thành 2 nhóm A và B, mỗi nhóm nghe khoảng 4 mẫu tiết tấu ngắn, GV gõ từng mẫu tiết tấu và HS thực hiện lại. Trong 4 mẫu tiết tấu đều có 2 mẫu a và b của bài Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (SGK trang 7), 2 mẫu còn lại của 2 nhóm có độ khó tương đương nhau.
- Sau khi nghe từng mẫu, các nhóm thực hiện và nhận xét lẫn nhau. GV giữ cương vị trọng tài, đưa các mẫu tiết tấu đã được thực hiện lên bảng.
- Sau khi cả 2 nhóm thực hiện, GV nhận xét kết quả và yêu cầu HS tìm 2 mẫu giống nhau của 2 nhóm, so sánh với 2 mẫu a và b của bài học Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, từ đó dẫn dắt vào bài học.

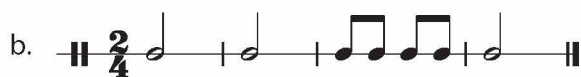
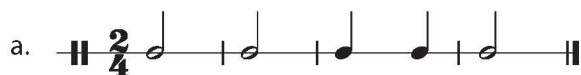


Khám phá

HĐ2: Quan sát và nhận xét

- HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b (SGK trang 7).





– GV hướng dẫn HS nhận xét về điểm giống và khác của các mẫu trên về: loại nhịp, hình nốt và sự sắp xếp trường độ,...

HD3: Gõ tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a, b theo các bước:

– Bước 1: Đọc tiết tấu; lưu ý đọc đi đọc lại; khi đọc mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.



trắng trắng đen đen trắng



trắng trắng đơn đơn đơn đơn trắng

– Bước 2: Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ bất kì).

– Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).



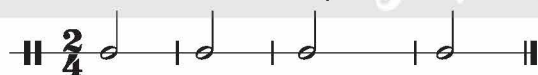
Luyện tập

HD4: Gõ đệm cho bài hát

– GV hướng dẫn HS:

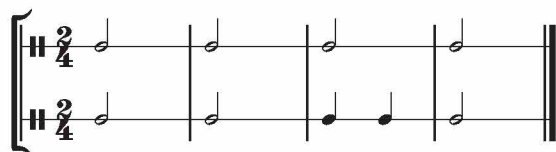
+ Luyện tập hai mẫu tiết tấu a và b (SGK trang 7) cho đến khi thuần thục; gõ đi gõ lại nhiều lần, mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

+ Gõ mẫu tiết tấu với các hình nốt trắng ở nhịp $\frac{2}{4}$ (tạm gọi là mẫu tiết tấu c).

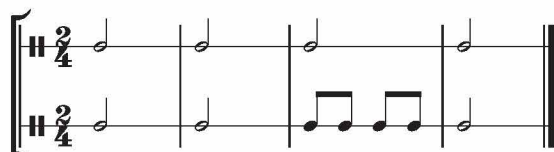


– GV chia HS thành 2 nhóm, hướng dẫn 2 nhóm HS lần lượt hoà tấu 2 mẫu dưới đây:

Mẫu tiết tấu c và a:



Mẫu tiết tấu c và b:



– GV chỉ huy cho 2 nhóm HS gõ đều tốc độ, gõ nhiều chu kì lặp đi lặp lại, mắt luôn theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

– HS gõ đệm cho bài hát *Mùa thu ngày khai trường* (SGK trang 7) với file nhạc mẫu theo hướng dẫn của GV.

Lưu ý: HS luôn chú ý theo dõi diễn tiến của chu kì, gõ đều tốc độ với phần hát; đặc biệt lưu ý khi chuyển đoạn 2, tiết tấu có sự thay đổi ở bè 2.

- GV chia HS thành 2 nhóm (nhóm hát, nhóm đệm) và chỉ huy gõ đều tốc độ; đặc biệt lưu ý khi chuyển đoạn 2, tiết tấu có sự thay đổi.
- GV hướng dẫn HS thực hiện các động tác vận động cơ thể (SGK trang 7) để vận động theo bài hát *Mùa thu ngày khai trường*, có thể dùng file bài hát mẫu hoặc chia nhóm hát, nhóm vận động, lưu ý HS thực hiện đều tốc độ.

Đoạn 1:

Đoạn 2:



Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn âm nhạc

- GV chia nhóm cho HS biểu diễn bài hát *Mùa thu ngày khai trường* kết hợp gõ đệm với các hình thức khác nhau; có thể tổ chức cho các nhóm kết hợp giữa gõ đệm và vận động cơ thể.
- Nếu còn thời gian, GV có thể cho HS tự sáng tạo mẫu tiết tấu để đệm cho bài hát bằng nhạc cụ gõ. Sau khi luyện tập, GV lựa chọn một vài HS ở mỗi nhóm để cùng nhau kết hợp biểu diễn. Nếu không đủ thời gian, nội dung này giao cho HS về nhà thực hiện.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm được cho bài hát cùng bạn.

BÀI 2

Mục tiêu: NLÂN3, NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh hoà tấu sáo recorder và kèn phím có nhạc đệm; sáo recorder, kèn phím, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, thảo luận, hợp tác, dùng lời,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



ĐỌC NHẠC: BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 1

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi Thử thách trí nhớ

- GV đàn các mẫu âm ngắn có từ 3 đến 5 cao độ trong giọng C Major, HS nhắc lại bằng âm “la”.

Chú ý: Nên lựa chọn âm khu của các mẫu âm vừa với giọng của HS, có tiết tấu đơn giản, tiến hành quãng thuận.

- Trong trò chơi này, GV có thể chia HS thành các nhóm, sau mỗi lần thực hiện một mẫu âm, các nhóm HS tự nhận xét lẫn nhau.



Khám phá & Luyện tập

HĐ2: Quan sát Bài đọc nhạc số 1

- GV tổ chức và hướng dẫn HS:
 - + Đọc tên nốt nhạc của Bài đọc nhạc số 1.
 - + Nêu đặc điểm của bài đọc nhạc (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác).
- GV lưu ý HS các tiết tấu đảo phách, đơn chấm đôi kết hợp móc kép có trong bài đọc nhạc.
- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

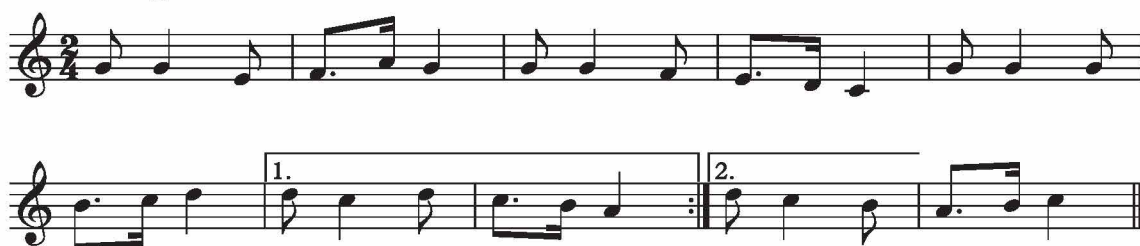
Lưu ý: GV có thể linh hoạt thay thế hình thức tổ chức cho HĐ này sao cho phù hợp với điều kiện thời gian.

- Hướng dẫn HS chia các câu của bài đọc nhạc: bài có cấu trúc 1 đoạn nhạc, chú ý dấu nhắc lại tạo nên đoạn nhạc được nhắc lại có thay đổi (sơ đồ cấu trúc của bài là a, a'). Mỗi đoạn gồm 2 câu, mỗi câu 2 tiết nhạc.

Bài đọc nhạc số 1

Allegretto

Tổ Mai



HD3: Đọc gam, các âm ổn định của gam, quãng và âm hình tiết tấu

a. Đọc gam C Major, các âm ổn định của gam, quãng 2 và 3

– GV hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng, các âm ổn định, quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống).

Gam C Major và các âm ổn định của gam:



Quãng 2:



Quãng 3:



– Đọc gam C Major theo âm hình tiết tấu đảo phách:



Lưu ý: Khi đọc HS cần gõ phách theo (dùng đầu các ngón tay hoặc mũi bàn chân gõ nhẹ không thành tiếng), thực hiện đúng tiếng gõ của phách thứ hai sau nốt đen của tiết tấu đảo phách.

b. Đọc âm hình tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 1* (mục 5, SGK trang 10).

Lưu ý đảo phách và hình nốt  trong âm hình chủ đạo:



HD4: Đọc Bài đọc nhạc số 1

– GV hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 1* theo các bước: đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai. Lưu ý HS thực hiện các nốt có tiết tấu , đặc biệt hướng dẫn kĩ để HS thực hiện đúng tiết tấu đảo phách trong bài.

- GV tổ chức cho HS đọc *Bài đọc nhạc số 1* với nhịp độ allegretto theo các tổ, nhóm, cá nhân,...; thể hiện tính chất vui tươi, nhí nhảnh.
- HS đọc bài đọc nhạc với nhạc đệm hoặc phần đệm của GV.



Vận dụng

HĐ5: Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1*

- HS sử dụng mẫu tiết tấu a của bài Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (SGK trang 7) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1* theo hình thức nhóm (nhóm gõ, nhóm đọc nhạc):



- Có thể thay thế bằng âm hình tiết tấu sau:



HĐ6: Chép nhạc

Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS chép nhạc *Bài đọc nhạc số 1*, nếu không đủ thời gian trên lớp, giao bài về nhà cho HS thực hiện.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc được gam C Major, quãng, các âm ổn định; đọc đúng tên nốt của bài và nhận xét được *Bài đọc nhạc số 1*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN GIAI ĐIỆU

I. Sáo recorder: Nốt Mi 2, *Bài thực hành số 1*

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Ôn lại các nốt đã học

- GV tổ chức cho HS ôn tập các nốt đã học trong chương trình lớp 8 (vị trí, cách bấm và kĩ thuật thổi).



- GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Khám phá

HĐ2: Nhận biết cách bấm nốt Mi 2

GV hướng dẫn HS:

- Cách bấm và thổi nốt Mi 2 (bấm 2/3 lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2, lỗ 3 ở tay trái và bấm lỗ 4, lỗ 5 ở tay phải).
- Luyện tập thổi nốt Mi 2 (mục 1, SGK trang 10).



Nốt Mi:
tay trái bấm 2/3 lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3;
tay phải bấm lỗ 4 và lỗ 5.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

HĐ3: Quan sát Bài thực hành số 1

HS quan sát Bài thực hành số 1 và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác,...

Bài thực hành số 1

Andantino

Lương Diệu Anh



HĐ4: Thực hiện bài bổ trợ

- GV hướng dẫn HS thực hiện luyện tập bài bổ trợ thổi nốt Mi 2.



- GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm theo.

Lưu ý: GV quan sát và sửa lỗi sai cho HS.

HĐ5: Thực hiện kĩ thuật legato (thổi liền tiếng)



GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm theo.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn, thổi hết dấu luyện mới được lấy hơi. GV quan sát và sửa lỗi sai cho HS.

HD6: Thực hiện Bài thực hành số 1

- HS đọc nốt nhạc theo trường độ *Bài thực hành số 1* hoặc đọc xướng âm giai điệu theo hướng dẫn của GV.
- GV chia *Bài thực hành số 1* thành 2 câu nhạc, mỗi câu có 2 tiết nhạc, hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết nhạc rồi ghép lại thành bài.



Luyện tập

HD7: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 1

GV hướng dẫn HS thể hiện *Bài thực hành số 1* với tính chất trong sáng, uyển chuyển theo nhịp độ andantino.



Vận dụng

HD8: Hoà tấu sáo recorder cùng nhạc cụ gõ

- GV chia HS thành các nhóm: nhóm 1 thổi sáo recorder, nhóm 2 gõ đệm theo phách và hướng dẫn hai nhóm cùng hoà tấu *Bài thực hành số 1*.

Lưu ý: HS nhìn theo tay chỉ huy trong khi hoà tấu để giữ đều tốc độ.

- Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS thực hiện một nét nhạc ngắn với các nốt và mẫu tiết tấu đã học hoặc giao bài về nhà cho HS thực hiện.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được *Bài thực hành số 1*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện đúng tính chất âm nhạc của *Bài thực hành số 1*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được cùng bạn *Bài thực hành số 1*.

II. Kèn phím: Bài thực hành số 1

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HD1: Ôn lại các nốt và kĩ thuật đã học

- GV tổ chức cho HS ôn tập các nốt, các kĩ thuật đã học và cách thực hiện ngón trong gam C Major.
- GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Khám phá

HĐ2: Quan sát và thực hiện gam C Major

GV hướng dẫn HS:

- Quan sát và nhận xét về chỗ lấy hơi trong gam C Major (mục 2, SGK trang 11).
- Thực hiện cách chuyển đổi ngón trong gam C Major.



HĐ3: Quan sát Bài thực hành số 1

- HS quan sát *Bài thực hành số 1* và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác như dấu nối (ngân dài), những chỗ đảo phách ở ô thứ 2 của mỗi nhịp, giọng C Major, giai điệu lấy từ đoạn 2 của bài *Mùa thu ngày khai trường* vừa được học hát ở cùng Chủ đề 1.

Bài thực hành số 1

(trích từ bài *Mùa thu ngày khai trường*)

Nhạc: Vũ Trọng Tường

Chuyển soạn: Lương Diệu Ánh



- GV hướng dẫn HS đọc xướng âm giai điệu hoặc đọc nốt nhạc theo trường độ *Bài thực hành số 1*.
- *Bài thực hành số 1* có cấu trúc 1 đoạn và được nhắc lại thêm lần 2 có thay đổi (a, a'), gồm 4 câu nhạc, mỗi câu có 2 tiết nhạc. GV hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết nhạc rồi ghép lại thành bài.

Lưu ý: HS tuân thủ chính xác ngón bấm, chỗ đổi ngón tay, đặc biệt là các chỗ đảo phách trong bài. Khi tập từng câu, GV cho HS xướng âm giai điệu trước khi đàn, xướng âm chính xác chỗ có đảo phách.

– GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm trong quá trình HS thổi từng tiết và hết câu nhạc.



Luyện tập

HD4: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 1

GV hướng dẫn HS thể hiện *Bài thực hành số 1* với tính chất trong sáng, vui tươi theo nhịp độ moderato.



Vận dụng

HD5: Hoà tấu kèn phím cùng nhạc cụ gõ

– GV chia HS thành 2 nhóm thổi kèn phím, nhóm gõ đệm theo phách và hướng dẫn 2 nhóm cùng hoà tấu *Bài thực hành số 1*.

Lưu ý: HS nhìn theo tay chỉ huy của GV trong khi hoà tấu để giữ đều tốc độ.

– Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS thực hiện một nét nhạc ngắn với các nốt và mẫu tiết tấu đã học hoặc giao bài về nhà cho HS thực hiện.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được *Bài thực hành số 1*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện đúng tính chất âm nhạc của *Bài thực hành số 1*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được cùng bạn *Bài thực hành số 1*.

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Tình mẹ*, thể hiện được sự hài hoà của hai bè.
- **NLÂN2:** Đọc đúng cao độ gam La thứ; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 2*.
- **NLÂN3:** Hoà tấu được *Bài thực hành số 2* trên sáo recorder hoặc kèn phím.
- **NLÂN4:** Nêu được đôi nét về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý.
- **NLÂN5:** Cảm nhận được vẻ đẹp và biết biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát *Mẹ yêu con*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống; vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong những tình huống mới.
- **NLC2:** Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy HĐ chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
- **NLC3:** Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến nội dung học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

Phẩm chất:

- **PC1:** Sử dụng thời gian hợp lí; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí.
- **PC2:** Tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương; cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.
- **PC3:** Có ý thức trân trọng sự nghiệp của các nhạc sĩ, tích cực tham gia các HĐ bảo vệ, phát huy giá trị của bài hát Việt Nam.

BÀI 3

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Tình mẹ*, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),... hình ảnh nhạc sĩ Nguyễn Hải, file âm thanh trích đoạn các bài hát có nội dung nói về tình cảm gia đình (ví dụ các bài: *Niềm vui gia đình* (Hoàng Vân), *Chỉ có một trên đời* (Trương Quang Lục), *Cho con* (Phạm Trọng Cầu),...).

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: TÌNH MẸ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi Nghe nhạc đoán tên bài hát

- GV cho nghe trích đoạn 2 đến 3 ca khúc quen thuộc, phổ biến về chủ đề gia đình. Ví dụ các bài: *Niềm vui gia đình* (Hoàng Vân), *Chỉ có một trên đời* (Trương Quang Lục), *Cho con* (Phạm Trọng Cầu),... Sau đó, yêu cầu HS đoán tên các bài hát.
- HS trình bày kết quả, GV tổng hợp và dẫn dắt giới thiệu vào nội dung Chủ đề 2 *Ơn nghĩa sinh thành*.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- GV cho HS nghe bài hát *Tình mẹ* và kết hợp gõ phách nhẹ nhàng theo nhịp điệu của bài. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:
 - a. Mạnh mẽ, hùng tráng
 - b. Nhẹ nhàng, tha thiết
 - c. Trong sáng, uyển chuyển, nhịp nhàng (hoặc: nhịp nhàng, yêu thương)

HĐ3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát: là tiếng lòng thiết tha, chứa chan yêu thương của con với người mẹ yêu dấu, ca ngợi công lao mệnh mông, bao la như biển cả của đấng sinh thành.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả Nguyễn Hải.

– GV hướng dẫn HS:

+ Quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài (nhịp $\frac{3}{8}$, nhịp độ vừa phải, dấu nối, dấu luyến, có bè hoà âm). GV nhắc lại về lí thuyết nhịp $\frac{3}{8}$ và có thể giới thiệu thêm về hoá biểu của bài (giọng F Major có một dấu giáng là nốt Si).

+ Nhận biết cấu trúc 2 đoạn của bài và chia câu hát.

Câu 1: Ngày nào mẹ ru con mẹ ru con.

Câu 2: Ngọt ngào lời yêu thương, lời yêu thương.

Câu 3: À à ơ ơ à ơ ơ.

Câu 4: À à ơ ơ à ơ ơ.

Câu 5: Lời ru con mang theo giữa tuổi thơ có ước mơ của mẹ.

Câu 6: Lời ru con mang theo có màu áo qua tháng năm mẹ dải dẫu bao mưa nắng.

Câu 7: Ôi tình mẹ dạt dào như biển cả bao la.

Câu 8: Ôi lời mẹ ngọt ngào như một khúc dân ca.

Câu 9: Suốt đời, suốt đời con mãi mang theo.

HĐ4: Khởi động giọng

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát.

– GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ5: Dạy bài hát

– HS tập hát từng câu theo GV đàn, GV hát mẫu khi cần thiết, sửa sai cho HS.

Lưu ý: Giai điệu có các quãng xa (quãng 6, quãng 7) và nhiều chỗ ngân dài, nhấn đều đặn, nhịp nhàng vào đầu nhịp $\frac{3}{8}$ để tạo sự uyển chuyển.

– HS vừa hát vừa gõ phách theo (gõ nhẹ nhàng không thành tiếng) để xác định trường độ. Hát nhẹ nhàng, sáng và không quá to, HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng ở các nốt cao.

– HS tập hát bè 2 (đoạn 2) và ghép 2 bè.



Luyện tập

– HS hát cả bài (có 2 bè) với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất trong sáng, uyển chuyển của nhịp $\frac{3}{8}$, sự hài hoà của 2 bè và rõ lời ca.

– HS hát theo nhạc đệm, có thể kết hợp vận động nhẹ nhàng.



Vận dụng

HĐ6: Gõ đệm cho bài hát

– GV hướng dẫn HS sử dụng mẫu tiết tấu sau để gõ đệm cho bài *Tình mẹ*:



Đơn chấm kép đơn

– GV làm mẫu, HS làm theo, chú ý tiết tấu có trường độ đơn chấm đôi và móc kép, trong đó đơn chấm đôi bằng 1 phách rưỡi, móc kép bằng nửa phách, hướng dẫn HS vừa gõ vừa đọc tiết tấu theo chu kì lặp đi lặp lại. Tiếng gõ của nốt móc kép thật nhẹ và gõ với biên độ ngắn.

Lưu ý: Phần gõ đệm theo tiết tấu này có thể đưa vào tiết ôn tập bài hát và học *Bài đọc nhạc số 2* hoặc GV chỉ hướng dẫn gõ mẫu tiết tấu và giao về nhà cho HS tự luyện tập.

HD7: Biểu diễn bài hát

HS HĐ nhóm, sáng tạo hình thức biểu diễn.

Gợi ý: HS trình bày đơn ca hoặc song ca, tốp ca; có gõ đệm (theo phách hoặc âm hình tiết tấu vừa học) hoặc vận động theo nhạc; khuyến khích phần trình bày có bè.

HD8: Rút ra bài học giáo dục

GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát.

Gợi ý:

- Tình cảm biết ơn cha mẹ.
- Yêu thương, quý trọng gia đình.
- Rèn luyện, tu dưỡng để trở thành một người con ngoan, một công dân tốt.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm, vận động theo nhạc.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết hát với các hình thức biểu diễn khác nhau, hát được bè cùng bạn.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



ĐỌC NHẠC: BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 2

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HD1: Củng cố học hát

- GV tổ chức ôn tập bài hát *Tình mẹ*, lưu ý hát 2 bè một cách hài hoà, thể hiện sự nhịp nhàng, uyển chuyển của nhịp $\frac{3}{8}$. HS nhắc lại nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV hướng dẫn HS hát và gõ đệm bài *Tình mẹ* với âm hình tiết tấu dưới đây (SGK trang 15).



Đơn chấm kép đơn

- Đối với trường hợp nội dung Hát chưa dạy phần gõ đệm thì khi dạy, GV nên dành thời gian luyện tập gõ tiết tấu và gõ đệm. Tuy nhiên, chỉ ở mức sơ giản, không tập kĩ như giờ học Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, chủ yếu hướng dẫn HS bắt chước GV gõ cho đúng tiết tấu và đệm được cho hát đều tốc độ,... không bị dồn nhịp; chú ý tiếng gõ của nốt móc kép thật nhẹ và gõ với biên độ ngắn (xem thêm hướng dẫn ở nội dung Hát).



HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 2

Bài đọc nhạc số 2



– GV tổ chức cho HS:

+ Đọc tên nốt nhạc của *Bài đọc nhạc số 2*.

+ Quan sát bản nhạc và tất cả viết ra giấy các đặc điểm của bài đọc nhạc (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, giọng,...); riêng loại nhịp, GV yêu cầu HS nêu ý nghĩa của nhịp $\frac{3}{8}$.

– GV nhận xét và tổng kết; chú ý nhấn mạnh cho HS thấy rõ trường độ của nhịp $\frac{3}{8}$ (1 phách bằng 1 móc đơn, nốt đen bằng 2 phách, đen chấm đôi bằng 3 phách), giọng A Minor.

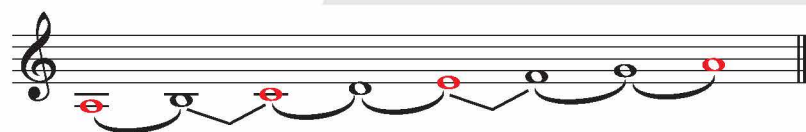
Lưu ý: GV có thể linh hoạt thay thế hình thức tổ chức HĐ tìm hiểu bài đọc nhạc sao cho phù hợp với điều kiện thời gian.

HĐ3: Đọc gam A Minor, các âm ổn định của gam, quãng, âm hình tiết tấu

a. Đọc gam A Minor, các âm ổn định của gam, quãng

– GV hướng dẫn HS đọc gam A Minor, các âm ổn định (các âm có màu đỏ, SGK trang 16); đọc quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống).

Mẫu 1:



Mẫu 2:



Lưu ý: HS khi đọc chú ý các khoảng cách 1 cung và nửa cung trong gam, chú ý chỗ chuyển quãng 8, luôn gõ phách theo nhẹ nhàng.

Quãng 2:



Quãng 3:



Lưu ý: HS khi đọc luôn gõ phách theo, nhấn vào phách thứ nhất để thể hiện rõ tính chất của nhịp $\frac{3}{4}$.

b. Đọc âm hình tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 2* (mục 4, SGK trang 16), lưu ý trường độ và tính chất nhịp $\frac{3}{8}$.



HĐ4: Đọc *Bài đọc nhạc số 2*

- HS lắng nghe GV đọc mẫu *Bài đọc nhạc số 2*, sau đó nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài.
- GV hướng dẫn HS luyện đọc bài theo các bước: đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,...; GV quan sát và sửa chữa khi HS đọc sai.

Lưu ý: Đọc các nốt rê – d², mi – e² một cách nhẹ nhàng, không to, thô, không đặt âm thanh tì vào cổ (HS nữ sử dụng kỹ thuật chuyển giọng). Ngoài ra, HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ.

- GV tổ chức cho HS đọc *Bài đọc nhạc số 2* với nhịp độ allegretto; thể hiện tính chất trữ tình, uyển chuyển.
- HS đọc bài đọc nhạc với nhạc đệm hoặc phần đệm của GV.



Vận dụng

HĐ5: Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 2*

- GV yêu cầu HS sử dụng mẫu tiết tấu sau (SGK trang 15) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 2* theo hình thức nhóm (nhóm gõ, nhóm đọc nhạc):



- Có thể thay thế bằng âm hình tiết tấu sau:



HĐ6: Vận dụng mở rộng

GV yêu cầu HS chép *Bài đọc nhạc số 2*.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc được gam La thứ, quãng, các âm ổn định; đọc đúng tên nốt của bài và nhận xét được *Bài đọc nhạc số 2*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 2*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

BÀI 4

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC1.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh hoà tấu sáo recorder hoặc kèn phím có nhạc đệm; sáo recorder, kèn phím, đàn phím điện tử,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN GIAI ĐIỆU: BÀI THỰC HÀNH SỐ 2

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Ôn lại nốt Mi 2 và Bài thực hành số 1

– GV tổ chức cho HS ôn tập cách bấm, thổi nốt Mi 2 (đối với sáo recorder) và Bài thực hành số 1. Nhắc HS thể hiện tính chất trong sáng, uyển chuyển theo nhịp độ andantino (đối với sáo recorder) hoặc thể hiện tính chất trong sáng, vui tươi theo nhịp độ moderato (đối với kèn phím) của Bài thực hành số 1.

– GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Khám phá

HĐ2: Quan sát Bài thực hành số 2

GV hướng dẫn HS quan sát Bài thực hành số 2 và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác như: bài thực hành có 2 bè, giọng C Major,...

Bài thực hành số 2

Moderato

Lương Diệu Ánh

Recorder 1
Kèn phím 1

Recorder 2
Kèn phím 2

HĐ3: Thực hiện Bài thực hành số 2

- HS đọc nốt nhạc theo trường độ bè 1 *Bài thực hành số 2* hoặc đọc xuống âm giai điệu; lưu ý trường độ của nhịp $\frac{3}{8}$ đã được học và thực hành qua các bài đọc nhạc.
- GV chia bè 1 *Bài thực hành số 2* thành 2 câu nhạc, mỗi câu có 2 tiết nhạc; hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết nhạc ở bè 1 rồi ghép lại thành bài. Riêng kèn phím, GV quan sát và hướng dẫn HS bấm đúng ngón và sửa sai cho HS (nếu có).
- GV hướng dẫn HS thực hiện bè 2 giống như cách làm ở bè 1.
- HS luyện tập hoà tấu bè 1 và bè 2 theo nhóm. GV chỉ huy sao cho 2 nhóm HS thổi đều nhịp.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi, kèn phím bấm đúng ngón, nhấn vào phách đầu nhịp để tạo sự uyển chuyển.



Luyện tập

HĐ4: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 2

GV hướng dẫn HS hoà tấu 2 bè của *Bài thực hành số 2* với nhịp độ moderato và tính chất nhịp nhàng, uyển chuyển, lưu ý nhấn các phách đầu nhịp của nhịp $\frac{3}{8}$.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng, đều đặn, các bè nghe nhau để giữ ổn định tốc độ.



Vận dụng

HĐ5: Trình diễn hoà tấu

GV chia HS thành các nhóm bè và hướng dẫn 2 nhóm cùng trình diễn hoà tấu *Bài thực hành số 2* với các hình thức khác nhau.

Lưu ý: HS nhìn theo tay chỉ huy trong khi hoà tấu để giữ đều tốc độ.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được 1 trong 2 bè của *Bài thực hành số 2*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện đúng tính chất âm nhạc 1 trong 2 bè của *Bài thực hành số 2*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được cùng bạn *Bài thực hành số 2*.

BÀI 5

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC3.

Thiết bị dạy học: hình ảnh chân dung, file âm thanh một vài bài hát tiêu biểu của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý; file âm thanh bài hát *Mẹ yêu con*, bảng tương tác, trình chiếu (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: NHẠC SĨ NGUYỄN VĂN TÝ (1925 – 2019)

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi âm nhạc

- GV tổ chức cho HS:
 - + Hát bài *Tình mẹ* của nhạc sĩ Nguyễn Hải kết hợp với gõ đệm để tạo không khí.
 - + Tham gia trò chơi *Kể tên bài hát và tác giả* theo nhóm (nội dung bài hát có chủ đề viết về người mẹ hoặc chủ đề gia đình).
- Các nhóm trình bày kết quả nếu chưa có nhóm HS nào kể được bài *Mẹ yêu con* của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý thì GV bổ sung.
- GV nhận xét, tổng kết và dẫn dắt vào bài mới.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu về nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý

- HS đọc nội dung trong SGK trang 18.
- GV yêu cầu các nhóm HS (2 – 3 nhóm) sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, thực hiện các nhiệm vụ:
 - + Nhóm 1: Tóm tắt những nét khái quát về nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý (tiểu sử, ảnh hưởng của truyền thống gia đình,...).
 - + Nhóm 2: Đặc điểm âm nhạc.
 - + Nhóm 3: Các bài hát nổi tiếng.



Luyện tập

HĐ3: Nêu những nét chính về nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý

- HS thảo luận nhóm và trình bày những nét chính về nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý dưới dạng sơ đồ tư duy.
- GV hướng dẫn cho HS tự biết tìm các vấn đề cần thảo luận để xây dựng sơ đồ tư duy là những ý chính trong bài.
- Các nhóm cùng trình bày kết quả (trên giấy A3).
- GV nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm; tổng hợp và kết luận.
- Để minh họa ca khúc mang âm hưởng dân ca, GV cho HS nghe một vài trích đoạn bài hát như: *Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh*, *Người đi xây hồ Kẻ Gỗ*, *Dáng đứng Bến Tre*,... Với những bài có nhịp điệu rõ nét như *Người đi xây hồ Kẻ Gỗ*, *Dáng đứng Bến Tre* nên cho HS gõ đệm hoặc vận động theo (lưu ý gõ hoặc vận động đơn giản cho HS dễ nắm bắt).

- Để minh họa ca khúc thiếu nhi, GV cho HS nghe một vài trích đoạn bài hát như: *Màu áo chú bộ đội, Em tập lái ô tô* hoặc *Tôi là gà trống,...*
- GV mở rộng thêm thông tin: nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý là cây đại thụ của nền âm nhạc mới Việt Nam. Năm 1957, ông tham gia thành lập Hội Nhạc sĩ Việt Nam cùng với các nhạc sĩ tên tuổi như: Nguyễn Xuân Khoát, Đỗ Nhuận, Lưu Hữu Phước, Văn Cao.



NGHE NHẠC: MẸ YÊU CON

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khám phá

HĐ4: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

- HS đọc nội dung giới thiệu bài hát *Mẹ yêu con* để có nhận thức ban đầu về tác phẩm.
- GV tổ chức cho HS nghe và sử dụng nhạc cụ phù hợp, gõ đệm một cách uyển chuyển và nhẹ nhàng, không gõ to (gõ theo phách, nhấn rõ hơn một chút vào phách 1 và phách 4 để đúng với nhịp $\frac{6}{8}$ và tính chất trữ tình của bài) hoặc vận động mềm mại, biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát *Mẹ yêu con*.



Luyện tập

HĐ5: Nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc

- HS nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát *Mẹ yêu con*: nội dung, ý nghĩa, tính chất âm nhạc, chất liệu dân ca được sử dụng; khuyến khích HS nêu ý kiến: Em thích câu hát nào nhất trong bài? Tại sao?
- GV nhận xét về các cảm nhận của HS và đúc kết những nét chính về nội dung, tính chất âm nhạc của bài hát *Mẹ yêu con*.
- GV mở rộng thêm thông tin về bài hát: *Mẹ yêu con* là bài hát trữ tình gắn với hát ru Bắc Bộ, là một bài hát thể hiện kĩ thuật thanh nhạc đặc sắc. Bài hát được công chúng yêu thích và được nhiều nghệ sĩ nổi tiếng thể hiện như: Nghệ sĩ Nhân dân Thanh Huyền, Nghệ sĩ Nhân dân Lê Dung, ca sĩ Anh Thơ, ca sĩ Tân Nhân,...



Vận dụng

HĐ6: Rút ra bài học giáo dục

- HS nhận xét giá trị các bài hát của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý (giai điệu hay, ý nghĩa giáo dục sâu sắc, gắn với cội nguồn dân tộc,...) và nêu lên thái độ trân trọng sự nghiệp của ông, rút ra bài học về thị hiếu thẩm mỹ với các bài hát mang âm hưởng dân ca.
- GV yêu cầu HS sưu tầm một số bài hát (mp3, video,...) của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý để chia sẻ với bạn.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý và cảm nhận về bài hát *Mẹ yêu con*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và gõ đệm hoặc vận động theo bài hát *Mẹ yêu con*.

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.
- **NLÂN3:** Nêu được khái niệm quãng, cách xác định và gọi tên quãng.
- **NLÂN4:** Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 3*.
- **NLÂN5:** Nêu được đặc điểm của một số thể loại nhạc dân.
- **NLÂN6:** Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Tinh yêu của biển* và biết biểu lộ cảm xúc hoặc vận động theo nhạc.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong học tập; tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
- **NLC2:** Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.
- **NLC3:** Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến nội dung học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề cho nhiệm vụ được giao.

Phẩm chất:

- **PC1:** Tích cực, chủ động tham gia các HĐ bảo vệ thiên nhiên và an ninh quốc phòng.
- **PC2:** Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào học tập và đời sống hằng ngày; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí.

Chân trời sáng tạo

BÀI 6

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Em yêu biển đảo quê em*, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),... hình ảnh nhạc sĩ Xuân Hoà, file âm thanh/ video một vài bài hát về biển đảo như: *Nơi đảo xa* (nhạc và lời: Thế Song), *Cháu hát về đảo xa* (nhạc và lời: Trần Xuân Tiến),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: EM YÊU BIỂN ĐẢO QUÊ EM

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Vận động với nhạc

- GV tổ chức và hướng dẫn HS:
 - + Nghe và vận động theo bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.
 - + Kể tên các bài hát về các vùng biển, đảo, quần đảo của Tổ quốc Việt Nam mà các em biết; có thể tổ chức trò chơi theo nhóm.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- GV cho HS nghe lại bài hát *Em yêu biển đảo quê em* và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:
 - Nhẹ nhàng, trong sáng
 - Mạnh mẽ, tự hào
 - Hồn nhiên, vui tươi

HĐ3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát *Em yêu biển đảo quê em* của nhạc sĩ Xuân Hoà (một ca khúc hay về đề tài biển đảo). Bài hát nói lên tình yêu biển đảo quê hương, ca ngợi những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo, bảo vệ đất, trời thiêng liêng của Tổ quốc.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả Xuân Hoà.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài (nhịp $\frac{2}{4}$, dấu nối, dấu luyến, tiết tấu đảo phách).

– GV hướng dẫn HS nhận biết cấu trúc của bài (2 đoạn) và chia câu hát:

Câu 1: *Chúng em hát về biển quê hương, nơi sóng vỗ Biển Đông nghìn trùng.*

Câu 2: *Chúng em hát về đảo khơi xa, là Trường Sa ngàn năm lộng gió.*

Câu 3: *Yêu những cánh chim hải âu bay trên sóng nước hiền hoà.*

Câu 4: *Yêu những đoàn thuyền ra khơi ngày đêm đánh cá.*

Câu 5: *Yêu những chiến sĩ hải quân hiền ngang canh giữ biển trời.*

Câu 6: *Vang bao khúc hát yêu thương, em yêu biển đảo quê hương em.*

Lời 2 chia câu hát tương tự lời 1.

HĐ4: Khởi động giọng

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát và năng lực của HS.

– GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS (hát vang, sáng, nhẹ nhàng); nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ5: Dạy bài hát

HS tập hát từng câu theo GV đàn, GV hát mẫu khi cần thiết và sửa sai cho HS.

Lưu ý: HS hát đúng cao độ ở các nốt luyện quãng 5, đúng tiết tấu các chỗ đảo phách. Trong quá trình tập từng câu, HS vừa hát vừa gõ theo phách hoặc gõ theo nhịp (gõ nhẹ nhàng không thành tiếng) để xác định trường độ; HS hát nhẹ nhàng, sáng và không quá to; HS nữ hát pha giọng với các nốt cao ở đoạn 2.



Luyện tập

– GV hướng dẫn HS hát cả bài với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào.

– HS sử dụng nhạc cụ gõ và hát trên nền nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp.



Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

– HS trình diễn bài hát với các hình thức khác nhau (đơn ca, song ca, tốp ca,...) kết hợp vận động hoặc đánh nhịp $\frac{2}{4}$.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

– GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát.

– GV đặt câu hỏi gợi mở HS trả lời những suy nghĩ và hành động của bản thân sau khi học bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.

Gợi ý:

– Yêu quê hương, đất nước.

– Quý trọng và biết ơn các chiến sĩ ngày đêm bảo vệ Tổ quốc.

- Tích cực, chủ động tham gia các HĐ bảo vệ thiên nhiên và an ninh quốc phòng.
- Chăm chỉ học tập và rèn luyện để trở thành người hữu ích.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và biết thể hiện biểu cảm sắc thái và tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và biết hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Nghe và gõ tiết tấu

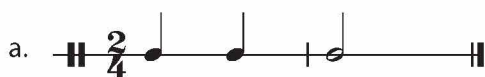
- GV chuẩn bị một số mẫu tiết tấu (độ dài, ngắn và độ khó tùy theo năng lực của HS), trong đó bao gồm mẫu tiết tấu của bài học.
- HS nghe GV lần lượt gõ các mẫu tiết tấu và gõ theo.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.



Khám phá

HĐ2: Quan sát và nhận xét

- GV viết hoặc trình chiếu các mẫu tiết tấu vừa khởi động lên bảng, yêu cầu HS quan sát để tìm ra những mẫu tiết tấu giống với mẫu a, b trong SGK trang 22.
- HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b.

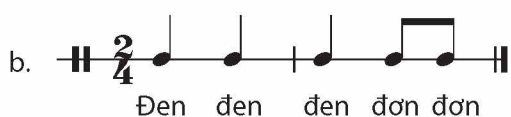


- GV hướng dẫn HS nhận xét về điểm giống nhau và khác nhau của hai mẫu trên về: loại nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

HĐ3: Gõ tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a, b theo các bước:

– Đọc tiết tấu, lưu ý đọc đi đọc lại, khi đọc mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.



– Đọc kết hợp gõ tiết tấu.

– Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).



Luyện tập

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

– GV hướng dẫn HS:

+ Luyện tập hai mẫu tiết tấu a và b cho đến khi thuần thục, gõ đi gõ lại nhiều lần, mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

+ Gõ mẫu tiết tấu với các hình nốt trắng ở nhịp $\frac{2}{4}$ (gọi là mẫu tiết tấu c).



– GV chia HS thành 2 nhóm và hướng dẫn lần lượt từng nhóm hoà tấu 2 mẫu dưới đây:

Mẫu tiết tấu a và c:

Mẫu tiết tấu b và c:



– GV chỉ huy cho 2 nhóm HS gõ đều tốc độ, gõ nhiều chu kì lặp đi lặp lại, mắt luôn theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

– HS gõ đệm cho bài *Em yêu biển đảo quê em* theo SGK trang 23 (sử dụng file mẫu).

Lưu ý: GV hướng dẫn HS mắt chú ý theo dõi diễn tiến của chu kì, gõ đều tốc độ với phần hát; đặc biệt lưu ý khi chuyển đoạn 2, tiết tấu có sự thay đổi ở cả 2 bè.

– GV chia HS thành 2 nhóm: nhóm hát, nhóm đệm cho bài hát *Em yêu biển đảo quê em*; thể hiện tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào.

– GV chỉ huy 2 nhóm HS gõ đều tốc độ, đặc biệt lưu ý khi chuyển đoạn 2, tiết tấu có sự thay đổi.

– HS thực hiện các động tác vận động cơ thể theo mẫu trong SGK trang 23, có thể dùng file bài hát mẫu hoặc chia nhóm hát, nhóm vận động, lưu ý HS thực hiện đều tốc độ.

Đoạn 1:

Vừa phải

Chúng em hát về biển quê hương...
 Những trang sách về biển quê hương...

Đoạn 2:

...Yêu những cánh chim hải âu bay...
 Hãy hát lên đi lời ca bay...



Vận dụng

HĐ5: Biểu diễn âm nhạc

- Các nhóm HS biểu diễn bài hát *Em yêu biển đảo quê em* với các hình thức khác nhau kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể theo các mẫu tiết tấu đã học.
- Nếu còn thời gian, GV có thể cho HS tự sáng tạo động tác vận động cơ thể để đệm cho bài hát. Sau khi luyện tập, GV lựa chọn một vài HS ở mỗi nhóm để cùng nhau kết hợp biểu diễn.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm được cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

BÀI 7

Mục tiêu: NLÂN3, NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh mẫu *Bài đọc nhạc số 3*, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, hợp tác, dùng lời, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi, động não, khăn trải bàn,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ QUĂNG

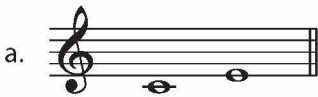
Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Quan sát và nhận xét

- HS quan sát hai mẫu âm sau:



- GV đàn 2 mẫu a và b, HS lắng nghe và trả lời câu hỏi: Hai mẫu âm trên giống nhau, khác nhau như thế nào?

Đáp án:

+ Giống nhau: đều có hai âm Đô – Mi.

+ Khác nhau: mẫu a có hai âm vang lên lần lượt, mẫu b có hai âm vang lên cùng một lúc.

- GV dẫn dắt vào bài: Hai nốt nhạc của từng mẫu âm vừa nghe tạo thành quãng. Vậy quãng là gì?



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu khái niệm quãng

- GV yêu cầu HS đọc khái niệm quãng (SGK trang 24); hướng dẫn HS HĐ nhóm hoặc cá nhân để rút ra được các ý chính:

+ Quãng là sự liên kết cao độ giữa 2 âm thanh.

+ Hai âm thanh vang lên lần lượt tạo thành quãng giai điệu, vang lên cùng một lúc tạo thành quãng hoà thanh.

Ví dụ:



Quãng giai điệu



Quãng hoà thanh

- GV nhận xét, chốt lại các ý chính.

- GV đàn một quãng giai điệu và một quãng hoà thanh, yêu cầu HS lắng nghe và phân biệt.
- Hãy nêu cách đọc quãng:
 - + Quãng giai điệu đi lên và quãng hoà thanh: đọc từ dưới lên.
 - + Quãng giai điệu đi xuống: đọc từ trên xuống.

HD3: Tìm hiểu cách xác định và gọi tên quãng

- GV tổ chức cho HS HĐ nhóm để đọc nội dung về cách xác định và gọi tên quãng (SGK trang 24, 25), trả lời các câu hỏi:
 - + Quãng được xác định bởi độ lớn số lượng như thế nào?
 - + Quãng được xác định bởi độ lớn chất lượng như thế nào?
 - + Quãng được xác định tên gọi và tính chất như thế nào?
- HS trình bày kết quả, GV thu thập thông tin, nhận xét và chốt lại các ý chính về cách xác định và gọi tên quãng.



Luyện tập

HD4: Luyện tập, củng cố về quãng

- GV tổ chức cho HS HĐ nhóm, hướng dẫn các nhóm sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời câu hỏi: Thế nào là quãng? Thế nào là quãng giai điệu? Thế nào là quãng hoà thanh?
- HS làm bài tập xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng dưới đây (quãng nào là quãng hoà thanh, quãng nào là quãng giai điệu).



Vận dụng

HD5: Xác định quãng trong bản nhạc

- GV hướng dẫn HS xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong 2 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 3* (SGK trang 25).

Bài đọc nhạc số 3

Vừa phải

Lương Minh Tân



- HS thực hành bài tập cho ví dụ quãng giai điệu và quãng hoà thanh, xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng đó.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được khái niệm, cách xác định và gọi tên quãng.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nhận biết được quãng trong *Bài đọc nhạc số 3*.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



ĐỌC NHẠC: BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 3

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Nghe bài đọc nhạc và nêu cảm nhận

GV cho HS nghe nhạc mẫu (hoặc GV đàn) *Bài đọc nhạc số 3*, HS gõ đệm theo nhịp. Sau đó, HS trả lời câu hỏi:

- Màu sắc của bài là giọng trưởng hay thứ?
- Tính chất âm nhạc nhẹ nhàng, mềm mại hay trong sáng, vui tươi?



Khám phá & Luyện tập

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 3

Bài đọc nhạc số 3

Vừa phải

Lương Minh Tân



- GV chia HS thành các nhóm để thảo luận về đặc điểm của *Bài đọc nhạc số 3* về: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, giọng; tiết tấu đảo phách (so sánh với *Bài đọc nhạc số 1*).
- Các nhóm HS hoặc từng HS trình bày kết quả và GV nhận xét, tổng kết.
- GV hướng dẫn HS chia các câu của bài đọc nhạc.

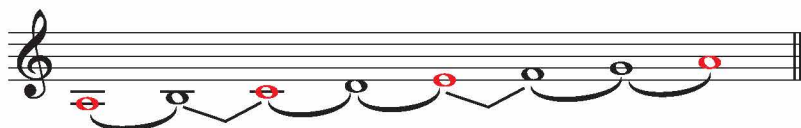
Lưu ý: GV có thể linh hoạt thay thế hình thức tổ chức HĐ này sao cho phù hợp với điều kiện thời gian.

HĐ3: Đọc gam A Minor, các âm ổn định của gam, quãng, âm hình tiết tấu

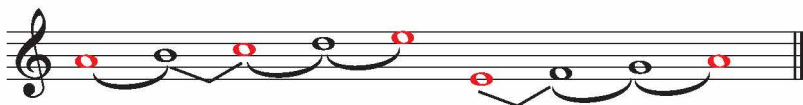
a. Đọc gam A minor, các âm ổn định của gam, quãng

GV hướng dẫn HS đọc gam A minor, các âm ổn định (các âm có màu đỏ, SGK trang 16); đọc quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống).

Mẫu 1:



Mẫu 2:



Lưu ý: HS khi đọc chú ý các khoảng cách 1 cung và nửa cung trong gam, chú ý chỗ chuyển quãng 8 và luôn gõ phách theo nhẹ nhàng.

Quãng 2:



Quãng 3:



Lưu ý: Phần đọc gam, HS thực hiện tương tự ở *Bài đọc nhạc số 2*, khi đọc luôn gõ phách theo, nhấn vào phách thứ nhất để thể hiện rõ tính chất của nhịp $\frac{3}{4}$.

b. Đọc âm hình tiết tấu

– GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 3* (mục 3, SGK trang 26).



– Âm hình tiết tấu khá dài, với lớp có năng khiếu hạn chế, GV có thể tách thành 2 âm hình ngắn để dễ luyện, sau đó ghép lại thành tiết tấu hoàn chỉnh (chú ý đảo phách).

HĐ4: Đọc Bài đọc nhạc số 3

– GV hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 3* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai, nhất là các nét nhạc có đảo phách.

– HS luôn gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ, ngân đủ trường độ trong tiết tấu đảo phách.

– GV tổ chức cho HS Đọc *Bài đọc nhạc số 3* với nhịp độ vừa phải; thể hiện tính chất nhẹ nhàng, duyên dáng.

– HS đọc bài đọc nhạc với nhạc đệm hoặc phần đệm của GV.



Vận dụng

HĐ5: Gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 3

– HS sử dụng mẫu tiết tấu a (SGK trang 22) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* theo hình thức nhóm (nhóm gõ, nhóm đọc nhạc):



– Có thể thay thế bằng âm hình tiết tấu sau:



HĐ6: Vận dụng mở rộng

Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS chép *Bài đọc nhạc số 3*.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc đúng cao độ gam La thứ; quãng, các âm ổn định; đọc đúng tên nốt của bài và nhận xét được *Bài đọc nhạc số 3*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

BÀI 8

Mục tiêu: NLÂN5, NLÂN6, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong sonata số 11 của nhạc sĩ W. A. Mozart, trích đoạn giao hưởng, concerto do GV lựa chọn; đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...; file âm thanh *Tình yêu của biển* cho flute và dàn nhạc của Phú Quang,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi, tự phát hiện,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi, khăn trải bàn, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ THỂ LOẠI NHẠC ĐÀN

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Vận động với nhạc

- GV cho HS nghe trích đoạn *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong *Sonata số 11* của nhạc sĩ W. A. Mozart; yêu cầu HS vận động theo nhạc. GV có thể tham khảo các video có vận động Body percussion và hướng dẫn HS vận động.
- HS trả lời đặt câu hỏi: Bản nhạc vừa nghe thuộc thể loại nào?
- GV nhận xét, đưa ra đáp án dẫn dắt vào nội dung bài học.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu về thể loại nhạc đàn

- Từ HĐ Khởi động, GV yêu cầu HS nêu khái niệm về thể loại nhạc đàn.
- GV chia HS thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ:
 - + Nhóm 1: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại sonata (khái niệm thể loại sonata, cấu trúc, nhạc sĩ tiêu biểu).

+ Nhóm 2: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại giao hưởng (khái niệm thể loại giao hưởng, cấu trúc, nhạc sĩ và tác phẩm tiêu biểu).

+ Nhóm 3: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại concerto (khái niệm thể loại concerto, cấu trúc, nhạc sĩ tiêu biểu).

+ Nhóm 4: đọc và tổng hợp các ý chính về những thể loại có quy mô nhỏ (nhạc sĩ và tác phẩm tiêu biểu).

– GV có thể chia HS thành 2 nhóm, mỗi nhóm thực hiện 2 nhiệm vụ nêu trên.



Luyện tập

HD3: Nêu đặc điểm chính của thể loại nhạc đàn

– Các nhóm trình bày bảng kết quả ở HĐ Khám phá (nếu chia 2 nhóm: 1 nhóm thuyết trình kết quả, nhóm 2 lắng nghe, ghi chép và bổ sung (nếu có)).

– GV nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm; sau đó, đúc kết những đặc điểm chính của thể loại nhạc đàn dưới dạng bảng tổng hợp hoặc sơ đồ ngắn gọn.

– GV cho HS nghe các trích đoạn tác phẩm của từng thể loại và nêu cảm nhận về trích đoạn.

Gợi ý:

+ Phần sonata có thể không cần nghe vì đã nghe *Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* ở HĐ Khởi động. Phần giao hưởng có thể cho xem lại video *Chương I giao hưởng số 5* (có kết hợp Body percussion) của nhạc sĩ Beethoven. GV nêu lại ý nghĩa, hình tượng trong tác phẩm nếu xem video do dàn nhạc diễn tấu và hướng HS chú ý vào theo dõi các nhạc cụ của dàn nhạc giao hưởng.

+ Phần concerto cho HS nghe lại trích đoạn *Bốn mùa* của Vivaldi, nhắc lại tính chất âm nhạc, hình tượng trong tác phẩm và vai trò nhạc cụ solo,...

+ Phần nhạc đàn có quy mô nhỏ có thể nghe một trích đoạn do GV lựa chọn hoặc nghe lại một tác phẩm của Việt Nam mà HS đã được học như *Xuân về trên bản Mèo* (mục đích nghe lại các tác phẩm đã học để HS được củng cố và ghi nhớ kiến thức).

– HS trả lời câu hỏi: Hãy nêu vai trò và ý nghĩa của nhạc đàn trong sự phát triển của âm nhạc.

– GV nhận xét và đánh giá.



NGHE NHẠC: TÌNH YÊU CỦA BIỂN



Khám phá

HĐ4: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

- GV hướng dẫn HS đọc nội dung ở HĐ Khám phá để có nhận thức ban đầu về tính chất âm nhạc của tác phẩm.
- GV tổ chức, hướng dẫn HS nghe tác phẩm *Tình yêu của biển* được diễn tấu bởi flute và dàn nhạc giao hưởng; hướng dẫn HS thực hiện các động tác vận động theo nhịp điệu và tính chất âm nhạc của tác phẩm.
- Link tác phẩm *Tình yêu của biển*: <https://youtu.be/EsMUgqiz8UM?t=5>



Luyện tập

HĐ5: Nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc

- HS nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc.
- GV nhận xét và đúc kết những nét chính về tính chất, hình tượng âm nhạc, âm sắc của flute khi diễn tấu giai điệu chính.



Vận dụng

GV gợi ý, hướng dẫn cho HS tìm các tác phẩm được diễn tấu bởi nhạc cụ (độc tấu hoặc hoà tấu) trên internet để chia sẻ với các bạn cùng trường.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được nét chính về các thể loại nhạc đàn và nội dung tác phẩm *Tình yêu của biển*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được cảm nhận về tác phẩm *Tình yêu của biển*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và nêu được cảm nhận về các trích đoạn được nghe.

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Bay đến ước mơ*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát *Bay đến ước mơ*.
- **NLÂN3:** Nêu được khái niệm về hợp âm, hợp âm ba và tên gọi các âm của hợp âm ba.
- **NLÂN4:** Nêu được tên, đặc điểm của bộ trống acoustic, trống conga và bongo.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động trong học tập; tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
- **NLC2:** Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.
- **NLC3:** Xác định và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến nội dung học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề cho nhiệm vụ được giao.

Phẩm chất:

- **PC1:** Trân trọng tình bạn, sống lạc quan và có định hướng cho tương lai.
- **PC2:** Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào học tập và đời sống hằng ngày; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí.

BÀI 9

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Bay đến ước mơ* (nhạc và lời: Trần Thanh Tùng), đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),... hình ảnh nhạc sĩ Trần Thanh Tùng,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: BAY ĐẾN ƯỚC MƠ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Chia sẻ ước mơ của em

HS xem tranh chủ đề và nghe bài hát *Bay đến ước mơ*, hướng dẫn các em vận động nhẹ nhàng theo nhịp điệu (có thể chỉ cần nghe bài hát 1 lần với file âm thanh, không cần nghe lần 2).

Gợi ý: HS ghi ước mơ của mình trên giấy (không cần điền tên), gấp lại bỏ vào hộp GV đã chuẩn bị. Sau đó, GV sẽ chọn vài ý kiến và đọc cho cả lớp cùng nghe.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- GV cho HS nghe lại bài hát *Bay đến ước mơ* và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:
 - a. Mạnh mẽ, hùng tráng
 - b. Sâu lắng, tha thiết
 - c. Vui tươi, rộn ràng
 - d. Sôi nổi, tung bừng

Lưu ý: GV cung cấp các đáp án sẵn có để HS chọn cho nhanh, tuy nhiên, với HS lớp 9 có thể không sử dụng các đáp án viết sẵn mà để HS tự viết ra nhằm tạo khả năng tư duy độc lập, hơn nữa tính chất âm nhạc đã có sẵn trong SGK nên HS sẽ biết cách tìm ra câu trả lời.

HĐ3: Tìm hiểu bài hát

– HS đọc trong SGK trang 31 để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát *Bay đến ước mơ*: bài hát có giai điệu vui tươi, rộn ràng, thể hiện sự hồn nhiên, lạc quan của tuổi trẻ với ước mơ đẹp về tương lai.

– GV giới thiệu đôi nét về tác giả Trần Thanh Tùng.

– GV hướng dẫn HS:

+ Quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài (nhịp $\frac{4}{4}$, nhịp độ hơi nhanh, có dấu nổi, dấu luyến, tiết tấu đảo phách); có thể giới thiệu thêm về hoá biểu của bài có hai dấu thăng.

+ Nhận biết cấu trúc của bài (3 đoạn) và chia câu hát:

Đoạn 1:

Câu 1: *Mỗi chúng ta dường như trẻ thơ, thích hát ca và rong chơi hoài.*

Câu 2: *Lướt gót chân nhẹ như phím đàn, sáng ánh sao tim ta.*

Đoạn 2:

Câu 3: *Đến những nơi chân trời rộng, những ước mơ màu xanh.*

Câu 4: *Đến với nhau chân tình thiết tha, hát mãi câu tình bạn.*

Đoạn 3:

Câu 5: *Hãy mang đến cho đời vui thiết tha, thắp lên mỗi trái tim nồng say.*

Câu 6: *Giữ nhau mãi lời nói bên đời vui, cháy lên hơi những con tim nồng say.*

Đoạn 3 có thể chia nhỏ hơn thành 4 câu để GV dạy cho những lớp bị hạn chế về khả năng nhớ giai điệu:

Câu 5: *Hãy mang đến cho đời vui thiết tha.*

Câu 6: *Thắp lên mỗi trái tim nồng say.*

Câu 7: *Giữ nhau mãi lời nói bên đời vui.*

Câu 8: *Cháy lên hơi những con tim nồng say.*

HĐ4: Khởi động giọng

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát và năng lực của HS.

– GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HD5: Dạy bài hát

- HS tập hát từng câu theo GV đàn, GV hát mẫu khi cần thiết và sửa sai cho HS.
- Các câu hát 1, 2, 3, 4 đều gồm 2 tiết nhạc có nét giai điệu gần giống nhau, khi tập GV có thể chia mỗi câu dài thành 2 câu ngắn đối với các lớp không thuận lợi.
- Bài hát có nhịp độ hơi nhanh nên chú ý thể hiện nhẹ nhàng, linh hoạt ở các nốt luyến láy, chú ý tiết tấu có đảo phách ở đoạn 3.

Lưu ý: HS vừa hát vừa gõ phách theo để xác định trường độ; hát nhẹ nhàng, sáng và không quá to, HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng ở các nốt cao ở đoạn 3.



Luyện tập

- GV hướng dẫn HS hát cả bài với nhịp độ vừa phải; sau đó, hát ở nhịp độ chuẩn của bài là hơi nhanh, thể hiện tính chất vui tươi, rộn ràng.
- HS hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc gõ đệm theo nốt trắng.



Vận dụng

HD6: Biểu diễn bài hát

HS trình diễn theo nhóm với nhạc đệm kết hợp vận động hoặc gõ đệm theo nốt trắng.

HD7: Rút ra bài học giáo dục

GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC sau khi học hát bài *Bay đến ước mơ*.

Gợi ý:

- Trân trọng tình bạn tuổi thiếu niên.
- Lạc quan, yêu cuộc sống.
- Biết ước mơ và phấn đấu thực hiện ước mơ tốt đẹp cho tương lai.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm sắc thái, tính chất âm nhạc.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp vận động hoặc gõ đệm.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Hát bài *Bay đến ước mơ*

- GV tổ chức cho HS ôn bài hát *Bay đến ước mơ*.
- HS vừa hát vừa gõ đệm theo nốt trắng.



Khám phá

HĐ2: Quan sát và nhận xét

- HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b (SGK trang 31).

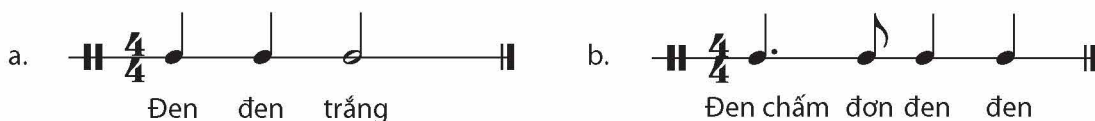


- GV hướng dẫn HS nhận xét về điểm giống nhau và khác nhau của hai mẫu trên về: loại nhịp, hình nốt, sự sắp xếp trường độ,...

HĐ3: Gõ tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện tập hai mẫu tiết tấu a, b theo các bước:

- Khi đọc tiết tấu, HS lưu ý tiết tấu a không cần bước đọc mà thực hiện từ bước đọc kết hợp gõ; còn mẫu b cho HS đọc đi đọc lại, khi đọc mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.



- Đọc kết hợp gõ tiết tấu.
- Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).



Luyện tập

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

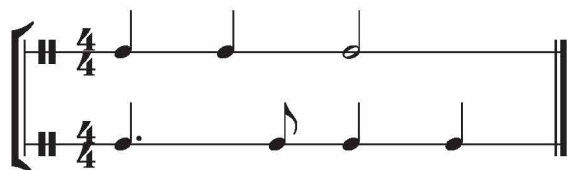
- GV hướng dẫn HS:
 - + Luyện tập hai mẫu tiết tấu a và b cho đến khi thuần thục, mẫu b cho HS gõ đi gõ lại nhiều lần, mắt theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

+ Gõ mẫu tiết tấu với các hình nốt đen ở nhịp $\frac{4}{4}$ (gọi là mẫu tiết tấu c), lưu ý mẫu này chỉ cần tập 1 đến 2 lần.

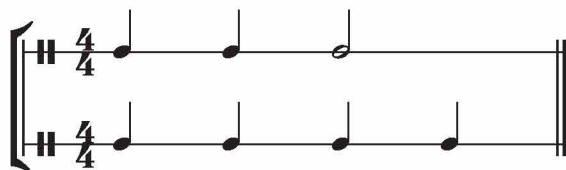


– GV chia HS thành 2 nhóm và hướng dẫn lần lượt từng nhóm hoà tấu 2 mẫu dưới đây:

Mẫu tiết tấu a và b:



Mẫu tiết tấu a và c:



– GV hướng dẫn 2 nhóm gõ đệm cho bài hát với mẫu tiết tấu cho từng đoạn theo SGK trang 32: nhóm 1 gõ mẫu tiết tấu a, nhóm 2 gõ mẫu tiết tấu b và c; lưu ý nhóm 2 khi chuyển từ mẫu tiết tấu b sang mẫu tiết tấu c ở đoạn 2. Sau khi HS gõ đệm thuần thục, GV có thể tổ chức đổi mẫu tiết tấu của 2 nhóm. GV chỉ huy cho 2 nhóm HS gõ đều tốc độ, mắt luôn theo dõi diễn tiến của chu kì tiết tấu.

– HS gõ đệm 2 bè cho bài hát *Bay đến ước mơ* theo file nhạc mẫu.

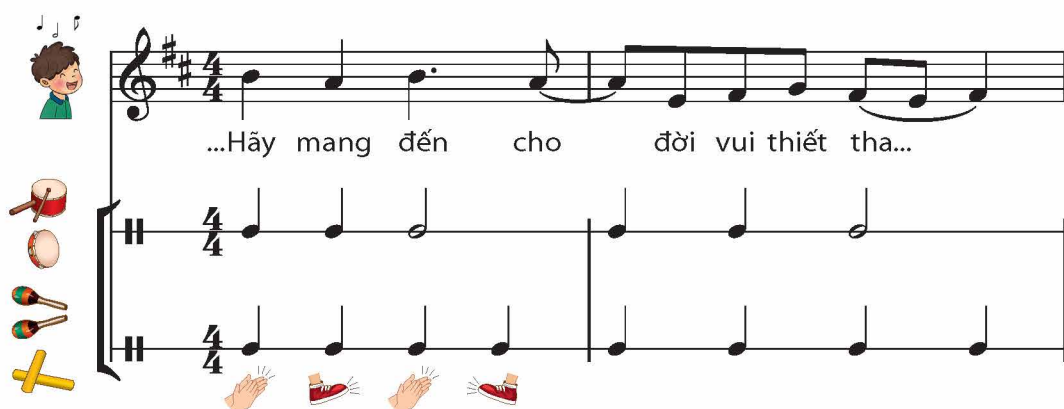
Lưu ý: GV hướng dẫn HS mắt chú ý theo dõi diễn tiến của chu kì, gõ đều tốc độ với phần hát; đặc biệt lưu ý khi chuyển tiết tấu ở các đoạn 2, đoạn 3.

– Hát kết hợp gõ đệm: GV chia HS thành 2 nhóm (nhóm hát, nhóm gõ), HS thực hiện hát kết hợp gõ đệm cho bài hát *Bay đến ước mơ*, thể hiện tính chất vui tươi, rộn ràng. GV chỉ huy 2 nhóm HS gõ đều tốc độ (đặc biệt lưu ý khi chuyển tiết tấu).

– GV hướng dẫn HS thực hiện các động tác vận động cơ thể để đệm cho bài hát theo mẫu trong SGK trang 32.

Đoạn 1 và đoạn 2:

Đoạn 3:



The musical score for 'Đoạn 3' is written in 4/4 time with a key signature of one sharp (F#). The vocal line, accompanied by a cartoon boy icon, has the lyrics: "...Hãy mang đến cho đời vui thiết tha...". Below the vocal line are three percussion staves. The first staff is for a drum, the second for maracas, and the third for hand clapping and foot stomping, indicated by icons of hands and feet. The percussion patterns are simple, following the rhythm of the vocal line.



Vận dụng

HD5: Biểu diễn âm nhạc

- HS biểu diễn bài hát *Bay đến ước mơ* theo nhóm, thể hiện tính chất vui tươi, rộn ràng; có thể tổ chức cho 2 nhóm kết hợp giữa gõ đệm và vận động cơ thể.
- Nếu còn thời gian, GV có thể cho HS tự sáng tạo mẫu tiết tấu mới và kết hợp với mẫu tiết tấu a hoặc b để đệm cho bài hát bằng nhạc cụ gõ. Sau khi luyện tập, GV lựa chọn một vài HS ở mỗi nhóm để cùng nhau kết hợp biểu diễn.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm được cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

BÀI 10

Mục tiêu: NLÂN3, NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: video biểu diễn trống acoustic (trống jazz), trống conga và bongo, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, dùng lời, trò chơi, thảo luận,...
- KTDH: chia nhóm, động não, đặt câu hỏi, mảnh ghép, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ HỢP ÂM

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Ôn kiến thức quãng

GV đặt một số câu hỏi về quãng và yêu cầu HS trả lời nhanh, ví dụ:

- Thế nào là quãng?
- Thế nào là quãng giai điệu? Thế nào là quãng hoà thanh?
- Cách gọi tên quãng như thế nào?

HĐ2: Cùng vui hoà âm

- HS lắng nghe GV đàn 3 âm Đô – Mi – Son vang lên đồng thời.
- GV chọn 3 HS có giọng chuẩn (hát đúng cao độ), luyện cho 3 em đọc đồng thời 3 âm: Đô – Mi – Son; các HS khác lắng nghe.



- Nếu có thời gian, GV có thể chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm đảm nhiệm 1 trong 3 nốt: Đô – Mi – Son; sau đó, cho HS cùng xướng 3 âm vang lên đồng thời.
- GV dẫn dắt vào bài: các em vừa đọc và nghe trên đàn 3 âm Đô – Mi – Son, sự kết hợp của 3 âm này cùng một lúc đã tạo thành hợp âm.

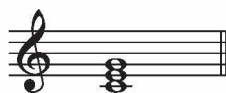


Khám phá & Luyện tập

HĐ3: Tìm hiểu khái niệm hợp âm

- HS đọc khái niệm hợp âm (SGK trang 33); HS HĐ nhóm hoặc cá nhân để rút ra được các ý chính:
 - + Hợp âm là sự kết hợp cùng một lúc ba âm thanh (hoặc nhiều hơn) được sắp xếp theo quy luật nhất định.
 - + Có nhiều cách sắp xếp hợp âm nhưng phổ biến là cách sắp xếp các âm theo quãng 3.

– GV đàn và phân tích ví dụ sau:



+ Ví dụ trên là một hợp âm được hình thành bởi sự kết hợp cùng một lúc ba âm thanh.

+ Các âm trong hợp âm trên được sắp xếp theo trật tự quãng 3.

HĐ4: Tìm hiểu hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba

– HS HĐ nhóm để đọc nội dung về hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba (SGK trang 33), trả lời các câu hỏi sau:

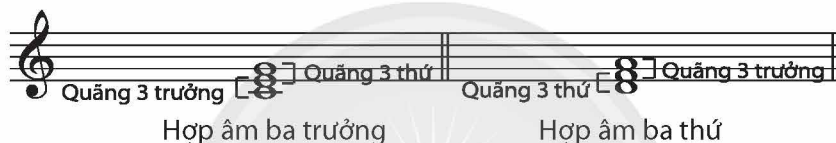
+ Hợp âm ba gồm mấy âm? Các âm được sắp xếp theo trật tự quãng mấy?

+ Theo thứ tự từ dưới lên, các âm của hợp âm ba được gọi như thế nào?

– GV thu thập thông tin, nhận xét và chốt lại các ý chính về hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba.

HĐ5: Tìm hiểu hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ

– GV giới thiệu hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ.

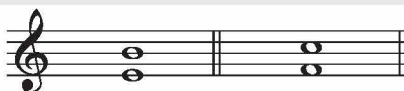


– HS quan sát để nêu được: cấu tạo của hợp âm ba trưởng, cấu tạo của hợp âm ba thứ.

– HS nghe GV đàn hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ để thấy màu sắc khác nhau.

HĐ6: Luyện tập, củng cố về hợp âm

GV hướng dẫn HS điền vào bài tập các nốt còn thiếu của hợp âm ba trưởng hoặc hợp âm ba thứ, viết số của tên gọi các âm trong hợp âm:



Vận dụng

HĐ7: Xây dựng hợp âm

– HS vận dụng kiến thức đã học, xây dựng hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ trên nốt Son, viết số của tên gọi các âm trong hợp âm.

– Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS xây dựng hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ từ nốt bất kì.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Trình bày được thế nào là hợp âm ba, tên gọi của các âm trong hợp âm ba.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và xây dựng được hợp âm ba trưởng, hợp âm ba thứ.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ NHẠC CỤ GỖ TRONG BAN NHẠC NHẹ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Xem video biểu diễn trống acoustic, trống conga và bongo

– GV chọn lựa video biểu diễn âm nhạc với sự thể hiện của nhạc công chơi trống acoustic (trống jazz) và video có chơi trống conga và bongo từ nguồn học liệu sẵn có hoặc trên youtube (thời lượng khoảng 1 phút).

+ Nghệ sĩ biểu diễn trống acoustic: Arrow After Dark, Von Baron, Dua Lipa, Đình Long,...

+ Nghệ sĩ biểu diễn trống bonga và congo: nhóm BongoBoyUK, Calos Caro, Aiko Okamoto, Ron Powell,...

– GV đặt câu hỏi gợi ý để HS đưa ra các nhận xét về những đặc điểm cơ bản của hai loại trống, cách chơi của nhạc công.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu về bộ trống acoustic, trống conga và bongo

– Để áp dụng kĩ thuật sơ đồ tư duy, học tập hợp tác, GV chia lớp thành 4 nhóm: 2 nhóm tìm hiểu về bộ trống acoustic, 2 nhóm tìm hiểu về trống conga và bongo.

– Nhiệm vụ của các nhóm:

+ Thiết kế: Mỗi nhóm đọc thông tin về loại nhạc cụ được phân công và thiết kế sơ đồ tư duy trên giấy A3, dựa trên các tiêu chí cơ bản: nhạc cụ cơ bản (tên tiếng Việt, tên tiếng Anh), cấu tạo (vật liệu, số lượng, vị trí đặt, kĩ thuật chơi, cách diễn tấu,...).

+ Thảo luận: Hai nhóm được phân công tìm hiểu cùng 1 nhạc cụ sẽ ngồi lại với nhau, thảo luận và chia sẻ thông tin, so sánh và đánh giá các sơ đồ tư duy của nhau; chọn 1 sơ đồ tư duy tốt nhất và cử HS để trình bày trước lớp.



Bộ trống acoustic



Trống bongo

Trống conga



Luyện tập

HD3: Thảo luận và trình bày sơ đồ tư duy

- HS đại diện nhóm trình bày sơ đồ tư duy trước lớp.
- GV và HS cả lớp quan sát và lắng nghe các phần trình bày.
- GV chốt lại những đặc điểm cơ bản của hai loại nhạc cụ gõ bằng bảng tổng kết. GV cùng cả lớp đánh giá kết quả học tập của các nhóm; HS thể hiện phần trình bày trước lớp, xếp hạng thi đua của các nhóm.
- GV có thể cho HS xem lại video ở HĐ Khám phá hoặc dùng video biểu diễn khác để HS thưởng thức phần biểu diễn của các nghệ sĩ.



Vận dụng

HD4: Sưu tầm và chia sẻ video biểu diễn âm nhạc với bạn

GV chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ: mỗi nhóm tìm một video biểu diễn nhạc nhẹ với sự tham gia của trống acoustic, conga và bongo (tải xuống USB hoặc lưu đường link) chia sẻ với các bạn cùng lớp trong buổi học sau.

Lưu ý: Có thể gợi ý một số ban nhạc, nhóm nhạc, nghệ sĩ biểu diễn nhạc nhẹ mà ban nhạc có sử dụng các nhạc cụ gõ này để định hướng cho HS (các video của nghệ sĩ Yanny, Paul Mauriat và Orchestra, André Rieu; đặc biệt video các cuộc thi liên hoan ban nhạc HS Việt Nam,...).

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được những đặc điểm chính của bộ trống acoustic, trống conga và bongo.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được cách diễn tấu của bộ trống acoustic, trống conga và bongo.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và nêu được cảm xúc khi nghe hoặc xem một video biểu diễn âm nhạc có sự tham gia của bộ trống acoustic hoặc trống conga và bongo.

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Mùa xuân đã về*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về*.
- **NLÂN3:** Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4*.
- **NLÂN4:** Nêu được một số đặc điểm của trống paranưng và đàn k'long pút; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ.
- **NLÂN5:** Nêu được cảm nhận và biểu lộ cảm xúc khi nghe tác phẩm *Mùa xuân đến*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.
- **NLC2:** Biết sử dụng ngôn ngữ để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề đơn giản về nghệ thuật; nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, của từng thành viên trong nhóm và cả nhóm.
- **NLC3:** Biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

Phẩm chất:

- **PC1:** Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá nói chung, âm nhạc truyền thống dân tộc Việt Nam nói riêng; tích cực tham gia các HĐ bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.
- **PC2:** Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác.
- **PC3:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

BÀI 11

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Mùa xuân đã về*, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, băng tương tác (nếu có),... trích đoạn video biểu diễn các bài *Kim tiền*, *Xuân phong*, *Long hổ* (Nhã nhạc Cung đình Huế); các file âm thanh hoà tấu sáo recorder và kèn phím có nhạc đệm, sáo recorder, kèn phím, đàn phím điện tử,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, thảo luận, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, khăn trải bàn,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: MÙA XUÂN ĐÃ VỀ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Vận động với nhạc

- GV cho HS nghe hoặc xem trích đoạn hoà tấu các bản *Kim tiền*, *Xuân phong*, *Long hổ* (Nhã nhạc Cung đình Huế) do nghệ sĩ biểu diễn, đặt câu hỏi: Em đã từng được nghe giai điệu trên ở đâu?
- GV nhắc bài hát *Mùa xuân đã về* có ở nội dung Nghe nhạc trong SGK Âm nhạc 8 trang 38 nếu HS không nêu được.
- HS nghe bài hát *Mùa xuân đã về*, GV hướng dẫn HS vận động nhẹ nhàng hoặc gõ đệm theo nhịp.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- Sau khi cho HS nghe bài hát *Mùa xuân đã về* ở HĐ Khởi động, GV yêu cầu HS trình bày cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát, nên hạn chế sử dụng các phương án có sẵn mà để HS tự viết ra tính chất âm nhạc.
- Với lớp có năng lực hạn chế, có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:

a. Mạnh mẽ, hùng tráng

b. Vui tươi, sôi nổi

c. Mềm mại, uyển chuyển

d. Nhẹ nhàng, trong sáng

HD3: Tìm hiểu bài hát

– GV yêu cầu HS quan sát bản nhạc, chỉ cho HS những chỗ ghép giai điệu của 3 bài; sau đó đặt câu hỏi về cảm nhận của HS.

– HS đọc nội dung HĐ tìm hiểu bài hát trong SGK, sau đó tóm lược và viết nhanh những từ ngữ mô tả sự vật, hiện tượng đặc trưng của mùa xuân có trong bài hát.

– Nếu có thời gian, GV có thể cho một vài HS ghi những từ về đặc trưng của mùa xuân trong bài hát lên bảng.

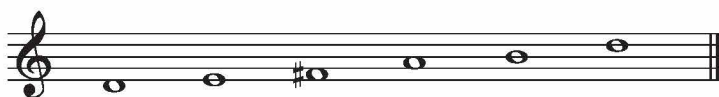
Gợi ý: Bài hát *Mùa xuân đã về* mô tả khung cảnh mùa xuân tươi đẹp, tràn trề sức sống đang về trên quê hương Việt Nam, ví dụ: *lá hoa khoe màu, mùa xuân, búp non thức dậy, mai đào chào đón ngày mới, trên trời xanh én tung tăng,...*

– GV nhắc lại kiến thức về liên khúc *Lưu thủy, Kim tiền, Xuân phong, Long hổ* là các bài rất tiêu biểu và thường được trình tấu trong các buổi hoà nhạc cung đình Huế. Đây là một di sản văn hoá phi vật thể đã được UNESCO ghi danh năm 2003.

– Nếu có thời gian, GV có thể giới thiệu tên của mười bản ngự (thập thủ liên hoàn) gồm các bài: *Phẩm tiết, Nguyên tiêu, Hồ quang, Liên hoàn, Bình bán, Tây mai, Kim tiền, Xuân phong, Long hổ và Tấu mã* của Nhã nhạc Cung đình Huế.

– HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài (nhịp $\frac{2}{4}$, $\frac{4}{4}$, nhịp độ vừa phải, có dấu nối, dấu luyến, đảo phách; trong giai điệu có các bước nhảy xa quãng 6, quãng 7,...).

– GV giới thiệu thêm cho HS biết thang âm của bài hát *Mùa xuân đã về* được viết theo điệu thức 5 âm trong âm nhạc dân tộc cổ truyền Việt Nam là D – E – F# – A – B – D (sẽ biết rõ hơn ở HĐ khởi động giọng).



– GV hướng dẫn HS nhận biết cấu trúc của bài (2 đoạn) và chia câu hát.

Câu 1: *Muôn ánh hồng đang gọi mùa sang.*

Câu 2: *Xuân đến như vẫn còn ngỡ ngàng.*

Câu 3: *Kìa bao lá hoa khoe màu đẹp xinh giữa thanh bình núi sông.*

Câu 4: Mùa xuân về, vang rộn vang ca tiếng ca vui mừng vui.

Câu 5: Ngàn búp non thức dậy trên cành.

Câu 6: Cùng mai đào đón chào ngày mới sáng bừng khắp nơi chan hòa đẹp tươi.

Câu 7: Vang rộn vang tiếng vui cười trong mỗi nhà.

Câu 8: Trên trời xanh én tung tăng đùa báo tin mùa xuân đã về.

HĐ4: Khởi động giọng

- GV cho HS biết khởi động giọng được luyện theo thang 5 âm của bài hát *Mùa xuân đã về*.
- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo thang của điệu thức 5 âm dưới đây.



Gợi ý: GV có thể cho HS xướng tên nốt, bằng âm la, a, u, e,... đọc lên theo bước lần 3 âm đi lên rồi đi xuống như D – E – F#, E – F# – A, F# – A – B, A – B – D,...

- GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ5: Dạy bài hát

HS tập hát từng câu theo GV đàn; hát nhẹ nhàng, duyên dáng những nốt luyến, đảo phách, các bước nhảy quãng xa. GV hát mẫu khi cần thiết và sửa sai cho HS.

Lưu ý: HS vừa hát vừa gõ phách (gõ nhẹ nhàng không thành tiếng) để xác định trường độ. Hát nhẹ nhàng, vang, sáng; HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng ở các nốt cao.

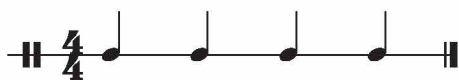


Luyện tập

- HS hát cả bài *Mùa xuân đã về* với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất nhẹ nhàng, trong sáng, thanh thoát ở đoạn 1; vui tươi, sôi nổi hơn ở đoạn 2; HS không hát nhanh tránh bị dồn nhịp ở đoạn 2.

- GV hướng dẫn HS gõ đệm theo 2 mẫu dưới đây:

a. Mẫu cho đoạn 1:



b. Mẫu cho đoạn 2:



- HS hát theo nhạc đệm, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu theo 2 mẫu trên.

Lưu ý: Khi gõ đệm cho bài này, GV nên dùng các nhạc cụ gõ mang đặc trưng dân tộc như mõ, song loan, thanh phách; có thể giới thiệu thêm một vài nhạc cụ gõ đặc trưng của Nhã nhạc Cung đình Huế như phách tiền, mõ sừng trâu, chuông, khánh đá,...



Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

- HS HĐ nhóm, biểu diễn bài hát với nhiều hình thức khác nhau (đơn ca hoặc song ca, tốp ca, có gõ đệm theo mẫu đã học).
- Nếu còn thời gian, GV gợi ý HS sáng tạo mẫu tiết tấu gõ đệm cho bài hát. Nếu không còn thời gian trên lớp, giao về nhà cho HS thực hiện nhiệm vụ này.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

- GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát: yêu quê hương, cảm nhận được giá trị của cảnh đẹp mùa xuân trên đất nước thanh bình.
- GV đặt câu hỏi gợi mở HS nêu lên những suy nghĩ và hành động của bản thân đối với di sản âm nhạc dân tộc cổ truyền Việt Nam.
 - + Yêu mến, trân trọng và biết bảo vệ di sản các di sản văn hoá Việt Nam, đặc biệt là dân ca, âm nhạc cổ truyền, âm nhạc truyền thống.
 - + Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các HĐ bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm sắc thái và tính chất âm nhạc.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN GIAI ĐIỆU: BÀI THỰC HÀNH SỐ 3

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trình diễn nhạc cụ

- GV tổ chức cho HS trình diễn nhạc cụ, chia HS thành 2 nhóm, mỗi nhóm cử 1 bạn hoặc một vài bạn lên trình diễn bài nhạc cụ đã học hoặc bài tùy chọn. Có thể chọn cách khác: cho HS xung phong lên biểu diễn một vài bài Nhạc cụ thể hiện giai điệu đã học hoặc bài tùy chọn, các bạn khác biểu lộ cảm xúc bằng cách nhẹ nhàng vỗ tay hoặc nhẹ nhàng gõ đệm theo.

– GV khen ngợi và động viên tất cả các HS tham gia trình diễn. Nếu có phần thưởng thì trao thưởng cho tất cả HS trình diễn, không nên phân thắng thua.

HĐ2: Ôn lại Bài thực hành số 2

– GV tổ chức cho HS ôn tập *Bài thực hành số 2*.

Lưu ý: HS thể hiện *Bài thực hành số 2* với nhịp độ moderato và tính chất nhịp nhàng, uyển chuyển của nhịp $\frac{3}{8}$ (nhấn rõ hơn vào đầu nhịp); giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

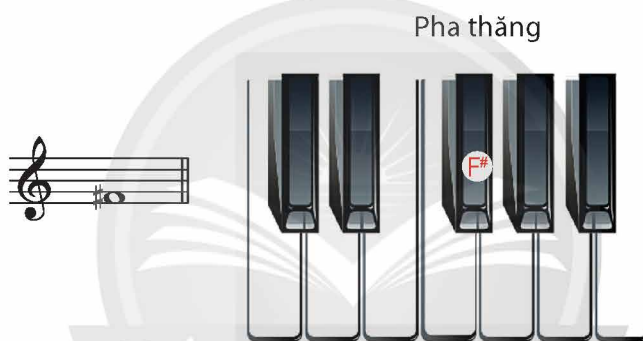
– Có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.



Khám phá & Luyện tập

HĐ3: Nhận biết cách bấm nốt Pha thăng

– GV tổ chức cho HS thực hiện nốt Pha thăng trên sáo recorder hoặc hướng dẫn HS quan sát, nhận biết vị trí và thổi nốt Pha thăng trên kèn phím.



– GV hướng dẫn HS thổi mẫu âm (mục 2, SGK trang 39), thổi liền tiếng (legato), đối với kèn phím lưu ý chỗ giãn ngón từ nốt Pha thăng sang La khi đi lên và đi xuống.



Lưu ý: HS lấy hơi sâu, giữ hơi thở và thổi ra nhẹ nhàng và đều đặn. Có thể lấy hơi nhanh sau nốt Si.

– HS trả lời câu hỏi: Em đã biết đến thang 5 âm này chưa? Em đã được học ở đâu?

– GV nhận xét, kết luận: đây là thang 5 âm đã được học hát bài *Mùa xuân đã về*, vừa là thang âm của bài hát vừa là thang âm của *Bài thực hành số 3* với nội dung học nhạc cụ.

HĐ4: Quan sát Bài thực hành số 3

HS quan sát *Bài thực hành số 3* (phần bè đệm của nhạc cụ, không nhận xét phần hát) và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác,...

Bài thực hành số 3

(trích từ bài *Mùa xuân đã về*)

Đặt lời: Trần Đức Lâm

Soạn đệm: Lương Diệu Ánh – Tổ Mai

Nhẹ nhàng, trong sáng



(Kim tiền)

Muôn ánh hồng đang gọi mùa sang. Xuân đến như vẫn còn ngờ



ngàng. Kia bao lá hoa khoe màu đẹp xinh giữa thanh bình núi sông...

HĐ5: Thực hiện bè nhạc cụ của Bài thực hành số 3

– GV hướng dẫn HS đọc nốt nhạc theo trường độ bè nhạc cụ của *Bài thực hành số 3* hoặc đọc xướng âm giai điệu.

– GV chia bè nhạc cụ của *Bài thực hành số 3* thành 2 tiết nhạc, hướng dẫn HS luyện tập thổi theo từng tiết nhạc, sau đó, ghép lại thành bài; giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi. Riêng kèn phím, GV quan sát và hướng dẫn HS bấm đúng ngón, sửa sai cho HS bấm không đúng.

Lưu ý: Ở các chỗ giãn ngón, không thuận tay, từ nốt Pha thăng sang La khi đi lên và ngược lại khi đi xuống.

– HS luyện tập lặp đi lặp lại nhiều lần những chỗ nhảy quãng và có chấm dôi.

HĐ6: Đệm cho bài hát

– Sau khi HS thực hiện tốt bè nhạc cụ của *Bài thực hành số 3*, GV hướng dẫn HS thổi đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về*. Một nhóm HS hát bè giai điệu, chú ý hát chậm để bè nhạc cụ luyện tập dễ dàng. HS thổi phần đệm, mắt chú ý theo dõi diễn tiến của giai điệu, tai nghe phần hát sao cho 2 phần hát và nhạc cụ khớp nhau.

– Sau đó, GV cho HS thổi phần đệm với file nhạc mẫu bài hát *Mùa xuân đã về* hoặc cho 1 nhóm HS hát đúng với nhịp độ của bài. GV chỉ huy HS nghe giai điệu bài hát và thổi giai điệu phần đệm đều tốc độ với nhau.

Lưu ý: Cần chia nhóm HS khi hát và chơi nhạc cụ đệm sao cho cân bằng về âm lượng, số HS hát và chơi nhạc cụ có thể không bằng nhau. Thực hiện ghép phần hát và phần đệm nhạc cụ theo từng nhóm để các HS khác quan sát, lắng nghe, cảm nhận và đưa ra nhận xét hoặc tự điều chỉnh được phần thể hiện của mình trong lần tiếp theo.

HD7: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 3

GV hướng dẫn HS thể hiện *Bài thực hành số 3* với tính chất nhẹ nhàng, trong sáng theo nhịp độ hơi nhanh; giữ hơi thở, nhả hơi và lấy hơi nhẹ nhàng, đều đặn khi thổi.



Vận dụng

HD8: Hoà tấu sáo recorder hoặc kèn phím cùng nhạc cụ gõ để đệm hát

– Các nhóm HS: nhóm hát, nhóm thổi sáo recorder hoặc kèn phím, nhóm gõ đệm theo mẫu tiết tấu a (SGK trang 38) để đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về* (đoạn 1).



– Với lớp khá nên sử dụng mẫu b để gõ đệm:



Lưu ý: HS luôn nhìn theo tay chỉ huy trong khi thể hiện để giữ đều tốc độ.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được bè nhạc cụ *Bài thực hành số 3*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đệm được cho phần hát *Bài thực hành số 3*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được cùng bạn (hát, đệm hát, gõ đệm) *Bài thực hành số 3*.

BÀI 12

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC3.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



Khởi động

HĐ1: Trò chơi Thử thách trí nhớ

- GV đàn các mẫu âm ngắn có từ 3 đến 5 cao độ thuộc thang âm A – C – D – E – G cho HS nghe và nhắc lại bằng âm “la”. Chú ý nên lựa chọn âm khu vừa với giọng của HS.
- HS có thể tự nhận xét lẫn nhau trong trò chơi này.



Khám phá & Luyện tập

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 4

Bài đọc nhạc số 4

Vừa phải

Tổ Mai



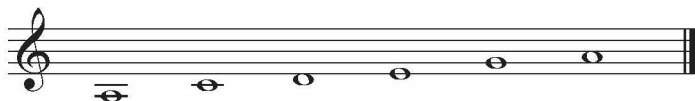
- HS quan sát bản nhạc và viết ra giấy, trình bày nhận xét *Bài đọc nhạc số 4* về: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, tính chất âm nhạc, bè, yếu tố mới (bài có hai bè so với ba bài đọc nhạc trước).
- GV nhận xét và tổng kết.
- GV hướng dẫn HS chia các câu của bài đọc nhạc: bè 1 của bài gồm 2 câu, 4 tiết nhạc; bè 2 gồm 2 câu, 4 tiết nhạc giống nhau. HS nhận biết sự giống nhau và khác nhau trong các tiết nhạc của bè 1 và bè 2.

HĐ3: Đọc thang âm, quãng, âm hình tiết tấu

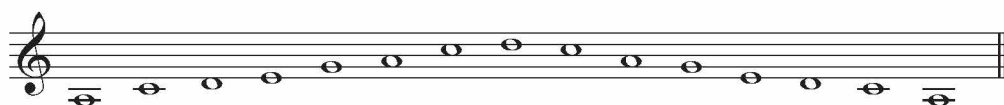
a. Đọc thang âm và quãng

- GV hướng dẫn HS đọc thang âm A – C – D – E – G theo hai mẫu trong SGK trang 40.

Mẫu 1:



Mẫu 2:



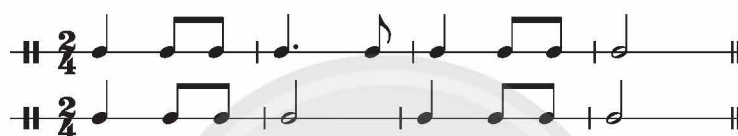
– Đọc quãng đi lên và đi xuống theo thang âm A – C – D – E – G.



Lưu ý: Bài đọc nhạc được viết ở thang 5 âm A – C – D – E – G, tránh cho HS đọc nhầm thành gam A Minor.

b. Đọc âm hình tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của từng bè trong *Bài đọc nhạc số 4* (mục 4, SGK trang 41).



HĐ4: Đọc *Bài đọc nhạc số 4*

– GV hướng dẫn HS luyện đọc bè 1 *Bài đọc nhạc số 4* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng tiết nhạc, ghép cả bè 1. Khi lên nốt cao, HS nữ đọc với kỹ thuật hát chuyển giọng, pha giọng.

– GV hướng dẫn HS luyện đọc bè 2 *Bài đọc nhạc số 4*, chỉ cần cho HS đọc được tiết 1. Sau đó, HS nhìn diễn tiến giai điệu đọc cả bè 2 vì là sự lặp lại tiết 1, không cần hướng dẫn từng câu.

– HS ghép 2 bè, thể hiện tính chất trong sáng, trữ tình và sự hài hòa giữa 2 bè (bè 1 cần đọc rõ giai điệu, bè 2 mang tính đệm nên đọc nhỏ hơn).

Lưu ý: Trong quá trình đọc nhạc, HS luôn gõ phách theo để xác định trường độ. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.



Vận dụng

HĐ5: Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4*

HS sử dụng mẫu tiết tấu sau để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* theo hình thức nhóm (nhóm gõ, nhóm đọc nhạc).



HĐ6: Vận dụng mở rộng

Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS chép nhạc *Bài đọc nhạc số 4*. Nếu không đủ thời gian trên lớp, GV giao bài về nhà cho HS chép nhạc.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Đọc đúng cao độ, trường độ bè 1 *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc được 2 bè cùng bạn *Bài đọc nhạc số 4*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

BÀI 13

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: hình ảnh trống paranưng và đàn k'long pút, video biểu diễn trống paranưng và đàn k'long pút, bảng tương tác (nếu có), máy chiếu, loa bluetooth,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học tích hợp, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, động não, đặt câu hỏi, sơ đồ tư duy,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: TRỐNG PARANƯNG VÀ ĐÀN K'LÔNG PÚT

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Nghe và vận động theo nhạc

GV chọn lựa một video biểu diễn âm nhạc với sự thể hiện của trống paranưng (nếu là tiết mục có múa Apsara càng tốt) hoặc cho video bài hát *Tiếng trống paranưng* của Trần Tiến có phần đệm của trống paranưng, hướng dẫn HS vận động tự do hoặc gõ đệm đơn giản.

HĐ2: Trò chơi nhận dạng nhạc cụ

– GV trình chiếu hình ảnh các nhạc cụ đã học:

1 	2 	3 
4 	5 	6 

- HS nêu tên từng nhạc cụ (số 1: đàn bầu, số 2: đàn nhị, số 3: sáo mông, số 4: đàn tính, số 5: đàn tranh, số 6: đàn nguyệt).
- HS xác định tên nhạc cụ của dân tộc ít người trong số các nhạc cụ trên. Kể tên nhạc cụ dân tộc ít người khác mà HS biết.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào nội dung bài học.



Khám phá

HD3: Tìm hiểu về trống paranưng và đàn k'long pút

- GV chia lớp thành 2 hoặc 4 nhóm, giao nhiệm vụ: Mỗi nhóm đọc nội dung về trống paranưng hoặc đàn k'long pút (SGK trang 41, 42) trong 2 phút, áp dụng kĩ thuật khăn trải bàn để tổng hợp những đặc điểm chính của nhạc cụ được giao tìm hiểu. Khuyến khích HS tổng hợp theo sơ đồ tư duy.



Luyện tập

HD4: Nêu đặc điểm chính của trống paranưng và đàn k'long pút

- Từng nhóm HS lên trình bày kết quả ở HĐ Khám phá (cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc).
- Các nhóm khác lắng nghe, ghi chép và bổ sung (nếu có).
- GV tóm lược lại các đặc điểm chính của từng nhạc cụ bằng bảng tổng kết hoặc sơ đồ. GV cùng cả lớp nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm.
- GV cho HS nghe hoặc xem trích đoạn của từng nhạc cụ diễn tấu, có thể nghe lại trích đoạn trống paranưng ở HĐ Khởi động. HS nêu cảm nhận về âm sắc, cách thể hiện nhạc cụ trong trích đoạn.



NGHE NHẠC: MÙA XUÂN ĐẾN

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khám phá

HD5: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

- HS đọc nội dung ở HĐ Khám phá để có nhận thức ban đầu về tính chất âm nhạc của tác phẩm *Mùa xuân đến* viết cho đàn k'long pút và dàn nhạc dân tộc, tác giả: Hữu Xuân.
- GV hướng dẫn HS lắng nghe tác phẩm *Mùa xuân đến*.

– HS nghe lại lần hai tác phẩm *Mùa xuân đến*, biểu đạt cảm xúc bằng cách gõ đệm hoặc vận động theo tính chất âm nhạc và nhịp điệu của tác phẩm. Phần gõ hoặc vận động, GV chọn tiết tấu hoặc động tác vận động đơn giản, dễ làm; sau đó GV làm mẫu, hướng dẫn, điều khiển HS cùng làm theo.



Luyện tập

HD6: Nói cảm nhận sau khi nghe nhạc

- GV yêu cầu một số HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc sau khi nghe nhạc (hoặc có thể nêu thêm về nội dung, ý nghĩa, hình tượng âm nhạc,...).
- HS nêu nhận xét về âm sắc của đàn k'long pút trong tác phẩm *Mùa xuân đến*.
- GV nhận xét phần trình bày của HS và đúc kết những nét chính về tính chất, hình tượng âm nhạc, âm sắc và một số thủ pháp diễn tấu của đàn k'long pút khi thể hiện tác phẩm.

Chú ý: GV có thể giới thiệu mở rộng ở một vài nhạc cụ dân tộc tham gia biểu diễn trong dàn nhạc.



Vận dụng

HD7: Rút ra bài học giáo dục

HS rút ra bài học giáo dục: tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam và các dân tộc khác sau khi học về 2 nhạc cụ nêu trên.

Gợi ý: GV hướng dẫn cho HS sưu tầm video biểu diễn trống paranưng, đàn k'long pút hoặc nhạc cụ dân tộc ít người khác để chia sẻ với bạn.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được đặc điểm và phân biệt được âm sắc của trống paranưng và đàn k'long pút và cảm nhận được âm sắc của đàn k'long pút trong tác phẩm *Mùa xuân đến*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được tính chất, hình tượng âm nhạc của tác phẩm *Mùa xuân đến*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và sưu tầm, giới thiệu được ít nhất một tác phẩm được diễn tấu bởi trống paranưng hoặc đàn k'long pút.

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất sôi nổi, rộn ràng của bài hát *Lí ngựa ô*.
- **NLÂN2:** Biết sử dụng nhạc cụ gõ tiết tấu để gõ đệm cho bài hát hát *Lí ngựa ô*.
- **NLÂN3:** Thực hiện được nốt Pha 2 trên sáo recorder; thổi được *Bài thực hành số 4* trên sáo recorder hoặc trên kèn phím với nhịp độ vừa phải, tính chất nhẹ nhàng, uyển chuyển.
- **NLÂN4:** Nêu được những nét chính về Hát xoan Phú Thọ, Không gian văn hoá Cổנג Chiềng Tây Nguyên, Đờn ca tài tử Nam Bộ.
- **NLÂN5:** Nêu được cảm nhận và biểu lộ cảm xúc khi nghe bài *Mố cá* (Hát xoan Phú Thọ).

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.
- **NLC2:** Hiểu rõ được nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân.
- **NLC3:** Phát hiện được yếu tố mới, tích cực trong những ý kiến của người khác; hình thành được ý tưởng dựa trên các nguồn thông tin đã cho.

Phẩm chất:

- **PC1:** Có ý thức tìm hiểu truyền thống của quê hương; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của quê hương.
- **PC2:** Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các HĐ bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá.
- **PC3:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.

BÀI 14

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: các file âm thanh bài hát *Lí ngựa ô, Lí cây đa, Lí cây bông, Lí dĩa bánh bò, Lí mười thương*; đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: LÍ NGỰA Ô

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi âm nhạc Nghe dân ca đoán xuất xứ

- GV cho HS nghe trích đoạn các file âm thanh của một số bài lí, ví dụ: *Lí ngựa ô, Lí cây đa, Lí cây bông, Lí dĩa bánh bò, Lí mười thương*; HS đoán tên và xuất xứ của bài (vùng, miền). GV có thể viết tên và các vùng dân ca lên bảng hoặc file trình chiếu để gợi ý cho HS và giúp các em dễ nhận dạng.
- Khi cho nghe các trích đoạn, GV khuyến khích HS hát theo (những bài quen thuộc, đã học như: *Lí cây đa, Lí dĩa bánh bò*) và gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp.
- GV dẫn dắt vào Chủ đề 6 *Hướng về nguồn cội*: các bài dân ca ngắn gọn chúng ta vừa nghe đều là lí. Lí là một thể loại ca hát trong dân gian, xuất hiện ở khắp các vùng miền trên đất nước Việt Nam. Nội dung các bài lí thường mô tả về thiên nhiên, tình cảm của con người, hay những truyền thống văn hoá và ít gắn liền với HĐ lao động như thể loại hò. Lí được phát triển nhiều ở khu vực miền Trung và miền Nam. Đặc biệt, lí đã trở thành một thể loại dân ca tiêu biểu của vùng đất Nam Bộ.
- HS tìm hiểu và kể tên thêm các bài lí khác.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- GV hướng dẫn HS nghe bài hát *Lí ngựa ô*; kết hợp gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp. Sau đó, tất cả HS nêu cảm nhận về nhịp độ và tính chất âm nhạc của bài hát.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV có thể đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:

- a. Vui tươi, nhí nhảnh
- b. Trữ tình, trong sáng
- c. Hơi nhanh, rộn ràng
- d. Vừa phải, tha thiết

HD3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu thêm về điệu lí (dân ca Nam Bộ) và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
 - + Theo các nhà nghiên cứu âm nhạc, có khoảng hơn 200 bài lí được ghi nhận ở miền Nam.
 - + Hầu hết các bài lí đều có cấu trúc ngắn gọn, giai điệu dễ hát, dễ thuộc, ca từ mộc mạc, thể hiện tính cách đặc trưng của người Nam Bộ.
 - + *Lí ngựa ô* có giai điệu sôi nổi, rộn ràng, dí dỏm, thể hiện sự trẻ trung, trong sáng, trân trọng tình yêu đôi lứa của các chàng trai Nam Bộ xưa. GV có thể nêu thêm: nội dung mô tả chàng trai chọn những gì quý giá, đắt tiền, trang trí cho con ngựa của mình để đón rước người yêu (kiệu vàng), đó là thể hiện sự trân trọng. Có thể giải thích một số từ của Nam Bộ như “búp sen lá dậm”: là miếng lót hai bên hông ngựa hình búp sen.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc trong bài (nhịp $\frac{2}{4}$, nhịp độ hơi nhanh, có dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu luyến, nốt hoa mỹ, đảo phách,...).
- GV hướng dẫn HS nhận biết cấu trúc của bài (1 đoạn, có các từ đệm “ừ”, các đoạn nhạc dạo) và chia câu hát.

Câu 1: *Khốp con ngựa ngựa ô (2 lần).*

Câu 2: *Ngựa ô anh thắng anh thắng kiệu vàng.*

Câu 3: *Anh tra khốp bạc lục lạc đồng đen búp sen lá dậm.*

Câu 4: *Dây cương nhuộm thắm cán roi anh bịt đồng (thà) ừ ừ ừ.*

Câu 5: *Anh ừ anh đưa nàng anh đưa nàng anh đưa nàng về dinh ừ ừ.*

Câu 6: *Anh ừ anh đưa nàng anh đưa nàng anh đưa nàng về dinh.*

Câu 6 nhắc lại câu 5.

HD4: Khởi động giọng

- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát ở điệu thức 5 âm.



- Đầu tiên, GV đàn cho HS đọc thang âm theo tên nốt từ thấp lên cao, từ cao xuống thấp; sau đó có thể dùng các nguyên âm như a, i, u,... hoặc các từ ma, mi, mu,...
- Có thể cho HS đọc với nhóm 3 nốt như D – E – G, E – G – A, G – A – B,...
- GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ5: Dạy bài hát

- HS nghe GV đàn từng câu giai điệu và tập hát theo.
- GV cần tăng cường hát mẫu, thực hiện những nốt hoa mỹ, luyến láy và các tiết tấu đảo phách để HS tập hát chuẩn.
- GV cần giải thích cho HS về những từ đệm (hư từ) sử dụng trong dân ca Việt Nam và cách thể hiện bằng cách ngậm miệng, phát âm trong cổ. Chú ý cách xử lý các dấu lặng, các nghịch phách ở câu hát cuối.

Lưu ý: HS gõ phách nhẹ nhàng trong lúc hát để giữ được tốc độ ổn định và xác định các chuyển động của tiết tấu, việc gõ phách là rất cần thiết.



Luyện tập

- GV hướng dẫn HS hát cả bài với nhịp độ vừa phải, sau đó hát đúng nhịp độ của bài là hơi nhanh, thể hiện tính chất vui tươi, sôi nổi, rộn ràng.
- HS hát theo nhạc đệm, kết hợp gõ đệm theo nhịp bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu.

Lưu ý: GV nên cho HS sử dụng các nhạc cụ gõ mang đặc trưng dân tộc như: song loan, mõ, trống con, thanh phách,...



Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

HS hát đơn ca, song ca hoặc hát theo nhóm. Có thể hát kết hợp vận động hoặc gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

GV đặt câu hỏi gợi mở, yêu cầu HS nêu lên những suy nghĩ và hành động của bản thân đối với di sản dân ca Việt Nam sau khi học bài hát *Lí ngựa ô*:

- Cảm xúc của em về bài *Lí ngựa ô*? (gợi ý: thấy quen thuộc, gần gũi, dễ hát, nhịp điệu hào hứng,...).
- Em hãy suy nghĩ và nêu lên hành động thiết thực của mình trong việc bảo tồn văn hoá dân tộc, đặc biệt là dân ca.

Gợi ý:

- + Tự hào vì ông cha ta đã để lại những bản dân ca đặc sắc.
- + Tìm hiểu, tập hát thêm các bài dân ca khác và giới thiệu cho nhiều người cùng hát.
- + Giải thích cho những người chưa biết hoặc không biết trân trọng dân ca.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp gõ đệm hoặc vận động theo nhạc.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Mô phỏng âm thanh

GV cho HS mô phỏng âm thanh kết hợp vỗ tay hoặc gõ tiết tấu của tiếng vỗ ngựa theo cảm nhận của bản thân.



Khám phá

HĐ2: Quan sát và nhận xét

– HS quan sát hai mẫu tiết tấu a, b (SGK trang 46).



– GV hướng dẫn HS nhận xét về đặc điểm của các mẫu tiết tấu trên về: loại nhịp, hình nốt và sự sắp xếp trường độ...

HĐ3: Gõ tiết tấu

GV hướng dẫn HS luyện tập 2 mẫu tiết tấu a, b theo các bước:

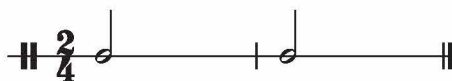
– Đọc tiết tấu, khi đọc mắt theo dõi diễn tiến của chu kỳ tiết tấu.



– Đọc kết hợp gõ tiết tấu.

– Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).

Lưu ý: Riêng mẫu tiết tấu a GV không cần hướng dẫn mà yêu cầu HS thực hiện gõ ngay không qua các bước nêu trên.

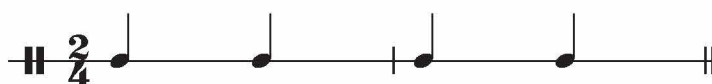


Luyện tập

HĐ4: Gõ đệm cho bài hát

– GV hướng dẫn cả lớp luyện tập hai mẫu tiết tấu a và b một vài lần.

– HS tự thực hiện gõ mẫu tiết tấu với các hình nốt đen ở nhịp $\frac{2}{4}$ (gọi là mẫu tiết tấu c).



– HS sử dụng nhạc cụ gõ phù hợp để thể hiện từng mẫu tiết tấu. Chú ý có thể thay thế các nhạc cụ tùy theo điều kiện thực tiễn, ví dụ: triangle thay cho trống nhỏ (mẫu a), maracas thay cho thanh phách (mẫu b) và castanet thay cho song loan (mẫu c).

– GV chia HS thành 3 nhóm và hướng dẫn HS lần lượt hoà tấu các mẫu tiết tấu a, b và c dưới đây:

Mẫu a

Mẫu b

Mẫu c

– GV chỉ huy cho các nhóm HS gõ đều tốc độ, quan sát và điều khiển hoặc sửa sai kịp thời.

– GV hướng dẫn 2 nhóm kết hợp hát và gõ đệm cho bài hát với mẫu tiết tấu trong SGK trang 47.

– Các nhóm HS gõ 3 bè để đệm cho bài hát *Lí ngựa ô* (sử dụng file nhạc mẫu).

Lưu ý: HS đặc biệt chú ý theo dõi diễn tiến của chu kì, gõ đều tốc độ với phần hát vì với bài 3 bè, HS dễ bị nhầm lẫn, không đều và rối loạn.

– GV chia HS thành 4 nhóm (nhóm hát, 3 nhóm gõ đệm) cho bài hát *Lí ngựa ô*, thể hiện tính chất vui tươi, sôi nổi. GV chỉ huy sao cho các nhóm HS hát và gõ đều tốc độ, đặc biệt lưu ý khi chuyển tiết tấu có sự thay đổi.

Hơi nhanh, rộn ràng



Vận dụng

HD5: Biểu diễn âm nhạc

– Các nhóm HS biểu diễn bài hát *Lí ngựa ô* với các hình thức như song ca, tam ca, tốp ca có lĩnh xướng; kết hợp với gõ đệm 3 bè bằng nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu đã học. Các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp; nhận xét phần trình diễn của nhóm bạn.

– GV có thể giao nhiệm vụ cho các nhóm HS tự sáng tạo mẫu tiết tấu mới để đệm cho bài hát. Các nhóm trao đổi và luyện tập với nhau. GV lựa chọn một vài nhóm HS để cùng nhau kết hợp biểu diễn.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được các nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm được cho bài hát cùng bạn.

BÀI 15

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: file âm thanh và nhạc đệm hoặc beat *Bài thực hành số 4*, đàn phím điện tử, kèn phím hoặc sáo recorder,...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN GIAI ĐIỆU: BÀI THỰC HÀNH SỐ 4

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Ôn lại nốt Pha thăng và Bài thực hành số 3

- GV tổ chức cho HS:
 - + Ôn tập lại cách bấm và thổi nốt Pha thăng (đối với kèn phím).
 - + Ôn tập *Bài thực hành số 3* và luôn nhắc HS thể hiện *Bài thực hành số 3* với tính chất nhẹ nhàng, trong sáng theo nhịp độ hơi nhanh.
- GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

Lưu ý: GV luôn nhắc nhở HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

HĐ2: Nghe nhạc và gõ đệm hoặc vận động theo

- GV cho HS nghe video hoặc âm thanh bài *Bóng em* (dân ca Chăm) hoặc tác phẩm múa *Chàm rông* (nhạc của Nguyễn Văn Thương) và hướng dẫn HS vỗ tay theo.
- Nếu cho xem múa *Chàm rông*, GV cho HS biết nhạc múa *Chàm rông* của Nguyễn Văn Thương có sử dụng bài *Bóng em* dân ca Chăm. Đây là một trong những tác phẩm nhạc múa Việt Nam rất nổi tiếng ở những năm 60 – 70 của thế kỉ XX, được trình diễn rất nhiều trong các chương trình biểu diễn chuyên nghiệp cũng như hội diễn ca múa nhạc.

HĐ3: Nghe bài mẫu

HS nghe file nhạc mẫu hoặc GV trình diễn *Bài thực hành số 4*, GV yêu cầu HS nhận xét giai điệu của bài với bài *Bóng em* hoặc múa *Chàm rông*. Từ đó, cho HS biết *Bài thực hành số 4* trích

từ giai điệu bài *Bóng em*, một bài dân ca Chăm rất đặc sắc. GV có thể bổ sung thêm thông tin về đời sống văn hoá, nghệ thuật của họ.



Khám phá

HĐ4: Nhận biết cách bấm nốt Pha 2

GV hướng dẫn HS nhận biết cách bấm nốt Pha 2 trên sáo recorder (dành riêng cho HS học sáo recorder).

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

– Đối với sáo Baroque: bấm 2/3 lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2, lỗ 3 ở tay trái và bấm lỗ 4, lỗ 6, lỗ ở tay phải.

– Đối với sáo German: bấm 2/3 lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2, lỗ 3 ở tay trái và bấm lỗ 4 ở tay phải.

Lưu ý: Hiện tại các trường Trung học cơ sở ở Việt Nam đang sử dụng chủ yếu là sáo Baroque (B). Vì vậy, tùy theo loại sáo mà HS đang sử dụng để hướng dẫn cho các em. GV chỉ tập trung ở thể bấm cho sáo B và không cần phải hướng dẫn thể bấm còn lại vì âm thanh phát ra sẽ không chính xác.

HĐ5: Quan sát Bài thực hành số 4

GV hướng dẫn HS quan sát *Bài thực hành số 4* và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác,...

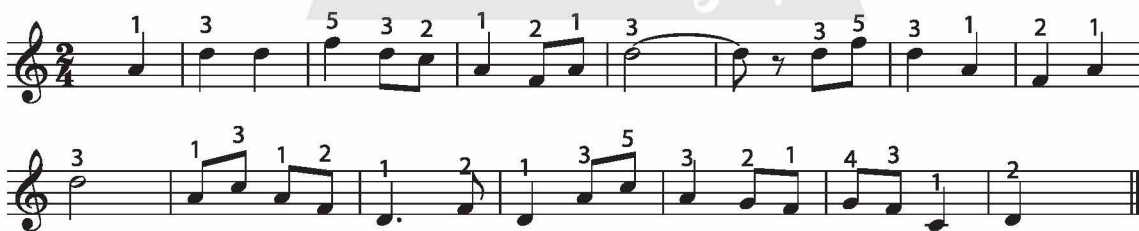
Lưu ý: HS học kèn phím cần chú ý số ngón tay ghi trên bài thực hành.

Bài thực hành số 4

Phỏng theo bài Bóng em, dân ca Chăm

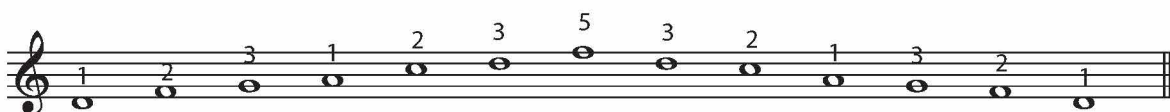
Vừa phải, nhịp nhàng

Chuyển soạn: Nguyễn Văn Hào



HĐ6: Thực hiện thang âm

– GV hướng dẫn HS thực hiện thang âm sau trên sáo recorder hoặc kèn phím:



– GV có thể dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm theo.

Lưu ý: Quan sát và sửa lỗi sai cho HS.

HD7: Thực hiện Bài thực hành số 4

- HS nghe GV thể hiện *Bài thực hành số 4* trên nhạc cụ để cảm nhận, ghi nhớ giai điệu trước khi thực hành.
- HS đọc nốt nhạc theo trường độ *Bài thực hành số 4* hoặc đọc xướng âm giai điệu theo tiếng đàn của GV.
- GV chia *Bài thực hành số 4* thành 3 tiết nhạc, hướng dẫn HS luyện tập thổi sáo recorder hoặc kèn phím theo từng tiết nhạc rồi ghép lại thành bài.
 - + Tiết 1: 5 ô nhịp đầu, ngân dài nốt Rê trắng sang móc đơn ở ô nhịp 5.
 - + Tiết 2: nửa ô nhịp 5 đến hết ô nhịp 8.
 - + Tiết 3: phần còn lại (tiết nhạc này dài nên cần yêu cầu HS tập chậm và có thể tách làm 2 nét ngắn).

Lưu ý: HS luyện tập lặp đi lặp lại nhiều lần những chỗ nhảy quãng và có chấm dôi, ngân đủ phách khi gặp dấu nối; luôn nhắc nhở HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi. HS học kèn phím cần chú ý thực hiện đúng ngón, đặc biệt chú ý các ngón không thuận.



Luyện tập

HD8: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 4

GV hướng dẫn HS thể hiện *Bài thực hành số 4* với tính chất nhẹ nhàng, uyển chuyển theo nhịp độ vừa phải.

Lưu ý: HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Vận dụng

HD9: Hoà tấu cùng nhạc cụ gõ

- GV chia HS thành các nhóm thổi sáo recorder hoặc kèn phím, nhóm gõ đệm theo mẫu tiết tấu b của bài Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (SGK trang 46).



- GV hướng dẫn 2 nhóm cùng hoà tấu *Bài thực hành số 4*.

Lưu ý: HS luôn nhìn theo tay chỉ huy trong khi thể hiện để giữ đều tốc độ.

- Nếu còn thời gian, GV yêu cầu HS thực hiện một nét nhạc ngắn với các nốt và mẫu tiết tấu đã học hoặc giao bài về nhà cho HS thực hiện.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được *Bài thực hành số 4*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện đúng tính chất âm nhạc của *Bài thực hành số 4*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được nhạc cụ gõ cho *Bài thực hành số 4*.

BÀI 16

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, PC1, PC2, PC3.

Thiết bị dạy học: file âm thanh hoặc video trình diễn bài *Mố cớ* (Hát xoan Phú Thọ), hình ảnh, video trình diễn Hát xoan Phú Thọ, Cổng chiềng Tây Nguyên và Đờn ca tài tử Nam Bộ.

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, thảo luận,...
- KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ DI SẢN VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Hát và gõ đệm cho bài *Lí ngựa ô* (dân ca Nam Bộ)

- HS hát và gõ đệm cho bài *Lí ngựa ô* với hình thức tập thể lớp hoặc nhóm theo hướng dẫn của GV.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào nội dung bài học.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu về một số di sản văn hoá phi vật thể

GV chia lớp thành 3 nhóm, các nhóm đọc SGK và thảo luận (thời gian: khoảng 8 – 10 phút) để rút ra các ý chính: nhóm 1 tìm hiểu nội dung về Hát xoan Phú Thọ, nhóm 2 tìm hiểu nội dung về Không gian văn hoá Cổng chiềng Tây Nguyên, nhóm 3 tìm hiểu nội dung về Đờn ca tài tử Nam Bộ.



Luyện tập

HĐ3: Nêu nét chính của các di sản văn hoá phi vật thể đã học

- Mỗi nhóm mảnh ghép cử một đại diện trình bày về kết quả thảo luận của nhóm với các ý chính của nội dung được giao.
- Các thành viên trong lớp bổ sung sau phần trình bày của đại diện các nhóm.
- HS tổng kết các ý chính bằng sơ đồ tư duy.
- GV kết luận những ý then chốt của từng nội dung.
- GV cho HS nghe trích đoạn về Cổng chiềng Tây Nguyên, Đờn ca tài tử Nam Bộ và yêu cầu HS nêu cảm xúc về bản nhạc được nghe (lưu ý không cần cho nghe hát xoan vì đã có trong nội dung Nghe nhạc).

HD4: Kể tên một số di sản văn hoá phi vật thể khác

– Tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh hơn*:

+ Chia bảng thành 3 hoặc 4 phần và chia lớp thành các nhóm.

+ GV nêu nhiệm vụ: các tổ hoặc nhóm thảo luận nhanh trong 3 phút để kể tên các di sản văn hoá phi vật thể khác.

+ Mỗi tổ hoặc nhóm cử đại diện lên đứng vào vị trí được GV chỉ định trên bảng. Khi nghe hiệu lệnh tính thời gian của GV, các thành viên đại diện của tổ ghi nhanh (trong thời gian một phút) tên các di sản văn hoá phi vật thể mà nhóm thống kê được.

Gợi ý: một số di sản văn hoá phi vật thể khác: Nhã nhạc cung đình Huế; Ca trù; Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh; Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ Việt Nam;...

+ GV cùng cả lớp đánh giá kết quả và xếp hạng thi đua của các tổ hoặc nhóm.

– Tùy theo thời gian của bài dạy để tổ chức HD, nếu thấy không đủ thời gian thì không nên tổ chức trò chơi như trên mà chỉ cần yêu cầu tất cả HS ghi ra giấy kể tên các di sản văn hoá phi vật thể khác. Sau đó, GV nhận xét và chốt ý kiến.



NGHE NHẠC: MÓ CẢ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khám phá

Chân trời sáng tạo

HD5: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

– HS đọc nội dung giới thiệu về bài *Mớ cớ* ở HD Khám phá để có những thông tin cơ bản về nội dung, đặc điểm cũng như tính chất âm nhạc của bài.

– GV tổ chức, hướng dẫn HS nghe bài *Mớ cớ* được trình diễn bởi Phường xoan Kim Đôi.

– GV có thể giới thiệu cho HS biết thêm tên một số bài trong hát xoan như: *Giáo trống, Giáo pháo, Thơ nhang, Đónגđám, Bỏ bộ*,...



Luyện tập

HD6: Nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc

– GV yêu cầu HS nhận xét về lối hát ở phần trình diễn vừa được nghe, qua đó làm rõ lối hát xướng – xô.

- Một số HS đại diện nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc sau khi nghe nhạc (hoặc có thể nêu thêm về nội dung, ý nghĩa, hình tượng âm nhạc,...).



Vận dụng

HD7: Gõ đệm cho bài hát

HS dùng thanh phách, song loan gõ đệm theo nhịp cho bài *Mớ cá* ở các câu xô của nhóm nữ (đào xoan) theo hướng dẫn của GV.

HD8: Rút ra bài học giáo dục

GV tổ chức, hướng dẫn cho HS nêu lên những dự định của mình trong việc góp phần quảng bá các di sản văn hoá phi vật thể của dân tộc Việt Nam (HD này có thể thực hiện bằng PPDH dự án).

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính về Hát xoan Phú Thọ, Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên và Đờn ca tài tử Nam Bộ.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được tính chất âm nhạc, nội dung, đặc điểm lối hát của bài *Mớ cá*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và nêu được dự định trong việc góp phần quảng bá các di sản văn hoá phi vật thể của Việt Nam.

Chân trời sáng tạo

Thời lượng: 4 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Nụ cười*.
- **NLÂN2:** Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 5*.
- **NLÂN3:** Nhận biết được các hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng Đô trưởng và giọng La thứ.
- **NLÂN4:** Nêu được những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Franz Schubert.
- **NLÂN5:** Cảm nhận được tính chất và biểu lộ cảm xúc khi nghe bản *Serenade*.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết lập và thực hiện kế hoạch học tập; lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập phù hợp.
- **NLC2:** Biết xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.
- **NLC3:** Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

Phẩm chất:

- **PC1:** Lạc quan, tin tưởng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống, biết trân trọng những giá trị văn hoá của nhân loại.
- **PC2:** Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học vào học tập và đời sống hằng ngày.

BÀI 17

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh các bài hát thiếu nhi Nga quen thuộc (*Cá sấu Gena*, *Ở trường cô dạy em thế...*), file âm thanh bài hát *Nụ cười*, một vài hình ảnh đất nước Nga, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



ĐỌC NHẠC & HÁT: BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 5 – NỤ CƯỜI

Gợi ý hoạt động dạy học:

Đối với CĐ 7, GV có 2 phương án:

PHƯƠNG ÁN 1: DẠY ĐỌC NHẠC TRƯỚC DẠY HÁT



Khởi động

HĐ1: Du lịch cùng âm nhạc

- GV chuẩn bị một hình đại diện đất nước Nga (điện Kremlin hoặc Quảng trường Đỏ,...) và che lại bằng mảng màu. GV mở hình và đưa ra một số gợi ý để HS đoán được trọng tâm giới thiệu về nước Nga.
- GV tổ chức cho HS:
 - + Nghe trích đoạn 2 bài hát thiếu nhi Nga (*Cá sấu Gena*, *Ở trường cô dạy em thế*), sau mỗi bài một nửa hình nền sẽ được mở ra. GV giới thiệu vào bài hát chủ đề *Nụ cười*.
 - + Xem thêm hình ảnh hoặc video về đất nước Nga rộng lớn và xinh đẹp (vị trí địa lí, danh thắng, công trình kiến trúc nổi tiếng,...).
 - + Nghe và vận động theo bài hát *Nụ cười* (có sự gợi ý động tác của GV).
- HS kể thêm tên các bài hát thiếu nhi Nga hoặc của các nước mà các em biết.



Khám phá & Luyện tập

HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 5

- HS quan sát *Bài đọc nhạc số 5* để tìm hiểu: loại nhịp (nhịp $\frac{2}{4}$), nhịp độ (hơi nhanh), giọng (C Major, căn cứ vào đầu mà em biết), cao độ (C, D, E, F, G, A, B, C; nốt thấp nhất: c, nốt cao nhất: d²), trường độ (trắng, đen chấm dôi, đen, móc đơn, lạng móc đơn, dấu nối).

- Các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận và trình bày ý kiến của nhóm mình.
- GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.
- GV hướng dẫn HS chia các tiết nhạc của bài đọc nhạc (bài có thể chia thành 4 tiết nhạc, kết tiết nhạc có thể nhận biết bằng các nốt ngân dài).

Lưu ý: Có thể linh hoạt thay thế hình thức tổ chức cho HĐ này sao cho phù hợp với điều kiện thời gian.

Bài đọc nhạc số 5

(trích và chuyển nhịp từ bài *Nụ cười*)



HĐ3: Đọc gam C Major, các âm ổn định của gam, quãng, âm hình tiết tấu

a. Đọc gam C Major, các âm ổn định của gam, quãng

GV hướng dẫn HS đọc gam C Major, đọc các âm ổn định, quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống) theo gam C Major (xem chủ đề 1, bài 2). Để thay đổi, khi đọc gam có thể cho HS đọc lần theo các nhóm 3 hoặc 4 âm đi lên và đi xuống.

Lưu ý: Nên cho HS gõ phách khi đọc gam, quãng để HS cảm nhận sự nhịp nhàng, đều đặn.

b. Đọc âm hình tiết tấu

- GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 5*.



- Nên vận dụng nhiều cách đọc tiết tấu khác nhau để HS tiếp cận tiết tấu một cách đa dạng và phong phú. Ví dụ: đơn đơn đen đen, đơn đơn đơn đơn, trắng lặng; ti – ti ta ta ti – ti ti – ti ta – a – ti um,...
- GV cần cho HS giữ đều phách bằng cách chân gõ nhịp để tạo thói quen khi tương tác với tiết tấu trong các HĐ đọc nhạc hát và cả chơi nhạc cụ.

HD4: Đọc Bài đọc nhạc số 5

– GV tổ chức cho HS:

+ Đọc *Bài đọc nhạc số 5* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,... Luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ của các nốt. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

+ Đọc *Bài đọc nhạc số 5* với nhịp độ vừa phải, sau đó đọc ở nhịp độ đúng của bài là hơi nhanh (*allegretto*); nhấn rõ hơn vào các nốt ở đầu các ô nhịp 1, 3, 5, 7, 9, 11, 13, 15; thể hiện tính chất trong sáng, hồn nhiên.

– HS đọc bài đọc nhạc với nhạc đệm hoặc phần đệm của GV, nhấn và thể hiện đúng tính chất âm nhạc.

HD5: Tìm hiểu bài hát

– GV cho HS nghe lại bài hát *Nụ cười*; HS xem bản nhạc *Nụ cười* (SGK trang 54 và 55).

– GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Phạm Tuyên, tác giả phần lời Việt.

– GV hướng dẫn HS:

+ Quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài (dấu nối, dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu miễn nhịp,...). HS nhận xét những kí hiệu mới lạ xuất hiện trong bài: loại nhịp, thay đổi hoá biểu.

+ Nhận biết cấu trúc của bài (2 đoạn) và chia câu hát:

Câu 1: *Cho trời sáng lên và ánh mây tươi hồng.*

Câu 2: *Cầu vồng lên lung linh bao ánh sáng lên ở khắp trời.*

Câu 3: *Nụ cười tươi chúng ta cùng chung niềm vui.*

Câu 4: *Trong cuộc sống đầm ấm yên vui ta cùng cất tiếng cười.*

Câu 5: *Để làn mây không bay đi xa. Những giọt mưa bay bay bên ta.*

Câu 6: *Để dòng nước từ con suối xinh thành dòng sông sóng xô.*

Câu 7: *Tiếng cười vui luôn luôn bên ta. Tiếng cười sẽ luôn luôn ngân xa.*

Câu 8: *Tiếng cười là bạn đường thắm năm của tuổi niên thiếu ta.*

Câu 9: *Tiếng cười vui luôn luôn bên ta. Tiếng cười sẽ luôn luôn ngân xa.*

Câu 10: *Tiếng cười là bạn thân thắm năm không thể nào xoá nhoà.*

(Tiếng cười là bạn thân thắm năm vẫn tràn ngập lòng ta).

– HS so sánh đoạn 1 với *Bài đọc nhạc số 5* để thấy được điểm giống nhau và khác nhau (cao độ, trường độ, loại nhịp). Có thể giải thích mối tương quan về trường độ và sắc thái thể hiện giữa đoạn trích đọc nhạc ở nhịp $\frac{2}{4}$ và bài hát ở nhịp $\frac{4}{4}$.

HĐ6: Khởi động giọng

– GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát. Có thể cho HS luyện mẫu âm kết hợp với các vận động cơ thể (mở ngang hai tay ra hay xoay hai cánh tay vào nhau ở các nốt ngân dài,...).

– GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ7: Dạy bài hát

– Đoạn 1: HS ghép lời trên giai điệu đã học của *Bài đọc nhạc số 5*.

– Đoạn 2: HS nghe GV đàn và tập hát từng câu của đoạn 2, GV hát mẫu khi cần thiết và sửa sai (nếu có).

– GV hướng dẫn HS hát cả bài với nhịp độ hơi nhanh, thể hiện sự sôi nổi, trong sáng, hồn nhiên ở đoạn 1; trữ tình, hồi tưởng ở đoạn 2. Ở đoạn 1, cứ 2 ô nhịp lại nhấn rõ hơn vào các chữ đầu ô nhịp là: *sáng* (đầu nhịp 1), chữ *hồng* (đầu nhịp 3), sau đó là các chữ: *lên, khắp, tươi, vui, sống, tiếng*. Ở đoạn 2: nhấn tương tự như đoạn 1, cứ 2 ô nhịp lại nhấn rõ vào các chữ *mây, mưa, nước, sóng, vui, sẽ, là, thiếu,...* Để hiểu rõ hơn về cách nhấn này, GV cần tham khảo nghe trên youtube cách hát của thiếu niên Nga.

– GV có thể giải thích thêm về chuyển giọng cùng tên từ C Major (màu tươi sáng) sang C Minor (mềm mại, sâu lắng hơn).

Lưu ý: HS gõ phách theo khi hát để xác định trường độ và ngân nghỉ chính xác. Hát nhẹ nhàng, vang, sáng và rõ lời ca. HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng ở các nốt cao. Hát nhấn như đã hướng dẫn.

– HS hát bài hát *Nụ cười* với nhạc beat và kết hợp vận động theo nhạc.

– HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát. Từ màu sắc trong sáng, sôi nổi, hồn nhiên ở đoạn 1, giai điệu chuyển sang mềm mại, trữ tình hơn ở đoạn 2. Nội dung của bài thể hiện sự lạc quan, tin tưởng và hi vọng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống.



Vận dụng

HĐ8: Biểu diễn bài hát

HS tập luyện theo nhóm để trình diễn bài *Nụ cười* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu hoặc sáng tạo mẫu vận động cơ thể.

HĐ9: Rút ra bài học giáo dục

GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục PC qua nội dung bài hát:

- Tinh thần lạc quan, hi vọng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống.
- Suy nghĩ và hành động tích cực, hữu ích.

PHƯƠNG ÁN 2: DẠY HÁT TRƯỚC DẠY ĐỌC NHẠC

Với phương án này, GV chỉ việc đảo HĐ Hát lên trước, tự sắp xếp lại thứ tự các HĐ. Trong các bước HĐ đã soạn ở trên chỉ có HĐ dạy bài hát (HĐ7) và dạy bài đọc nhạc (HĐ4) là thay đổi một vài ý, còn tất cả các HĐ không thay đổi. Cụ thể thay đổi như sau:

HĐ dạy bài hát

Nội dung của phương án 1 ở HĐ7:

- Đoạn 1: HS ghép lời trên giai điệu đã học của *Bài đọc nhạc số 5*.
- Đoạn 2: HS nghe GV đàn và tập hát từng câu của đoạn 2, GV hát mẫu khi cần thiết và sửa sai (nếu có).

Nội dung thay đổi cho phương án 2:

- GV đàn chậm từng câu và hát mẫu để HS luyện tập, sau đó hoàn thiện cả bài. Lưu ý HS vừa hát vừa gõ phách (gõ không thành tiếng) để xác định trường độ.

HĐ dạy Bài đọc nhạc số 5

Nội dung của phương án 1 ở HĐ4:

- GV hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 5* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,...

Lưu ý: HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ của các nốt và cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai.

Nội dung thay đổi cho phương án 2:

- GV hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 5* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, dựa vào giai điệu đã thuộc ở bài hát, tự đọc cả bài đọc nhạc,... GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ của các nốt và cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai. Cách nhấn áp dụng giống như nội dung Hát: cứ 2 ô nhịp nhấn rõ hơn vào âm đầu nhịp.

Đánh giá:

Đọc nhạc

- Mức độ 1: Đọc được gam, quãng, các âm ổn định, tên nốt nhạc trong bản nhạc và nêu được nhận xét *Bài đọc nhạc số 5*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 5*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm.

Hát

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện được tính chất âm nhạc của bài hát.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hát với các hình thức biểu diễn khác nhau kết hợp vận động hoặc gõ đệm.

BÀI 18

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, thảo luận, dùng lời, tự phát hiện, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, động não, đặt câu hỏi, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: MỘT SỐ HỢP ÂM CỦA GIỌNG ĐÔ TRƯỞNG VÀ GIỌNG LA THỨ

Gợi ý hoạt động dạy học:



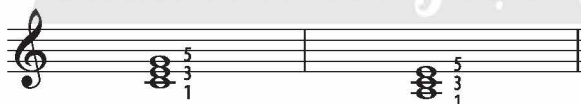
Khởi động

HĐ1: Ôn kiến thức hợp âm

- GV đàn một số hợp âm trên đàn phím hoặc hát một bài hát kết hợp đệm đàn (piano, organ, guitar,...).
- Sau khi nghe GV đàn, HS trả lời nhanh các câu hỏi sau:
 - + Trong nét nhạc thấy/ cô vừa đàn có hợp âm không?
 - + Thế nào là hợp âm?
 - + Thế nào là hợp âm ba, tên gọi của các âm trong hợp âm ba?

HĐ2: Cùng vui hoà âm

- GV đàn mẫu lần lượt các âm của hợp âm Đô trưởng (C) và hợp âm La thứ (Am).



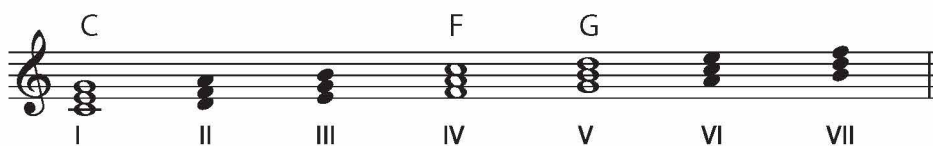
- Ba HS đọc các âm của hợp âm:
 - + HS 1: đọc âm 5
 - + HS 2: đọc âm 3
 - + HS 3: đọc âm 1
- GV hướng dẫn HS đọc chính xác và hài hoà, sau đó yêu cầu HS so sánh màu sắc của 2 hợp âm vừa đọc bằng cách đặt câu hỏi: hợp âm nào sáng hơn, hợp âm nào tối và mềm mại hơn?
- GV đưa ra kết luận và dẫn dắt vào bài.



Khám phá

HĐ3: Tìm hiểu một số hợp âm ba của giọng Đô trưởng (C Major)

- HS quan sát các hợp âm của giọng C Major được trình chiếu trên màn hình.



– GV chỉ ra những hợp âm ba quan trọng của giọng C Major: bậc I – hợp âm Đô trưởng (C), bậc IV – hợp âm Pha trưởng (F), bậc V – hợp âm Son trưởng (G).

– HS nghe GV đàn các hợp âm C, F, G và nêu cảm nhận về màu sắc của ba hợp âm. Gợi ý có màu sắc tươi sáng.

– GV mở rộng: ở giọng C Major, các hợp âm ba được xây dựng trên bậc I, IV, V là các hợp âm ba chính vì những âm có trong 3 hợp âm này gồm đầy đủ các âm của giọng C Major; hợp âm ba được xây dựng trên các bậc II, III, VI, VII là các hợp âm ba phụ.

Lưu ý: Để HS hiểu rõ hơn, GV nên tách riêng 3 hợp âm chính C, F, G và viết lần lượt thứ tự các âm của từng hợp âm trên khuông nhạc sao cho khi trình bày xong sẽ ra thứ tự của gam C Major.



HD4: Tìm hiểu một số hợp âm ba của giọng La thứ (A Minor)

– HS quan sát các hợp âm của giọng A Minor được trình chiếu trên màn hình.



– GV chỉ ra những hợp âm ba quan trọng của giọng A Minor: bậc I – hợp âm La thứ (Am), bậc IV – hợp âm Rê thứ (Dm), bậc V – hợp âm Mi thứ (Em).

– HS nghe GV đàn các hợp âm Am, Dm, Em và nêu cảm nhận về màu sắc của ba hợp âm. Gợi ý màu sắc tối và mềm mại.

– GV mở rộng: ở giọng A Minor, các hợp âm ba được xây dựng trên bậc I, IV, V là các hợp âm ba chính vì những âm có trong 3 hợp âm này gồm đầy đủ các âm của giọng A Minor; hợp âm ba được xây dựng trên các bậc II, III, VI, VII là các hợp âm ba phụ.

Lưu ý: Để HS hiểu rõ hơn, GV nên tách riêng 3 hợp âm chính Am, Dm, Em và viết lần lượt thứ tự các âm của từng hợp âm trên khuông nhạc sao cho khi trình bày xong sẽ ra thứ tự của gam A Minor.





Luyện tập

HĐ5: Luyện tập, củng cố về hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ

– GV tổ chức cho HS HĐ nhóm, các nhóm sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn để trả lời câu hỏi:

+ Ở giọng C Major, những hợp âm ba quan trọng được xây dựng trên các bậc nào? Tên của các hợp âm đó là gì?

+ Ở giọng A Minor, những hợp âm ba quan trọng được xây dựng trên các bậc nào? Tên của các hợp âm đó là gì?

– HS xác định các hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng C Major và giọng A Minor trong khuôn nhạc dưới đây:



Đáp án: hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng C Major là các hợp âm số 1, 3, 4; hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng A Minor là các hợp âm số 6, 5, 2.



Vận dụng

HĐ6: Xây dựng hợp âm

– GV hướng dẫn HS thực hiện hợp âm C và Am trên sáo recorder hoặc kèn phím:



+ HS 1: thổi âm 5

+ HS 2: thổi âm 3

+ HS 3: thổi âm 1

– HS thổi theo chỉ huy của GV sao cho các âm cùng vang lên một cách hài hoà và ngân dài đủ để cảm nhận được màu sắc của hợp âm.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Trình bày được tên các hợp âm trên bậc I, IV, V của giọng C Major và A Minor.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và chỉ ra được hợp âm ba bậc I, IV, V của giọng C Major và giọng A Minor trên khuôn nhạc.

BÀI 19

Mục tiêu: NLÂN4, NLÂN5, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: hình ảnh nhạc sĩ Franz Schubert; file âm thanh bản *Serenade*, trích đoạn bài hát *Ave Maria* và một số trích đoạn tác phẩm khác của Franz Schubert do GV lựa chọn,...; đàn phím điện tử, máy chiếu, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, giải quyết vấn đề, tự phát hiện, trò chơi, thảo luận,...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: NHẠC SĨ FRANZ SCHUBERT (1797 – 1828)

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Nghe trích đoạn bài hát *Ave Maria* của nhạc sĩ Franz Schubert

- HS làm việc nhóm, trao đổi và viết tên các nhạc sĩ âm nhạc cổ điển thế giới đã được học ở các lớp 6, 7, 8 (gợi ý: Antonio Vivaldi – lớp 6, Beethoven – lớp 7, Mozart – lớp 8) .
- HS trả lời câu hỏi: Những bản nhạc các em được nghe của nhạc sĩ Vivaldi, Beethoven, Mozart là âm nhạc có lời hay không lời? (Đáp án: đa số không lời).
- GV dẫn dắt giới thiệu và cho HS nghe bài hát *Ave Maria* của Franz Schubert.
- GV gợi ý để HS nhận xét về tính chất âm nhạc, nhịp độ của bản nhạc, chất giọng của ca sĩ thể hiện; nêu cảm xúc cá nhân sau khi nghe bài hát.
- Mở rộng: bài hát *Ave Maria* nguyên có tên là *Ellens dritter Gesang* (*Khúc hát thứ ba của nàng Ellens*) được nhạc sĩ Franz Schubert phóng tác từ lời một bài thơ của Walter Scott – nhà thơ người Scotland. Giai điệu của ca khúc ngân nga, sâu lắng, thành kính. Vẻ đẹp dịu dàng, tinh tế, trong suốt đã khiến bài hát *Ave Maria* là một trong những ca khúc xuất sắc trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Franz Schubert và được biểu diễn rộng rãi khắp nơi trên thế giới từ khi ra đời đến nay.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu nhạc sĩ Franz Schubert

- GV yêu cầu HS đọc nhanh phần giới thiệu về nhạc sĩ Franz Schubert trong SGK trang 58.
- GV chia HS thành 3 nhóm, sử dụng kỹ thuật sơ đồ tư duy, mỗi nhóm đảm nhiệm một nội dung cần tìm hiểu về nhạc sĩ Franz Schubert như sau:
 - a. Tiểu sử (đất nước, trường phái, thời thơ ấu)

b. Đặc điểm âm nhạc

c. Lĩnh vực sáng tác (ca khúc, khí nhạc,...)

– Với bài dạy về nhạc sĩ Schubert, GV có thể sử dụng PPDH dự án, giao bài tập về nhà cho các nhóm HS chuẩn bị từ tuần trước với nội dung yêu cầu như trên và có thêm một yêu cầu cho tất cả các nhóm: những điều em biết thêm ngoài SGK.



Luyện tập

HĐ3: Trình bày những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Franz Schubert

– Mỗi nhóm cử một HS trình bày nội dung được giao.

– Các thành viên khác trong lớp nhận xét, bổ sung sau phần trình bày của đại diện các nhóm.

– GV kết luận những ý then chốt của từng nội dung; sau đó, tổng hợp các ý chính dưới dạng sơ đồ tư duy hoặc bảng tổng hợp về nhạc sĩ Schubert. Đặc biệt lưu ý phần HS sưu tầm được ngoài SGK (thông tin về nhạc sĩ, tác phẩm,...) để có những nhận xét đánh giá mang tính động viên khuyến khích HS chịu khó nghiên cứu.

– Trong bài dạy, GV cần chú ý để thực hiện một số vấn đề sau:

+ Nhấn mạnh vai trò ý nghĩa của vấn đề Schubert là đại diện đầu tiên của trường phái âm nhạc lãng mạn.

+ Giải thích rõ hơn cho HS hiểu tư tưởng của Schubert thấy cô đơn, chua chát trong thời đại lãng mạn. Lịch sử châu Âu thế kỉ XIX đầy phức tạp, mâu thuẫn, đen tối vì chiến tranh nhưng ông luôn mang những ước mơ khát vọng đẹp đẽ và đưa vào trong sáng tác. Qua đó, GV giúp HS rút ra bài học giáo dục về nghị lực và niềm tin vào cuộc sống.

+ Giải thích vì sao Schubert đưa ca khúc có vị trí ngang với các thể loại quan trọng khác lại là một đóng góp lớn: trước đây, ở thời kì cổ điển và trước cổ điển, trong âm nhạc chuyên nghiệp, ca khúc có vai trò thứ yếu, các nhạc sĩ nổi tiếng chú trọng sáng tác khí nhạc và các thể loại có hình thức lớn, đồ sộ như giao hưởng, sonata, concerto, nhạc kịch,... Schubert đã đưa ca khúc có vị trí quan trọng trong âm nhạc chuyên nghiệp bởi ca khúc của ông xuất sắc về bút pháp nghệ thuật và nội dung phản ánh được tư tưởng của thời đại.

+ Giải thích thêm Schubert rất chú trọng phần đệm trong ca khúc, ca khúc của ông luôn có 2 phần là giai điệu bè hát và phần đệm có hình tượng đặc sắc (so sánh ca khúc Việt Nam nhiều bài không có phần đệm chỉ có giai điệu và lời ca, phần đệm do người khác soạn).

+ Kể thêm một vài câu chuyện về giai đoạn Schubert đi dạy học nhưng không hợp với nghề, ông bỏ nghề dạy học và bị gia đình ruồng bỏ, lâm vào cảnh túng quẫn như thiếu tiền để trang trải cuộc sống riêng. Tác phẩm của ông đương thời ít được biểu diễn, tuy vậy ông được sự giúp đỡ của bạn bè và luôn giữ sự tự trọng của người nghệ sĩ tài năng. Ông là người sáng tác nhanh vì trong đầu luôn vang lên giai điệu âm nhạc cho một tác phẩm nào đó; có năm ông viết được cả trăm ca khúc, có ngày viết tới 8 bài hát. Cuối cùng, khẳng định dù trải qua khó khăn, bất hạnh nhưng nhạc sĩ Schubert luôn có niềm tin mãnh liệt vào sự cao đẹp và tình yêu cuộc sống; qua đó, giáo dục HS về lí tưởng sống.



NGHE NHẠC: *SERENADE*

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khám phá

HD4: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc

- HS đọc nội dung giới thiệu về bản nhạc *Serenade* ở HĐ Khám phá để có những thông tin cơ bản về nội dung, đặc điểm cũng như tính chất âm nhạc.
- GV tổ chức, hướng dẫn HS nghe bản *Serenade* của nhạc sĩ Franz Schubert.



Luyện tập

HD5: Nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc

- GV yêu cầu HS nhận xét về tính chất âm nhạc, về nhịp độ của bản nhạc. Có thể khai thác sâu hơn (nhạc cụ biểu diễn chính và nhạc cụ đệm nếu là hoà tấu không lời; giọng ca và nhạc đệm nếu phần nghe là ca khúc).
- Một số HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc sau khi nghe nhạc (hoặc có thể nêu thêm về nội dung, ý nghĩa, hình tượng âm nhạc,...).
- GV tổng kết, rút ra nhận định về tính chất âm nhạc đặc trưng qua bài *Serenade* (trữ tình, du dương, bay bổng, ngọt ngào, tha thiết) và nội dung trong sáng tác ca khúc của Schubert (chủ đề tình yêu lứa đôi và tình yêu cuộc sống mãnh liệt). Cho HS biết phần đệm của bài là nguyên bản do Schubert viết.



Vận dụng

HD6: Trò chơi Thử thách trí nhớ

Nếu còn thời gian, GV chia HS thành 3 hoặc 4 nhóm tham gia trò chơi *Thử thách trí nhớ*:

- GV yêu cầu các nhóm HS đọc lại 2 đoạn văn có nội dung về tác phẩm âm nhạc của Schubert trong SGK trong 30 giây; sau đó gấp SGK lại.
- Mỗi nhóm HS được phát 1 tờ giấy A4 trong đó có một bảng gồm 2 cột, một cột ghi tên ca khúc, một cột tên tác phẩm khí nhạc.
- GV ra hiệu lệnh bằng nhạc cụ gõ; HS các nhóm viết tên các bài hát và bản nhạc nhanh nhất vào hai cột. Sau 60 giây, khi GV ra hiệu lệnh gõ thứ 2 thì HS dừng viết.
- Các nhóm dán kết quả lên bảng. GV cùng cả lớp xem kết quả của từng nhóm.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

GV đặt câu hỏi: Em suy nghĩ gì qua bài học về nhạc sĩ Franz Schubert?

Gợi ý:

- Tấm gương lao động sáng tạo trong hoàn cảnh đầy khó khăn của nhạc sĩ là động lực để bản thân em luôn cố gắng, không ngại vất vả để vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.
- Lạc quan, tin tưởng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống.
- Có thái độ trân trọng những giá trị văn hoá của nhân loại.

HĐ8: Sưu tầm và chia sẻ

Nếu HS chưa được giao nhiệm vụ từ tuần trước theo PPDH dự án, GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: về nhà mỗi nhóm sưu tầm một ca khúc hoặc một bản nhạc không lời của nhạc sĩ Franz Schubert (mang bản nhạc đến lớp hoặc gửi đường link đến GV), gửi kèm bản nhận xét, cảm nhận âm nhạc của từng nhóm.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Nêu được những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Franz Schubert.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được cảm nhận, nhận xét về tính chất âm nhạc của bản *Serenade*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và rút ra được bài học giáo dục.

Thời lượng: 3 tiết

MỤC TIÊU

Năng lực âm nhạc:

- **NLÂN1:** Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất trong sáng, nhẹ nhàng của bài hát *Một thời để nhớ*.
- **NLÂN2:** Thực hiện được *Bài thực hành số 5* trên sáo recorder hoặc kèn phím.
- **NLÂN3:** Nêu được khái niệm dịch giọng, biết dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của GV.

Năng lực chung:

- **NLC1:** Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập; tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
- **NLC2:** Biết xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm; hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm.

Phẩm chất:

- **PC1:** Có ý thức học tốt các môn học; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường, vào học tập và đời sống hằng ngày.
- **PC2:** Trân trọng tình bạn; tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác, đặc biệt trong tình bạn.

BÀI 20

Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, PC1, PC2.

Thiết bị dạy học: file âm thanh bài hát *Một thời để nhớ*, đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ gõ, bảng tương tác (nếu có),... hình ảnh nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiền, file âm thanh bài hát *Con đường đến trường* (nhạc và lời: Phạm Đăng Khương), *Tháng năm học trò* (nhạc và lời: Nguyễn Đức Trung),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi, lớp học đảo ngược (flipping classroom),...
- KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi, động não,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



HÁT: MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Trò chơi Khám phá ô chữ kì diệu

- GV giới thiệu sơ lược về ý nghĩa của Chủ đề 8, chủ đề cuối cùng trong bậc học Trung học cơ sở; có thể kể hoặc yêu cầu một vài HS kể về những kỉ niệm tốt đẹp năm cuối cấp tiểu học mà các em ghi nhớ nhất cho cả lớp nghe.
- GV giải thích luật chơi: Ô chữ của trò chơi là một từ ghép gồm 6 chữ cái, ý nghĩa của từ được thể hiện qua âm nhạc trong 3 trích đoạn bài hát: *Con đường đến trường*, *Tháng năm học trò*, *Một thời để nhớ*.
- HS nghe và vận động theo 3 trích đoạn bài hát.

Gợi ý: Từ trong ô chữ tương đương với *Những điều tốt đẹp trong quá khứ, hoài niệm về một thời đã qua, nhớ lại những chuyện trước đây, điều mà con người không muốn quên*,...

K	I	N	I	Ê	M
---	---	---	---	---	---

Đáp án: Kỉ niệm

- HS kể thêm tên các bài hát về tuổi học trò và các kỉ niệm dưới mái trường mà các em biết.



Khám phá

HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát

- GV cho HS nghe lại bài hát *Một thời để nhớ*.

- HS lắng nghe và viết cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát vào SBT.
- Với lớp có năng lực hạn chế, GV đưa ra các phương án cho HS lựa chọn:
 - a. Trong sáng, nhẹ nhàng
 - b. Thiết tha, sâu lắng
 - c. Mạnh mẽ, hùng tráng
- GV có thể hỏi thêm nhằm phát huy khả năng trình bày ý tưởng từ suy nghĩ, cảm nhận riêng của bản thân mỗi HS: Tại sao các em cho rằng tính chất âm nhạc của bài hát là trong sáng, nhẹ nhàng?

HĐ3: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát. Bài hát *Một thời để nhớ* có giai điệu trong sáng, nhẹ nhàng, gợi nhớ những kỉ niệm đẹp, khó phai của thời HS.
- GV giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiền. Có thể áp dụng phương pháp *Lớp học đảo ngược*, giao nhiệm vụ từ tuần trước cho các nhóm HS tìm hiểu về nhạc sĩ (cuộc đời, sự nghiệp, âm nhạc,...). Tiết học này các nhóm trình bày kết quả; GV chốt lại những ý chính.
- HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài (nhịp C, dấu nổi, dấu luyến, dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại, dấu hoá bất thường, liên ba/ chùm ba móc đơn,...). GV có thể giới thiệu bài được viết ở giọng E Minor, hoá biểu có 1 dấu thăng.
- GV hướng dẫn HS nhận biết cấu trúc của bài (3 đoạn, đoạn 3 nhắc lại đoạn 1); cho HS phân tích trình tự thực hiện bài hát, thông qua các kí hiệu có trong bài và hướng dẫn HS chia câu hát trong bài:

Câu 1: *Hỡi cánh chim bay lưng trời, hỡi áng mây trôi xa vời.*

Câu 2: *Những lúc lang thang chân trời, ai có nhớ.*

Câu 3: *Những bóng cây xanh sân trường, ghế đá vắng vương ai chờ.*

Câu 4: *Bóng nắng ngẩn ngơ bây giờ, ai nhớ ai.*

Câu 5: *Về thăm trường xưa nhớ cơn mưa năm nào.*

Câu 6: *Nhìn sân trường xưa nhớ lúc bên nhau.*

Câu 7: *Những tháng năm bây giờ, đã phai pha không ngờ.*

Câu 8: *Những ước mơ tuổi hồng sao không nhớ!*

Câu 9: *Những tháng năm mong chờ, đã trôi qua bao giờ.*

Câu 10: *Những tháng năm tuổi hồng bao ước mơ.*

Câu 1, 2, 3, 4 được nhắc lại (đoạn 3).

HĐ4: Khởi động giọng

- GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm phù hợp với bài hát.
- GV sửa tư thế, khẩu hình, hơi thở và âm thanh cho HS; nên luyện các âm thanh đến nốt cao nhất có thể; lưu ý HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng (còn gọi là giả thanh), không hát giọng cổ.

HĐ5: Dạy bài hát

HS nghe GV đàn và tập hát từng câu. Chú ý tiết tấu đảo phách và các dấu thăng bất thường, GV hát mẫu khi cần sửa sai cho HS. Đây là bài có cao độ khó, dễ chênh, phò nên GV có thể mở file nhạc mẫu để HS dựa theo hát đúng cao độ. Nhắc HS vừa hát vừa gõ theo phách.



Luyện tập

– HS hát bài *Một thời để nhớ* với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất trong sáng, nhẹ nhàng, đầm ấm. GV đệm đàn để HS có điểm tựa cao độ hoặc dùng nhạc đệm rõ giai điệu để HS dựa theo.

– GV hướng dẫn HS gõ đệm cho bài hát theo 2 mẫu dưới đây:

a. Mẫu cho đoạn 1 và 3:



b. Mẫu cho đoạn 2:



– HS hát theo nhạc đệm, kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu theo 2 mẫu trên theo phương thức chia nhóm: nhóm hát (có thể gõ toàn bài theo nốt trắng), nhóm gõ đệm (không hát).

Lưu ý: GV dựa vào các đặc trưng về trường độ cơ bản kết cấu nên mẫu tiết tấu và đặc điểm của nhạc cụ gõ để lựa chọn nhạc cụ phù hợp. Ví dụ: mẫu a – chủ yếu là nốt trắng nên nhạc cụ phù hợp là triangle hoặc tambourine (rung); trong khi tiết tấu của mẫu b (chủ yếu móc đơn, nốt đen, lặng đen – có thể dùng thanh phách, maracas, castanet, trống nhỏ,...).



Vận dụng

HĐ6: Biểu diễn bài hát

– HS tập luyện theo nhóm để trình diễn bài *Một thời để nhớ* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...).

– HS hát theo nhạc đệm, chia nhóm để hát kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu hoặc sáng tạo mẫu vận động cơ thể để đệm cho bài *Một thời để nhớ*.

HĐ7: Rút ra bài học giáo dục

GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục qua nội dung bài hát.

– Những cảm xúc tốt đẹp khi năm học cuối bậc Trung học cơ sở sắp kết thúc (bâng khuâng, xao xuyến, bồi hồi, luyến tiếc,...) sẽ tạo nên những dấu ấn trong cuộc đời mỗi HS.

– Lưu giữ những kỉ niệm khó quên (thầy, cô, những người bạn, khung cảnh trường lớp,...).

Đánh giá:

- Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hát với các hình thức biểu diễn khác nhau kết hợp vận động hoặc gõ đệm.

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



NHẠC CỤ THỂ HIỆN GIAI ĐIỆU: BÀI THỰC HÀNH SỐ 5



Khởi động

HĐ1: Ôn lại Bài thực hành số 4

Lưu ý: Nếu HS học sáo recorder, GV cho HS ôn tập cách bấm và thổi nốt Pha 2.

– GV tổ chức cho HS ôn tập *Bài thực hành số 4*. Luôn nhắc HS thể hiện *Bài thực hành số 4* với tính chất nhẹ nhàng, uyển chuyển theo nhịp độ vừa phải.

– GV có thể dùng guitar, đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Khám phá

HĐ2: Quan sát Bài thực hành số 5

GV hướng dẫn HS quan sát *Bài thực hành số 5* và chỉ ra các kí hiệu đã học như: loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác,...

Bài thực hành số 5

(trích từ bài *Kỉ niệm xưa*)

Nhạc: Scotland

Chuyển soạn: Trần Đức Lâm

Vừa phải, tha thiết

Kèn phím 1
Recorder 1

Kèn phím 2
Recorder 2

HĐ3: Thực hiện Bài thực hành số 5

– HS đọc nốt nhạc theo trường độ bè 1 *Bài thực hành số 5* hoặc đọc xướng âm giai điệu.

– GV chia bè 1 *Bài thực hành số 5* thành 2 tiết nhạc và hướng dẫn HS luyện tập thổi sáo recorder hoặc kèn phím theo từng tiết nhạc rồi ghép lại thành bài.

Lưu ý: HS luyện tập lặp đi lặp lại nhiều lần những chỗ nhảy quãng và có chấm dôi; HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.

– GV hướng dẫn HS thực hiện bè 2 giống như cách làm ở bè 1.

– Các nhóm HS luyện tập hoà tấu bè 1 và bè 2. Khi hoà tấu mắt theo dõi diễn tiến của chu kỳ, GV chỉ huy sao cho 2 nhóm HS thổi đều nhịp.

Lưu ý: GV luôn nhắc nhở HS giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Luyện tập

HD4: Thể hiện tính chất của Bài thực hành số 5

HS thể hiện *Bài thực hành số 5* với tính chất trong sáng, tha thiết theo nhịp độ vừa phải.

Lưu ý: HS luôn giữ hơi thở nhẹ nhàng và đều đặn khi thổi.



Vận dụng

HD5: Hoà tấu cùng nhạc cụ gõ

Các nhóm HS thổi sáo recorder hoặc kèn phím, nhóm gõ đệm theo mẫu tiết tấu sau:



Lưu ý: HS luôn nhìn theo tay chỉ huy trong khi thể hiện để giữ đều tốc độ.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Thực hiện được *Bài thực hành số 5*.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện đúng tính chất âm nhạc của *Bài thực hành số 5*.
- Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và hoà tấu được cùng bạn *Bài thực hành số 5*.

BÀI 21

Mục tiêu: NLÂN3, NLC1, NLC2, NLC3, PC1.

Thiết bị dạy học: đàn phím điện tử hoặc kèn phím, bảng tương tác (nếu có),...

PP&KTDH chủ yếu:

- PPDH: thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, thảo luận, dùng lời, tự phát hiện, trò chơi,...
- KTDH: chia nhóm, động não, đặt câu hỏi, mảnh ghép, khăn trải bàn,...

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ DỊCH GIỌNG

Gợi ý hoạt động dạy học:



Khởi động

HĐ1: Lắng nghe, quan sát và nhận xét

- GV trình chiếu ba nét nhạc a, b, c và yêu cầu HS quan sát.

a. *Allegretto*

b. *Allegretto*

c. *Allegretto*

- GV đàn từng nét nhạc, yêu cầu HS lắng nghe, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ba nét nhạc.

Gợi ý:

- + Giống nhau: tốc độ, tương quan về cao độ và trường độ của các âm, tính chất.
- + Khác nhau: hoá biểu, tên nốt nhạc.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài: từ nét nhạc a, nét nhạc b và nét nhạc c được chuyển sang giọng khác, đó chính là dịch giọng.



Khám phá

HĐ2: Tìm hiểu khái niệm dịch giọng

- GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu các nhóm HS đọc khái niệm dịch giọng trong SGK trang 65.

– Các nhóm thảo luận và cử đại diện trình bày khái niệm dịch giọng.

– GV chốt lại các ý chính:

+ Dịch giọng là sự di chuyển một nét giai điệu hay toàn bộ tác phẩm âm nhạc từ giọng này sang giọng khác.

+ Khi dịch giọng, tên nốt nhạc và hoá biểu trên bản nhạc sẽ thay đổi nhưng tương quan về cao độ và trường độ của các âm trong bản nhạc vẫn được giữ nguyên.

HĐ3: Tìm hiểu phương thức dịch giọng theo quãng

– HS HĐ nhóm, đọc nội dung về phương thức dịch giọng theo quãng (SGK trang 65, 66), trả lời các câu hỏi:

+ Phương thức dịch giọng nào được sử dụng nhiều nhất?

+ Cách thức thực hiện của phương thức dịch giọng đó là gì?

– GV trình chiếu ba nét nhạc ở HĐ Khởi động và phân tích, từ nét nhạc a ban đầu ở giọng C Major:

+ Dịch lên quãng 4 đúng (2,5 cung) thì sẽ ở giọng F Major (nét nhạc b).

+ Dịch xuống quãng 3 thứ (1,5 cung) thì sẽ ở giọng A Major (nét nhạc c).

– GV đàn lại từng nét nhạc a, b, c cho HS nghe.



Luyện tập

HĐ4: Luyện tập, củng cố về dịch giọng

– HS trình bày lại khái niệm dịch giọng.

– GV hướng dẫn HS dịch giọng nét nhạc dưới đây trong bài hát *Mớ cá lên quãng 2 trưởng* (1 cung).



Đáp án:



Vận dụng

HĐ5: Dịch giọng từ bản nhạc cụ thể

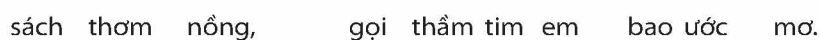
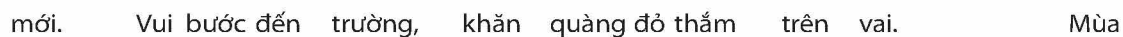
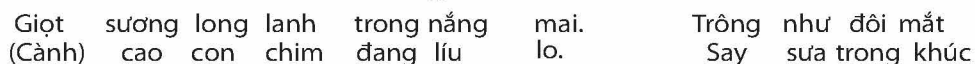
HS lựa chọn 1 nét nhạc trong các bài đọc nhạc đã học, sau đó dịch giọng lên hoặc xuống theo quãng ấn định.

Đánh giá:

- Mức độ 1: Trình bày được khái niệm, phương thức dịch giọng theo quãng.
- Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thực hiện dịch giọng được nét nhạc lên hoặc xuống theo quãng ấn định.

VUI NGÀY TỐI TRƯỞNG

Nhạc và lời: Bùi Anh Tôn



Chủ đề 2

NẾU ĐỜI EM VẮNG MẸ

Nhịp vừa, tình cảm

Nhạc và lời: Trương Quang Lục



Chủ đề 3

EM YÊU BIỂN ĐẢO QUÊ HƯƠNG

Nhanh vừa, hào hứng

Nhạc và lời: Khánh Vinh



Hồ dô hò! Dô hò dô! Nào các bạn ơi! Lướt tới những con
Hồ dô hò! Dô hò dô! Nào các bạn ơi! Phấp phới khăn



tàu lướt nhanh, lướt tới ta đi dọc non sông. Đắt nước ta tươi
hồng thắm tươi, lướt tới ta đi dọc non sông. Tay nắm tay kết



đẹp, đây biển đảo quê hương. Vang khúc ca thanh bình, đất nước
đoàn, ta với bạn bốn phương. Vang khúc ca yêu đời, sáng



Việt ngàn năm. Hò ơi! Hò ơi! Oi
đẹp tuổi thơ.



hò! Oi hò! Hò ơi! Hò ...oi!

Chủ đề 4

THẮP SÁNG NIỀM TIN

Vui tươi, trong sáng

Nhạc và lời: Cao Tâm



Từng ngày em đến trường, thầy cô cho em bao điều lạ, bàn tay ai dắt dìu, chặt



chui cho em nên người. Mỗi giờ sử học cho em thêm yêu Tổ quốc, truyền thống cha



ông đẹp tựa ngàn đời. Và em đã biết, yêu quê hương yêu cánh đồng xanh.



Giờ văn sáng nay có tiếng ru của bà của mẹ. Cô Tấm dịu hiền, nàng



tiên, ông Bụt, chú Cuội. Ôi vui làm sao, khi em tung tăng đến



trường. Là la lá lá la là la la. La là la lá la là la la. Mãi mãi nhớ



ơn thầy cô, thức trắng bao đêm miệt mài. Giáo án bên ngọn đèn khuya, cho em thắp



sáng niềm tin. Tiếng nói yêu thương làm sao, cho em một ngày tươi sáng.



Nắng ấm sẽ lên ngày mai, là một ngày được cắp sách đến trường.

Chủ đề 5

LÍ THƯƠNG NHAU

*Dân ca Trung Bộ
Lời mới (2): Hoàng Anh*

Thương nhau trường đoạn ý a đoạn trường. Thương
Chim bay lượn bay khắp trời quê nhà. Chim

nhau trường đoạn ý a đoạn trường luy ý lưu ý a lưu luy a ý
bay lượn bay khắp trời quê nhà chim lú lo lú lo rộn ràng hoà tiếng

a. Dạ đường ôi dạ đường kim châm luy ý a lưu a lưu
ca. Gió vờn theo lời ca trong sáng chim lú lo lú lo rộn

luy a ý a. Dạ đường ôi dạ đường kim châm.
ràng hoà tiếng ca. Gió vờn theo lời ca thương mến.

Chủ đề 6

LÍ QUẠ KÊU

Dân ca Nam Bộ

Kêu cái mà quạ kêu. Kêu cái mà quạ kêu. Quạ kêu nam
đáo, tất đáo nữ phòng. Người dung khác họ, chẳng nợ thời
kia. Nay về mai ở, ban ngày thời mắc cỡ, tối
ở quên về. Rằng a ý a ta về lòng thương nhớ
thương. Rằng a ý a ta về lòng thương nhớ thương.

Chủ đề 7

THỜI THANH NIÊN SÔI NỔI

Nhạc: Pakhmutova
Lời Việt: Phạm Tuyên



Chủ đề 8

THÁNG NĂM HỌC TRÒ

Vui tươi, trong sáng

Nhạc và lời: Nguyễn Đức Trung

Ngày xưa bé mới đến trường. Mẹ đưa đến lớp
(Tuổi) xuân buồn vui khát vọng. Ngày qua đến lớp

nước mắt như mưa (hơ hơ). Dẫn quen bạn thân cô mến.
học biết bao điều (hơ hơ). Dẫn thêm bạn thân yêu mến.

Ôi ngôi trường cũ có lắm ước mơ (hơ hơ). Để em yêu sao cuộc sống.
Bên ngôi trường mới sẽ lớn khôn thôi (hơ hơ). Để em thêm yêu cuộc sống.

Tuổi thơ học trò làm em nhớ mãi (hưm hưm). Thời
Tuổi thơ học trò đừng qua mau nhé (hưm hưm). Tình

gian yêu mong sao chớ quên công ơn thầy cô ngày xưa đến trường.
trong em khó quên mỗi khi hè sang là trang kỉ niệm.

1. Tuổi... 2. Lắng tiếng ve đang gọi hè. Đến lớp sao
Đếm lá thu rơi ngập đường. Đến lớp mưa

nghe bồi hồi. Phượng rơi đỏ thắm rắc lá sân trường. Để ai lưu
bay ngập ngừng. Hạt mưa trên lá ướt bước sân trường. Tìm trong ánh

luyện với bao kỉ niệm. Làm sao nhớ hết giấy trắng học trò.
mắt có bao nhiêu điều. Gửi theo chiếc lá bóng dáng học trò.

Thấy cô mến thương với bao bạn bè hè ơi cách xa.
Là trang sách thơ sẽ mang nụ cười vào thu ước mơ.

TÁC PHẨM NGHE NHẠC

Chủ đề 2

MẸ YÊU CON

Hát ru ♩ = 68 *Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý*



À á ru hời ơ hời ru. Mẹ thương con có hay
(Miệng) con chúm chúm xinh

chăng, thương từ khi thai nghén trong lòng. Mấy nắng sớm chiều mưa
xinh, như đài hoa đang hé trên cành. Khát nắng mới và sương

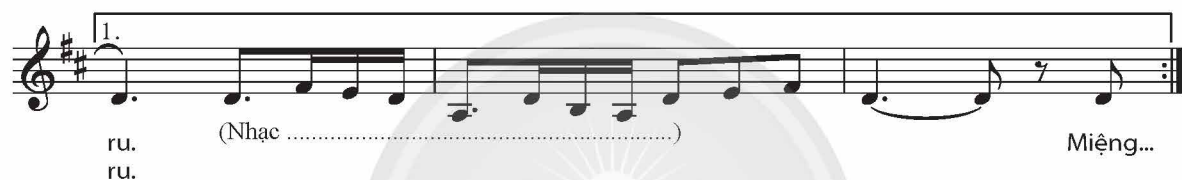
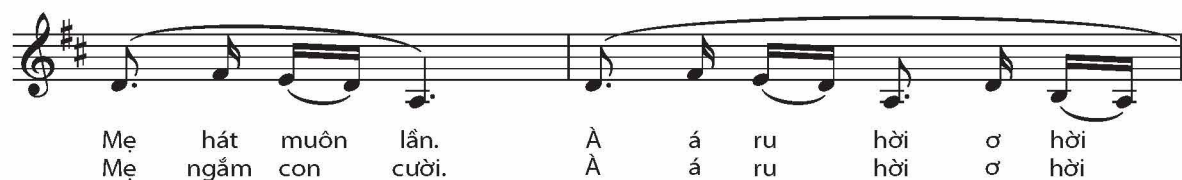
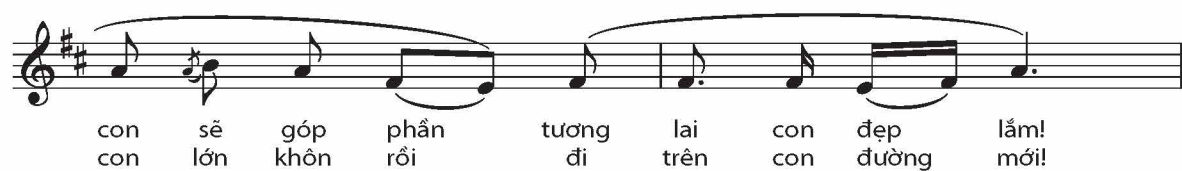
7 (Nhạc)
ròng.
lành. Chín tháng so chín năm, gian khó tính khôn cùng...
Lá thắm rung cánh tay, ôm ấp lấy hoà bình...

À á ru hời ơ hời ru. (Nhạc)
À á ru hời ơ hời ru.

Kháng chiến đã giành đất nước về cho đời. Bóng đất nước hình như
Nhớ những lúc mừng con lẫy rồi con ngồi. Thoáng thấy đó hình như

Ad lib. *A tempo - Appassionato*
bóng dáng con tôi. Ôm con ra mái hiên nhìn đàn
bóng dáng bao người. đang sinh ra nổi nhau ngày càng

rit.
chim rộn ràng hót giữa (ư) mùa xuân... Mừng
lớn ngày càng tiến bước (ư) càng nhanh... Giờ



Chân trời sáng tạo

Chủ đề 3

TÌNH YÊU CỦA BIỂN (trích)

Moderato Cantabile **4** **2** *Phú Quang*

Flute. solo

8va

3

mp

3

6

f

3

3

mf

3

2

2

28

3

2

8va

mp

3

3

rit.

3

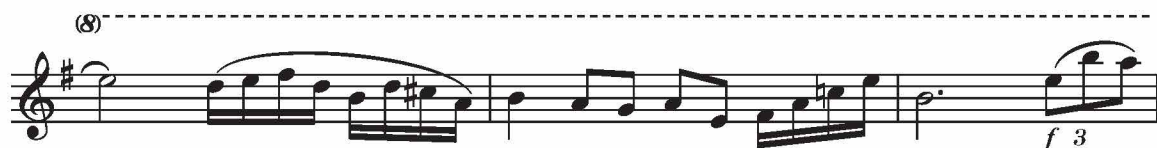
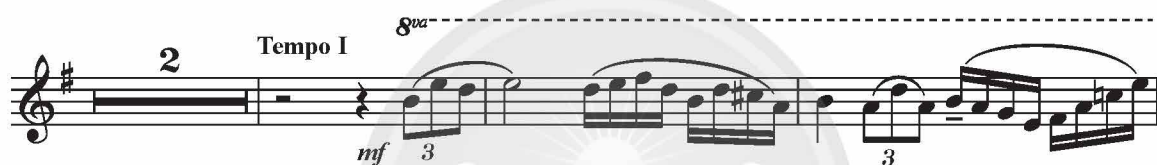
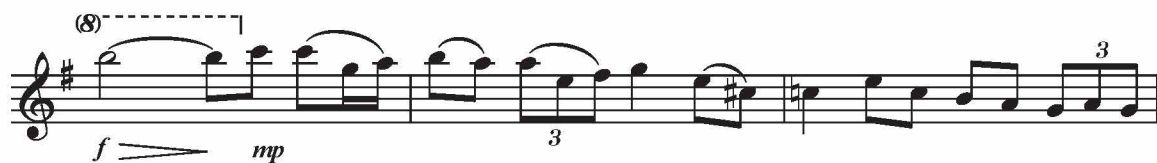
3

3

3

f

mp



Chủ đề 5

MÙA XUÂN ĐẾN

Vừa phải *Hữu Xuân*

§ Nhanh vừa (Allegro)

Cadenza §

Chủ đề 6

Mó cá (trích)

Hát xoan
Kí âm: Lương Minh Tân

Vừa phải, sôi nổi

1. Là (Xoan đảo) vòng í a vòng tầm vòng vòng tầm í a tầm vòng. (Là)

2. vòng. (Trai làng) Đánh liếc ới ai đánh le. Giọng giậm mà anh cứ anh

đè rô, giếc, rô. Là (Xoan đảo) vòng í a vòng tầm vòng vòng tầm í a tầm

1. vòng. (Là) 2. vòng. (Trai làng) Chúng ta đánh cá là bóng

trắng. cá thời mà chẳng được thung thăng mà anh bắt đào...

Chủ đề 7

SERENADE

(trích)

Moderato

F. Schubert

The first system of the piano introduction. The right hand plays a series of chords in a descending sequence, starting with a half note G4, followed by a quarter note F#4, and then a half note E4. The left hand plays a simple bass line with half notes: G2, B1, D2, and F#1.

The first line of the song. The vocal melody starts with a half note G4, followed by a quarter note F#4, and then a half note E4. The piano accompaniment continues with the same chord sequence as the introduction.

Lei-se fle - hen mei-ne lie - der durch die Nacht zu dir,

The second line of the song. The vocal melody continues with a half note G4, followed by a quarter note F#4, and then a half note E4. The piano accompaniment continues with the same chord sequence.

in den stil - len Hain her - nei - der,

The third line of the song. The vocal melody continues with a half note G4, followed by a quarter note F#4, and then a half note E4. The piano accompaniment continues with the same chord sequence.

Lieb - chen, komm - zu mir.

Flü sternd schlan - ke Wip - fel rau - schen in - des Mon - des

Licht, in - des Mon - des Licht; des Ver-rä thers

feind-lich Lau - schen furch te, Hol - de, nichtm furch-te, Hol - de,

nicht!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Môn Âm nhạc*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư Ban hành Quy định đánh giá học sinh Trung học – số 26/2020/TT-BGDĐT*. Hà Nội.
4. Thông Tư 05/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn tổ chức, cá nhân biên soạn sách giáo khoa.
5. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Modul 2 – Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học cơ sở môn Âm nhạc*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Nhóm tác giả (2020), *Tài liệu hướng dẫn Modul 3 – Kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Âm nhạc*. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Hồ Ngọc Khải (2012), *Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay*. Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hải Phòng.
8. Hồ Ngọc Khải (2015), *Ứng dụng thang Bloom trong xây dựng chuẩn năng lực và đánh giá kết quả của người học*. Hà Nội.
9. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải (2019), *Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm nhạc*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội. Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh

10. Authors (2005), *Spotlight on Music 1*. Mc Graw-Hill.
11. Campbell, P. S. (1991), *Rhythmic Movement and Public School Music Education: Conservative and Progressive Views of the Formative Years*. American Music Education, 19, 12-22.
12. David Birrow (2014), *The Bucket Book: A Junkyard Percussion Manual*. Alfred Music Publishing.
13. Eric Peter Stead, Dr. Eugene Dairianathan (2015), *First Steps to Music 1*. Star Publishing Pte.
14. Norman Gronlund (1991). *How to Write and Use Instructional Objectives*. New York, McMillan Publishers.
15. Richard Filz (2014), *Body Percussion Sounds and Rhythms: A Comprehensive Training System*. Alfred Music Publishing GmbH.
16. Virginia Hoge Mead (1994), *Dalcroze Eurhythmics: In Today's Music Classroom*. Kent State University.

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: LÊ THÀNH LỢI – LƯU THỊ NGỌC THẢO

Thiết kế sách: HOÀNG THIẾU MY

Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – TÔNG THANH THẢO

Sửa bản in: LÊ THÀNH LỢI – LƯU THỊ NGỌC THẢO

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.



ÂM NHẠC 9 – SÁCH GIÁO VIÊN (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

Mã số: G2HG9R001M24

In.....bản, (QĐ in số.....) Khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:.....

Cơ sở in:.....

Số ĐKXB: 06-2024/CXBIPH/69-2346/GD

Số QĐXB:..... ngày tháng.... năm 20 ...

In xong và nộp lưu chiểu thángnăm 20....

Mã số ISBN: 978-604-0-40364-3





HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 9 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. NGỮ VĂN 9, TẬP MỘT
Sách giáo viên
2. NGỮ VĂN 9, TẬP HAI
Sách giáo viên
3. TOÁN 9
Sách giáo viên
4. TIẾNG ANH 9
Friends Plus – Teacher's Guide
5. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 9
Sách giáo viên
6. KHOA HỌC TỰ NHIÊN 9
Sách giáo viên
7. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9
Sách giáo viên
8. TIN HỌC 9
Sách giáo viên
9. CÔNG NGHỆ 9 – Định hướng nghề nghiệp
Sách giáo viên
10. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp
Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà
Sách giáo viên
11. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp
Mô đun Nông nghiệp 4.0
Sách giáo viên
12. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp
Mô đun Cắt may
Sách giáo viên
13. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 9
Sách giáo viên
14. ÂM NHẠC 9
Sách giáo viên
15. MĨ THUẬT 9 (1)
Sách giáo viên
16. MĨ THUẬT 9 (2)
Sách giáo viên
17. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (1)
Sách giáo viên
18. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (2)
Sách giáo viên

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

ISBN 978-604-0-40364-3



9 786040 403643

Giá: 24.000đ

